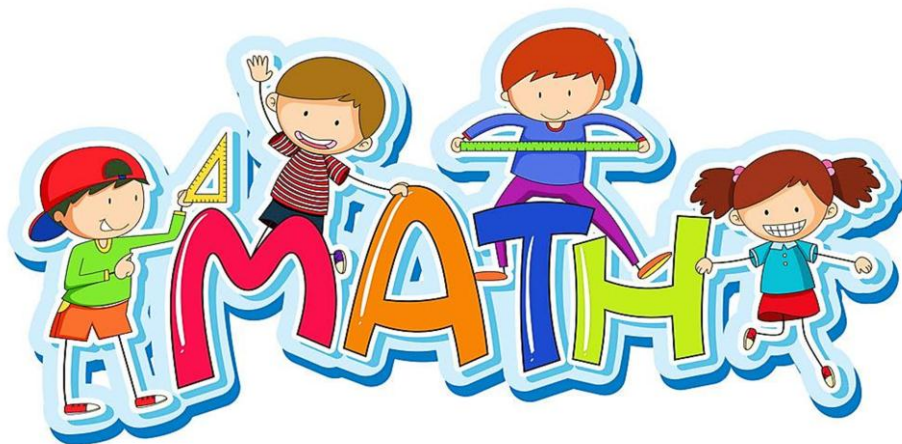




Bé vui học toán

Tập 1

Đếm và viết số

Sách được biên soạn dành cho trẻ mầm non và trẻ có Nhu cầu Đặc Biệt!

SACHHOC.COM



PHẦN 1: BÉ LÀM QUEN VỚI CÁC SỐ TỪ 1 ĐẾN 10

Bài 1: BÉ LÀM QUEN VỚI SỐ 1



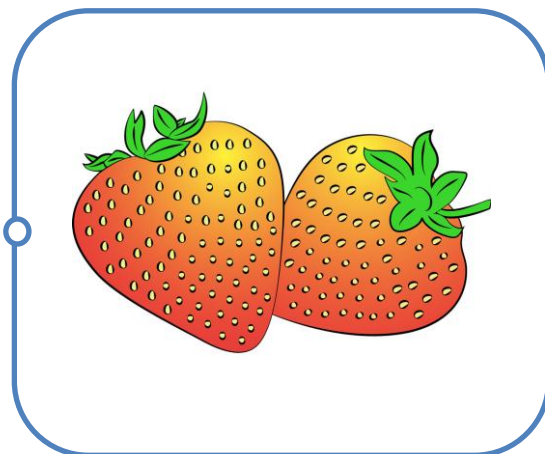
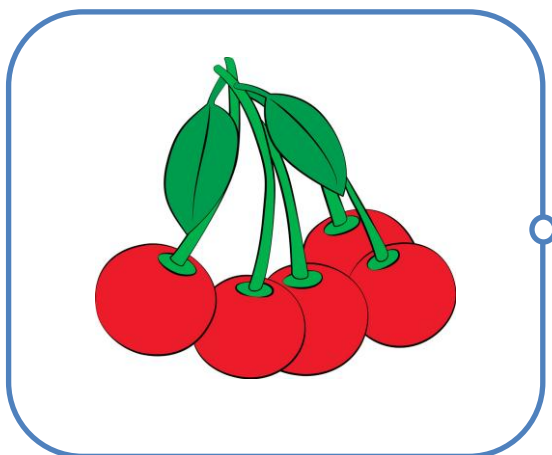
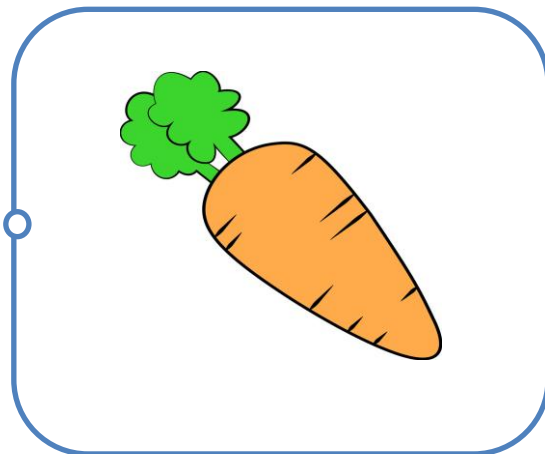
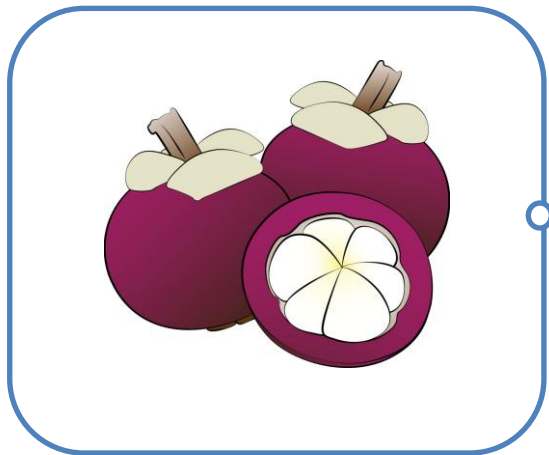
Số một



Một cái bánh sinh nhật



Bé hãy nối số 1 với hình có số lượng tương ứng.





Cócon bướm?



Bé tập tô số 1

1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

Bài 2: BÉ LÀM QUEN VỚI SỐ 2



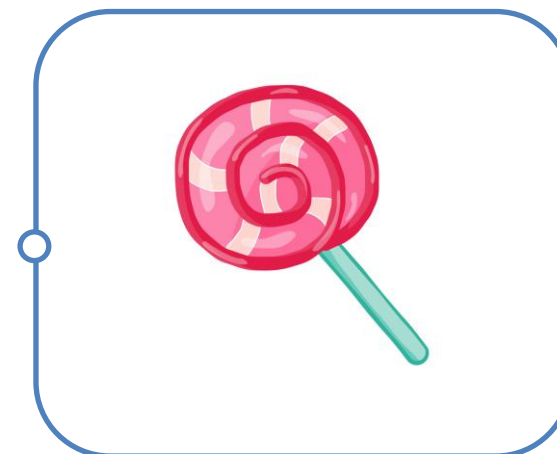
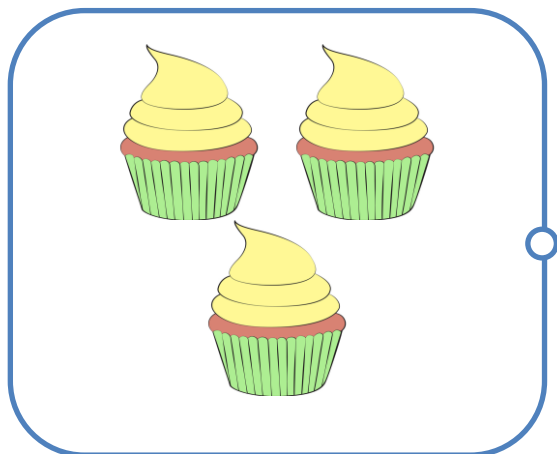
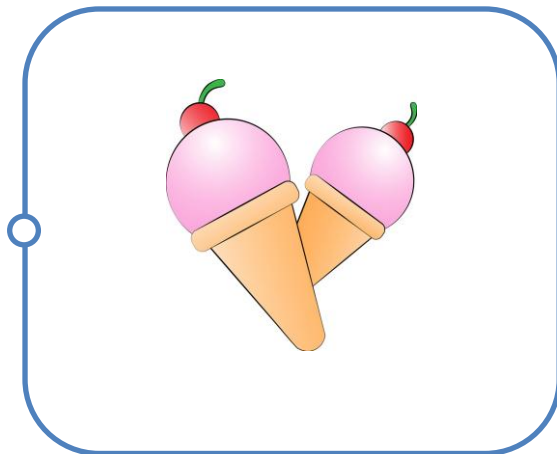
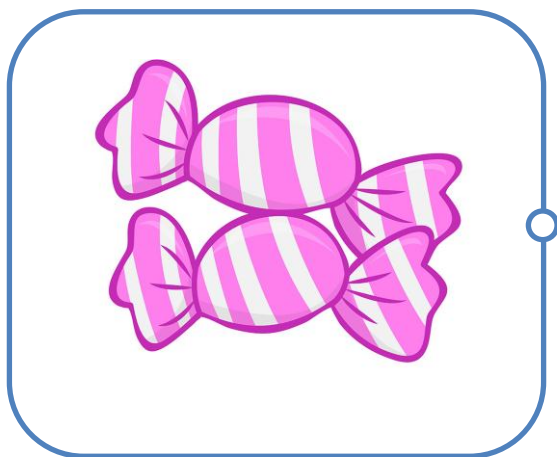
Số hai

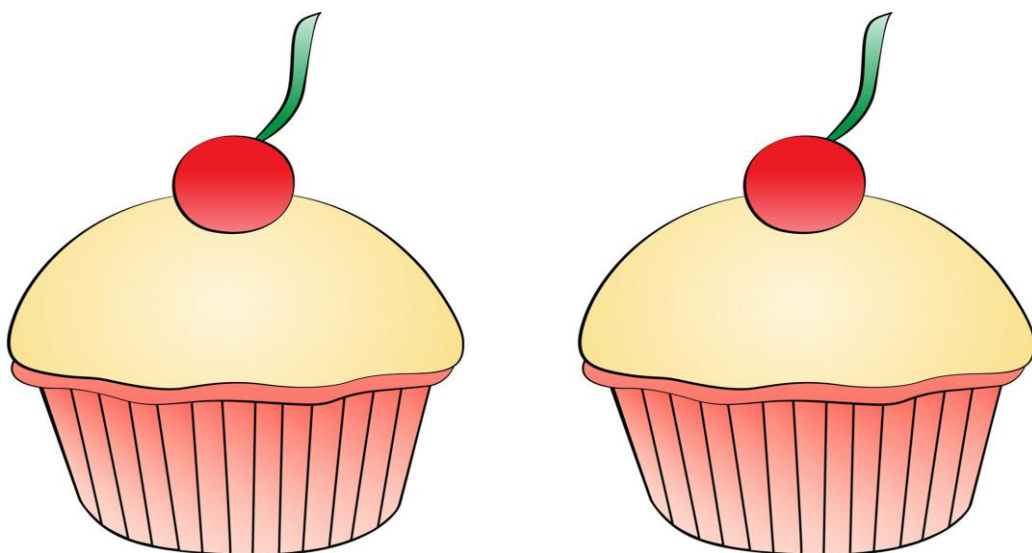


Hai cái kẹo mút



Bé hãy nối số 2 với hình có số lượng tương ứng.

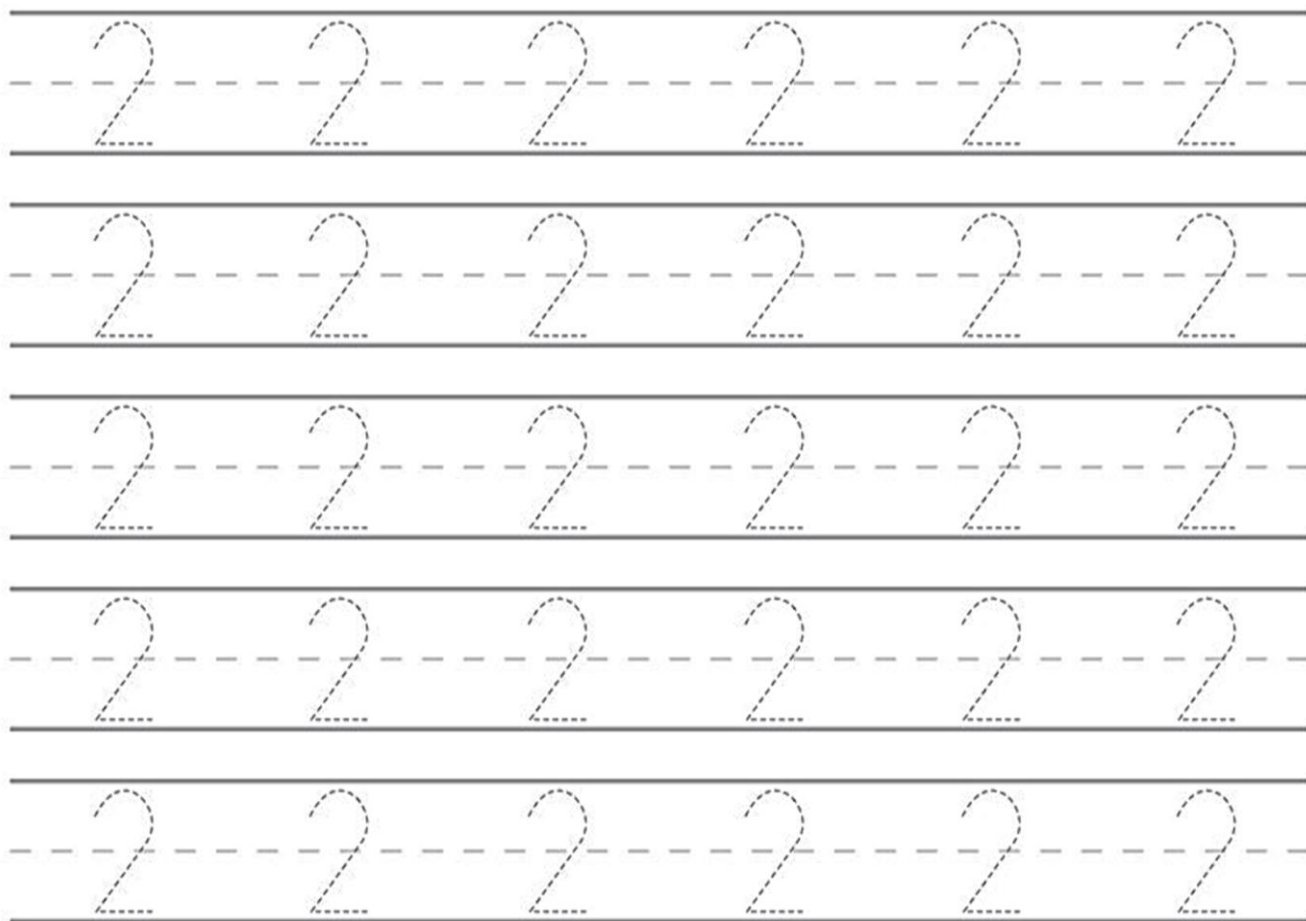




Cócái bánh ngọt?



Bé tập tô số 2



Bài 3: BÉ LÀM QUEN VỚI SỐ 3

3



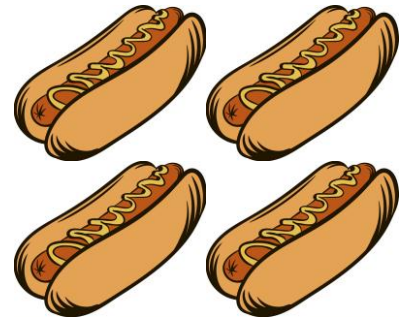
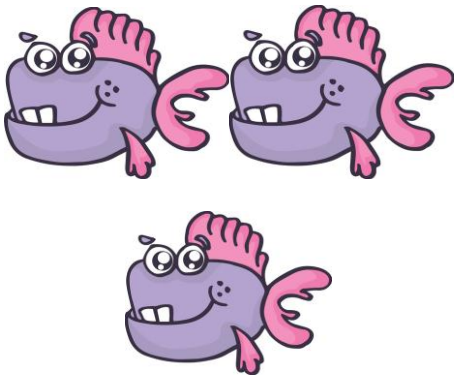
Số ba

Ba cái bánh ngọt

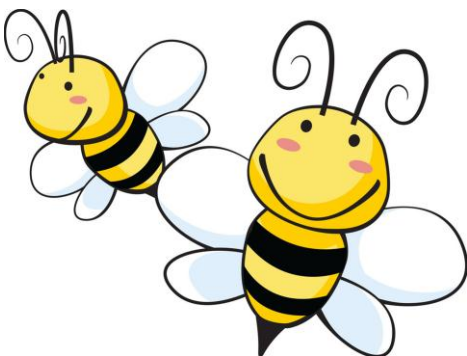
3 3 3 3 3 3 3



Bé hãy nói 3 với hình có số lượng tương ứng.



3





Cócon cừu?



Bé tập tô số 3



Bài 4: BÉ LÀM QUEN VỚI SỐ

4



Số bốn

Bốn con cua

4

4

4

4

4

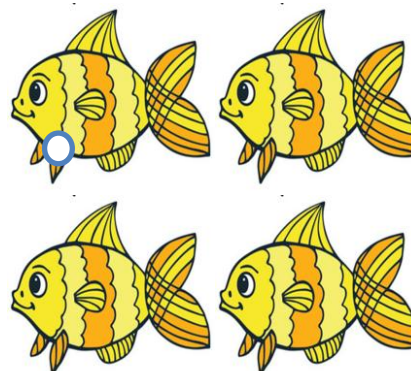
4



Bé hãy nói 4 với hình có số lượng tương ứng.



4

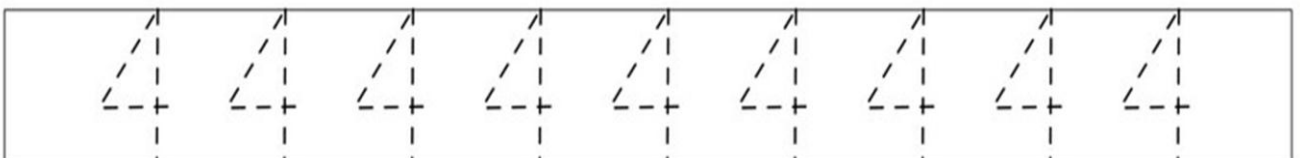
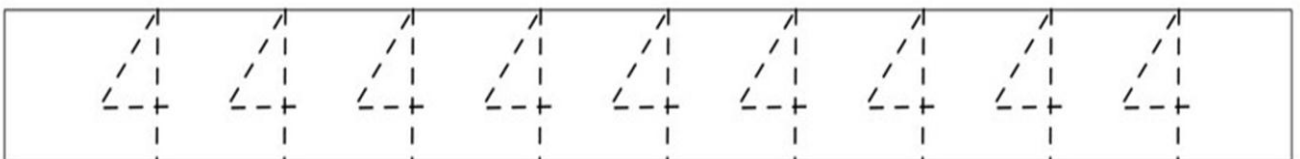
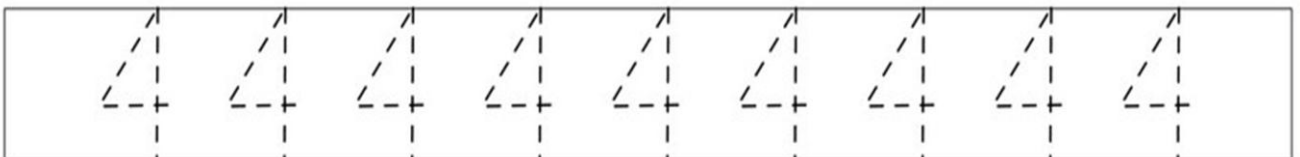
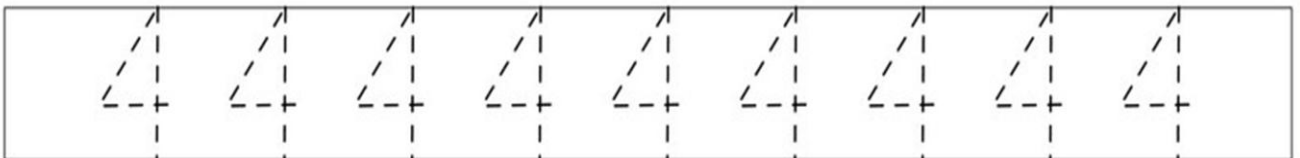




Cócái ô?

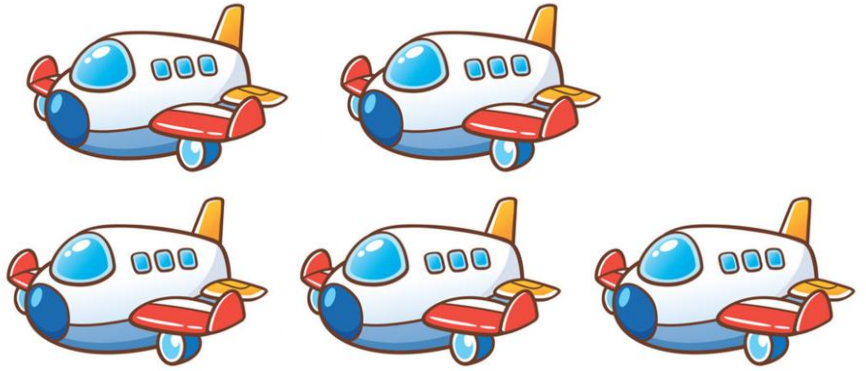


Bé tập tô số 4



Bài 5: BÉ LÀM QUEN VỚI SỐ 5

5



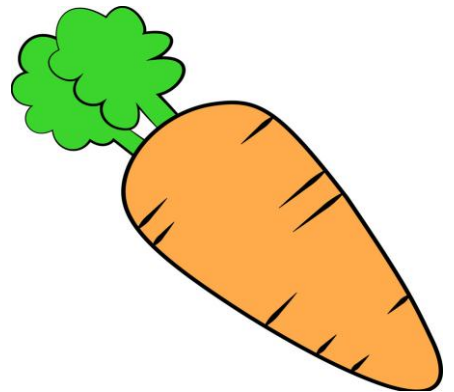
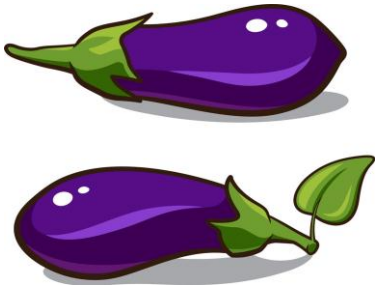
Số năm

Năm cái máy bay

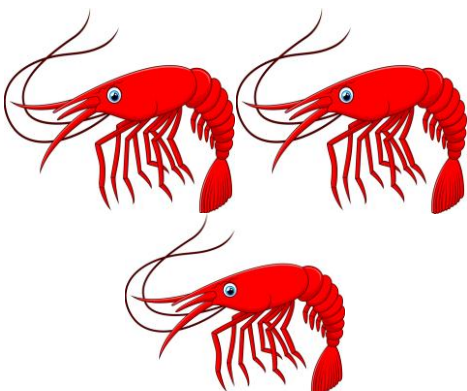
5 5 5 5 5 5

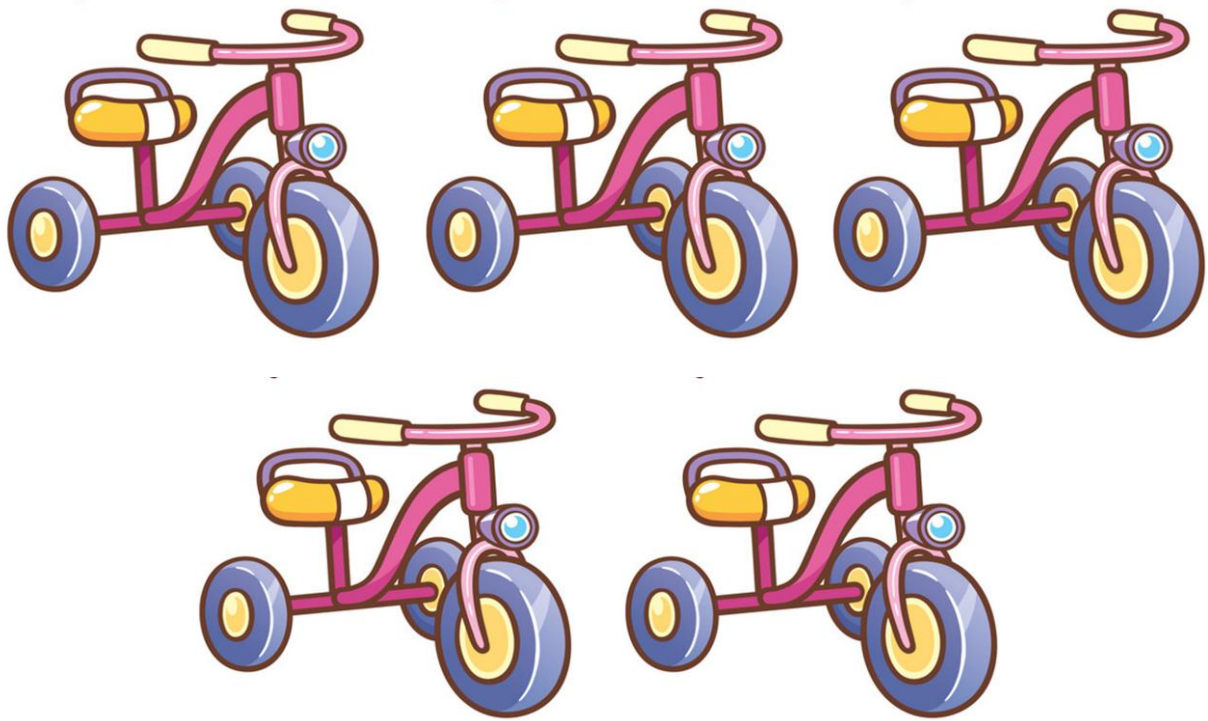


Bé hãy nói 5 với hình có số lượng tương ứng.



5





Có cái xe đạp?



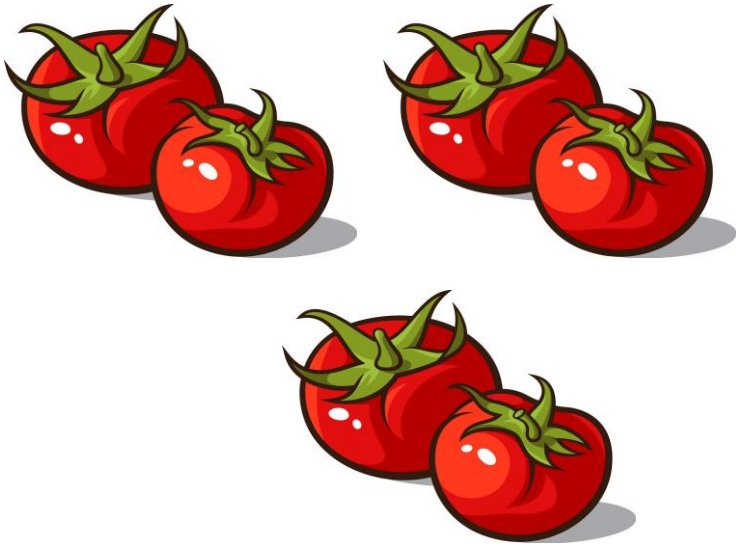
Bé tập tô số 5



Bài 6: BÉ LÀM QUEN VỚI SỐ 6



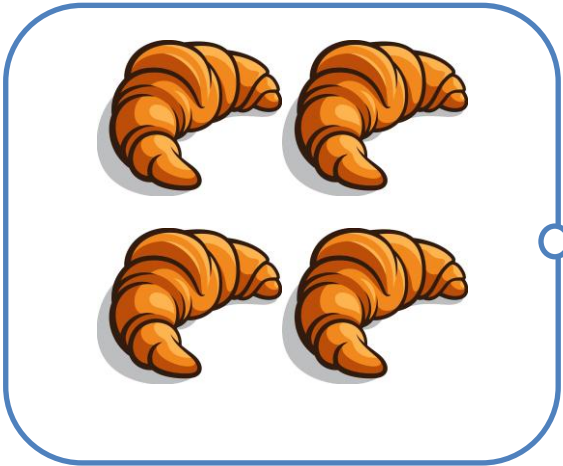
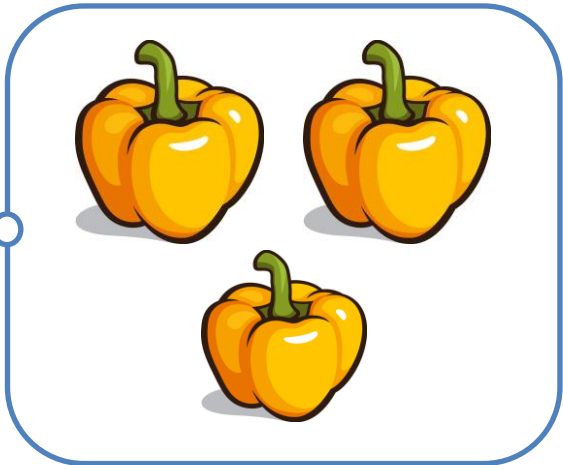
Số sáu



Sáu quả cà chua



Bé hãy nối 6 với hình có số lượng tương ứng.

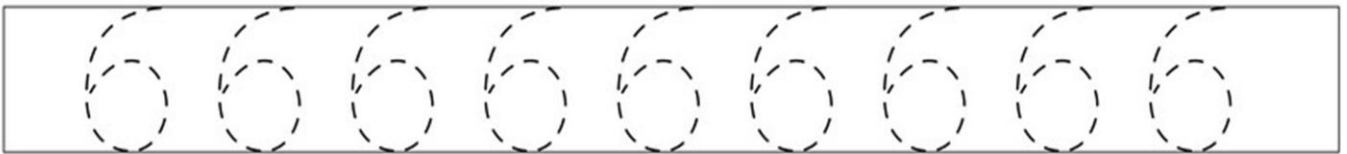




Có cây bắp cải?



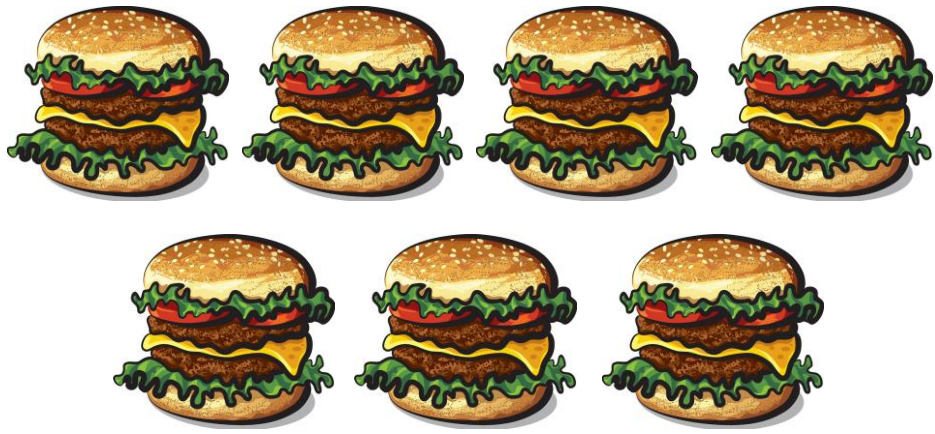
Bé tập tô số 6



Bài 7: BÉ LÀM QUEN VỚI SỐ 7



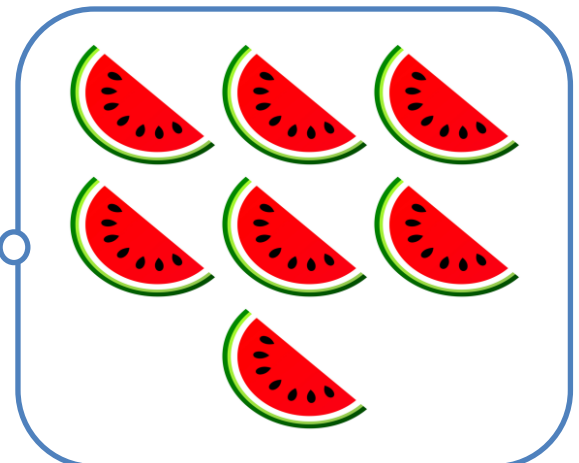
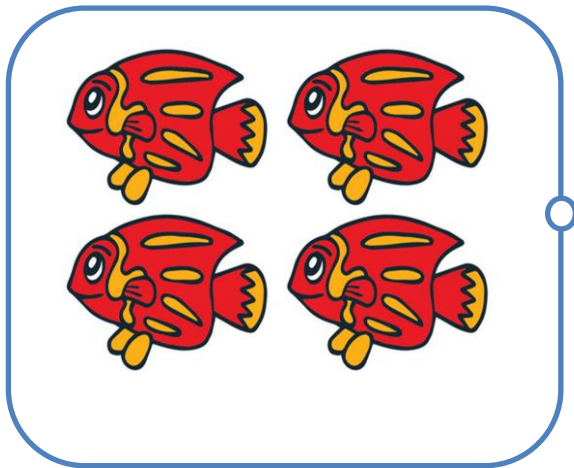
Số bảy

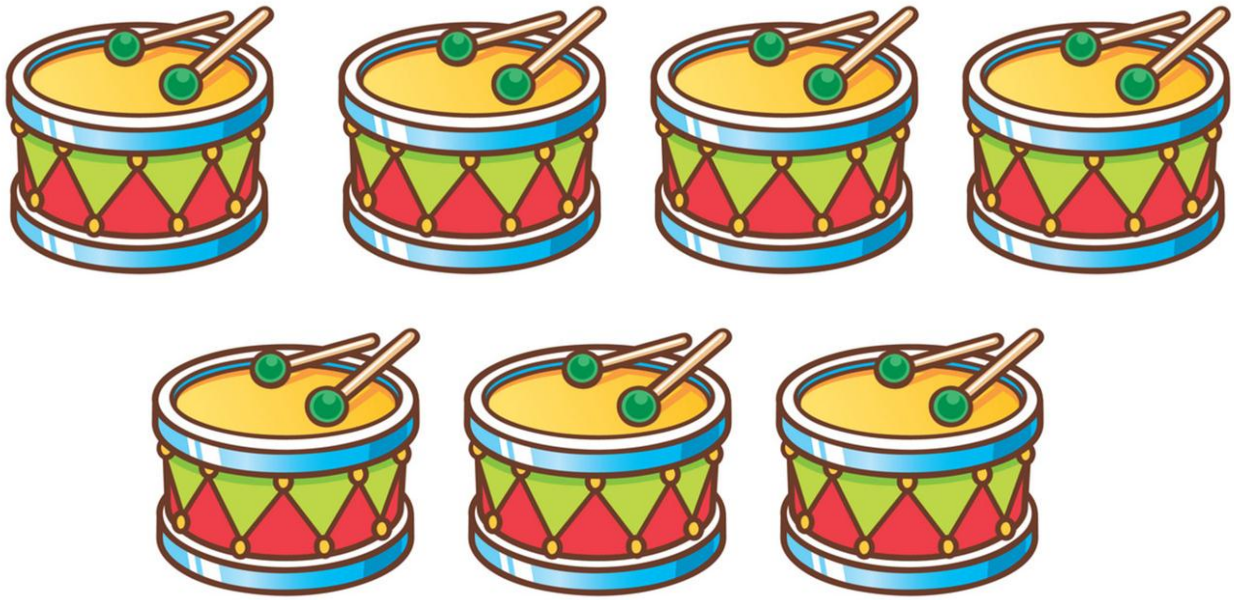


Bảy cái hamburger



Bé hãy nối 7 với hình có số lượng tương ứng.





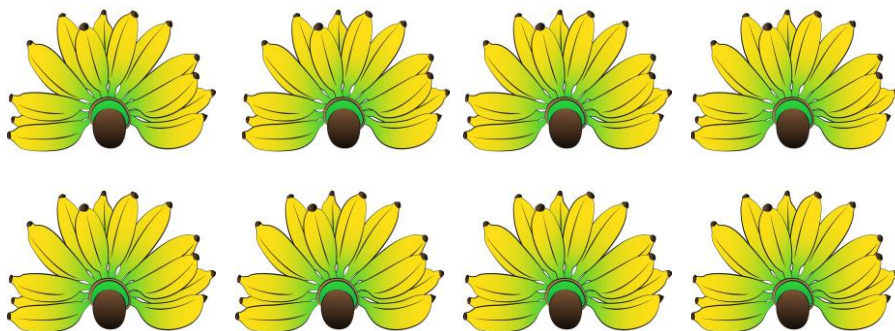
Có cái trống?



Bé tập tô số 7

Handwriting practice lines for the number 7. Each line consists of a solid top line, a dashed middle line, and a solid bottom line, with ten slanted dashed strokes provided for tracing.

Bài 8: BÉ LÀM QUEN VỚI SỐ 8

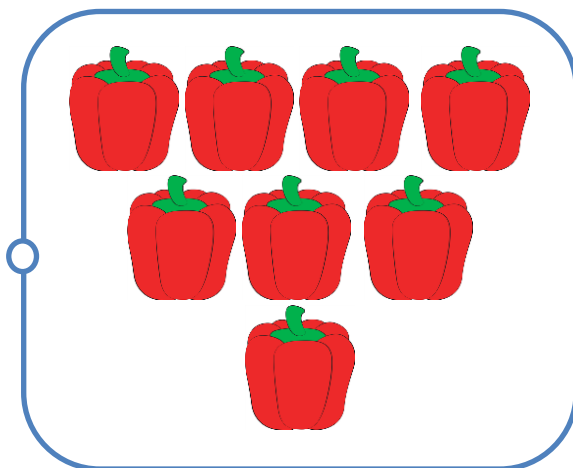
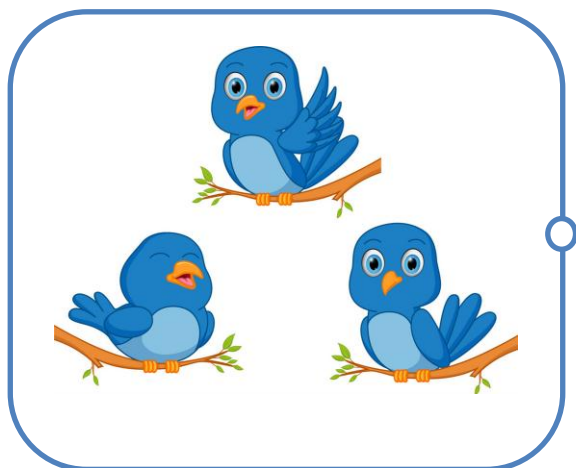
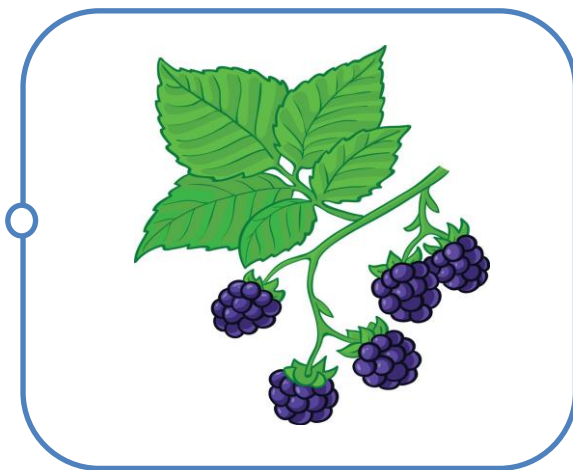


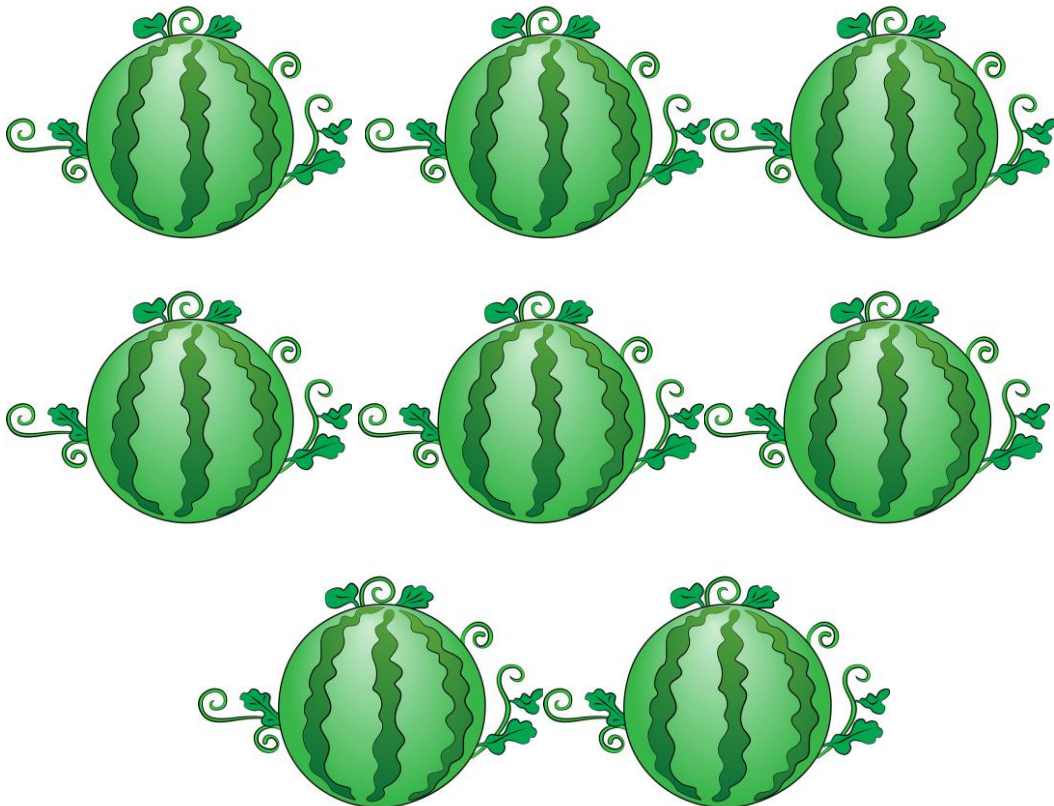
Số tám

Tám nải chuối



Bé hãy nối 8 với hình có số lượng tương ứng.

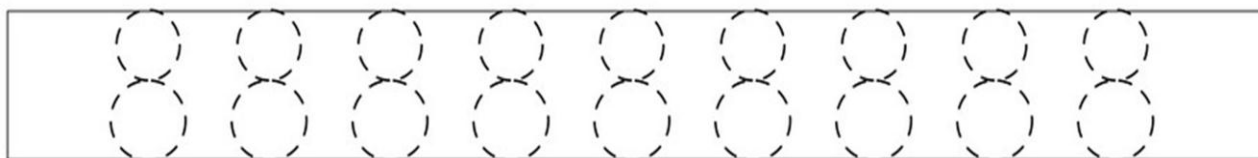
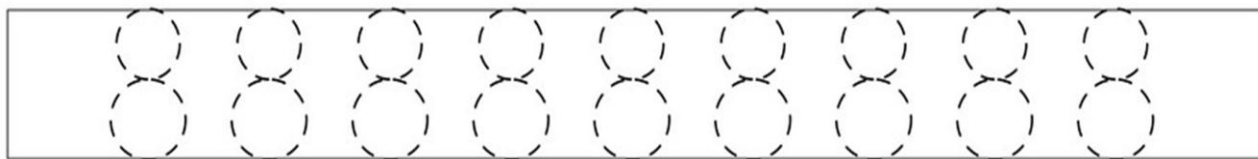
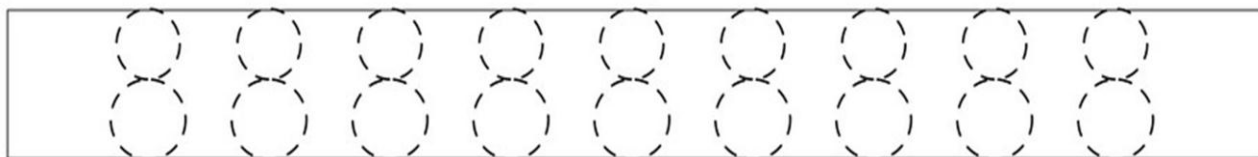
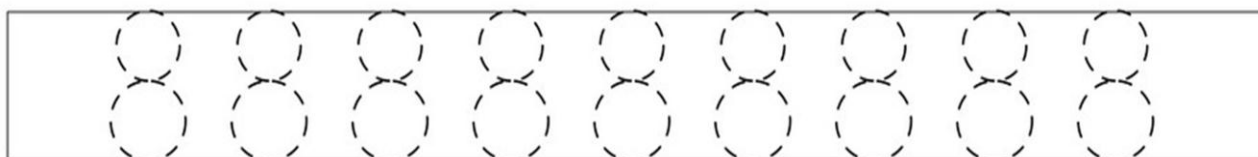




Có quả dưa hấu?



Bé tập tô số 8



Bài 9: BÉ LÀM QUEN VỚI SỐ 9

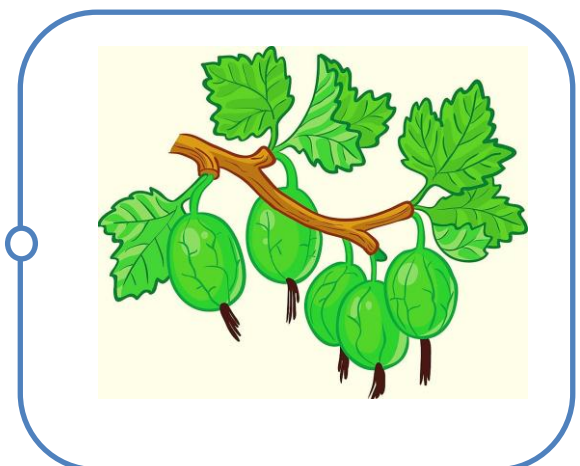
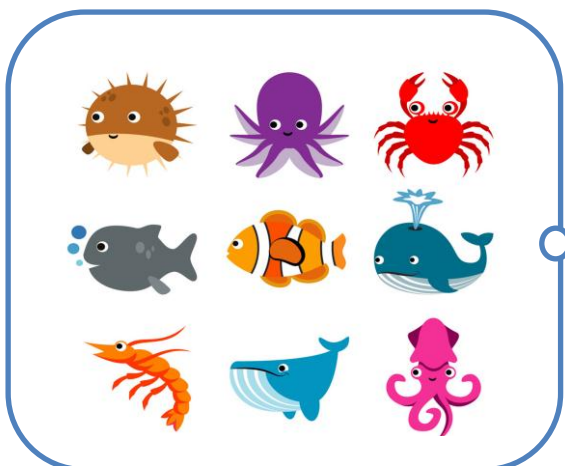
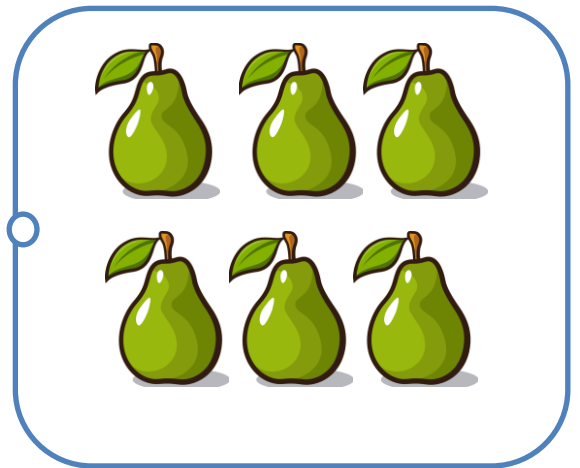
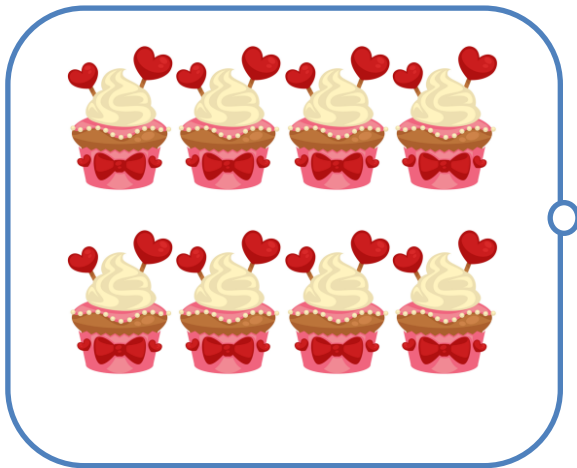


Số chín

Chín quả bóng



Bé hãy nối 9 với hình có số lượng tương ứng.





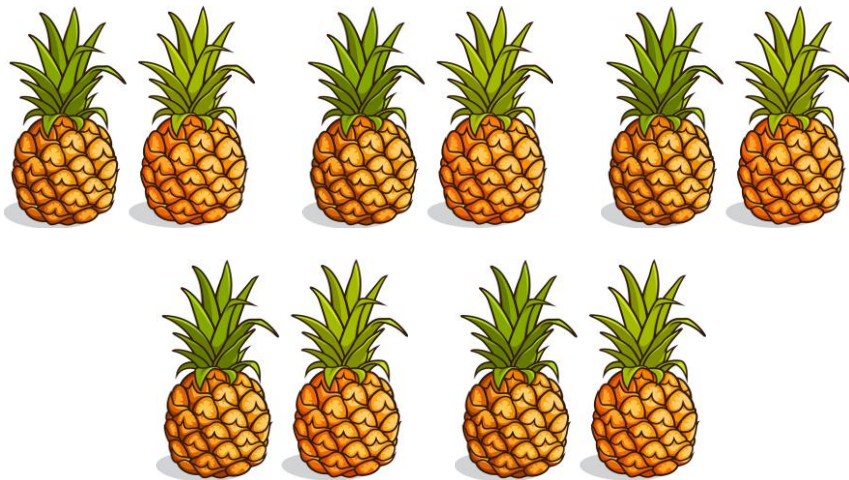
Có cốc nước trái cây?



Bé tập tô số 9

9	9	9	9	9	9	9	9	9
9	9	9	9	9	9	9	9	9
9	9	9	9	9	9	9	9	9
9	9	9	9	9	9	9	9	9

Bài 10: BÉ LÀM QUEN VỚI SỐ 10



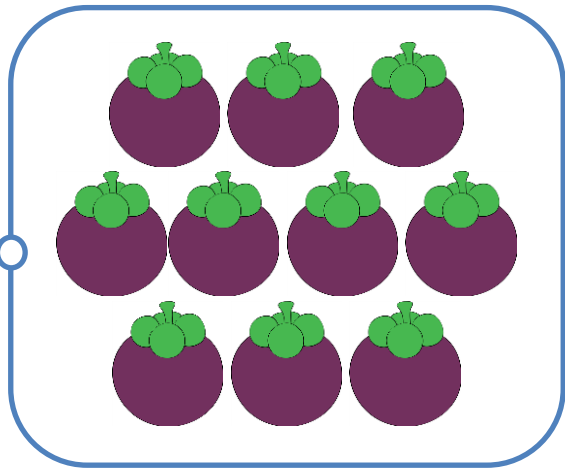
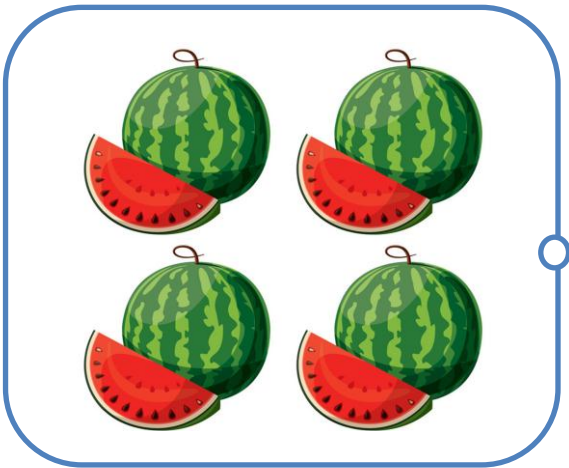
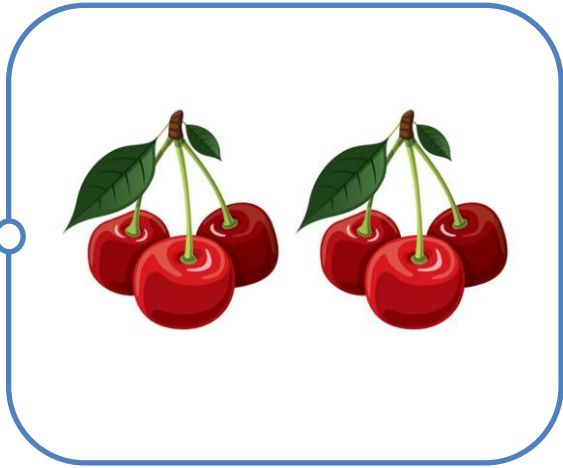
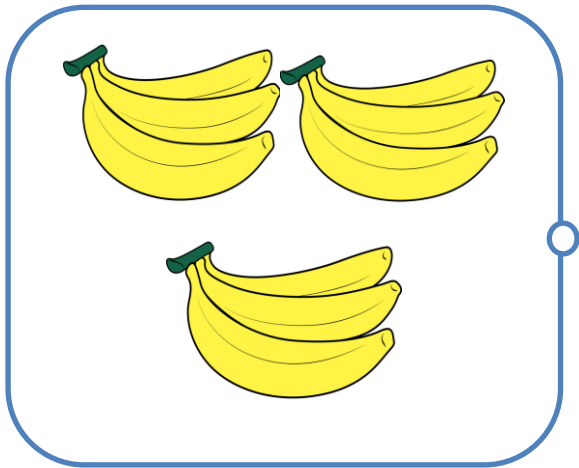
Số mười

Mười quả dứa

10 10 10 10 10



Bé hãy nối 10 với hình có số lượng tương ứng.

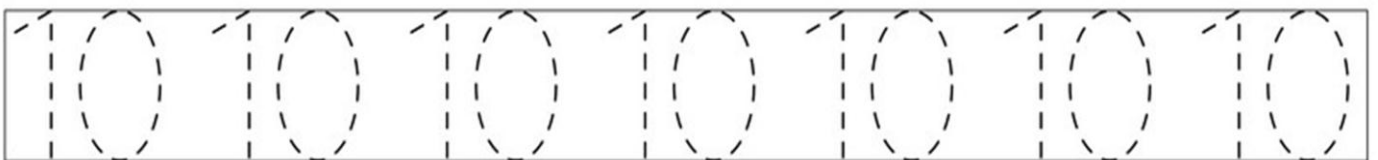
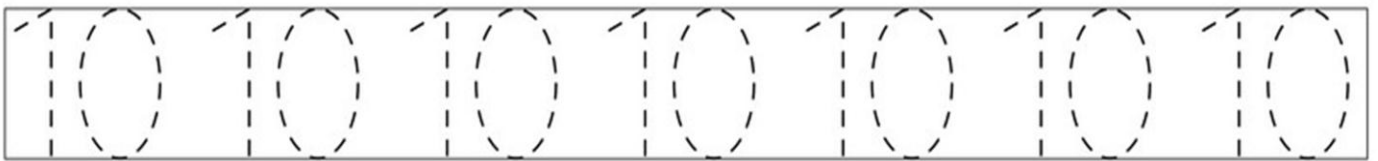
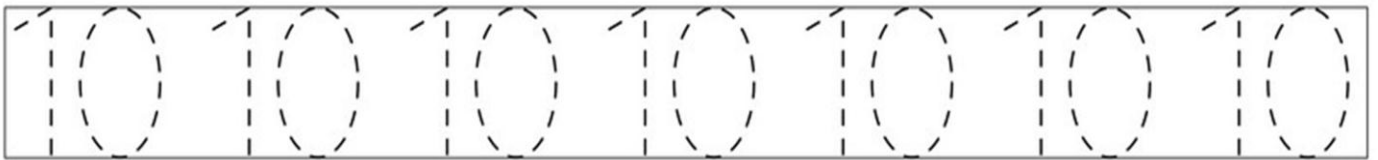




Có đĩa bánh?

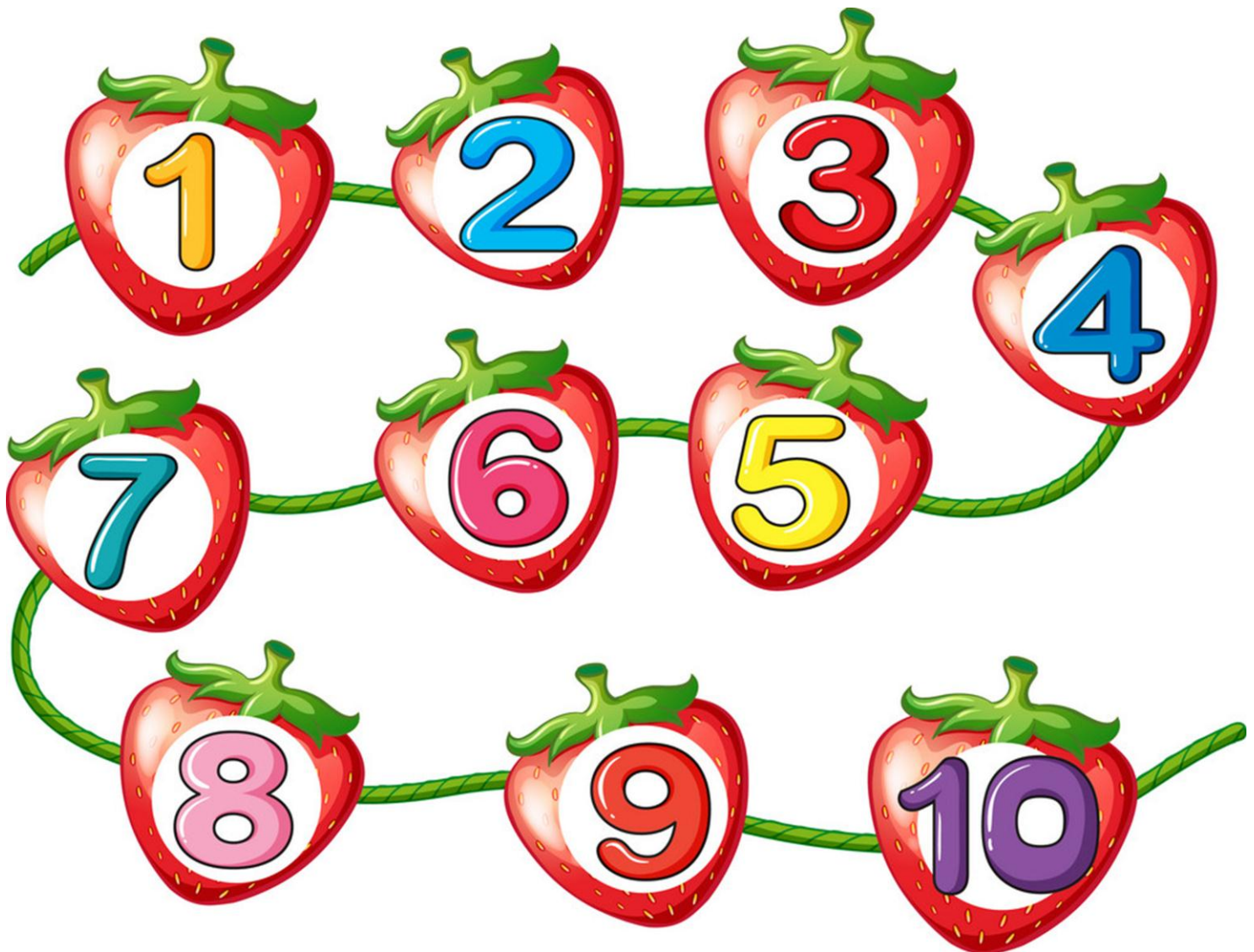


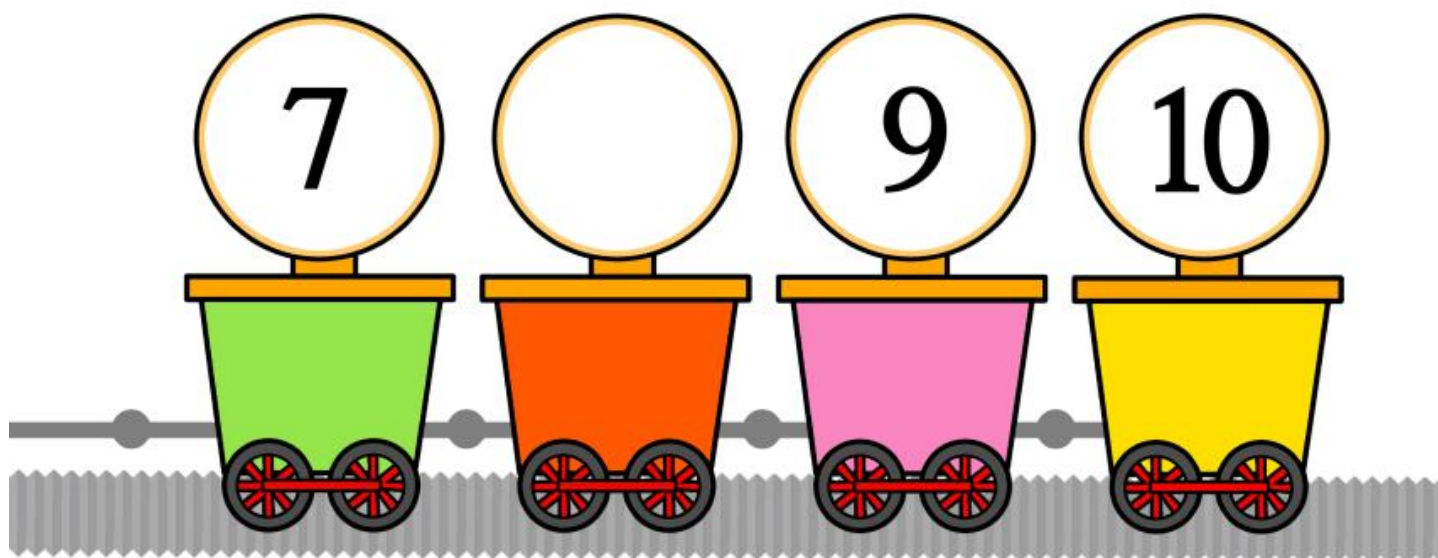
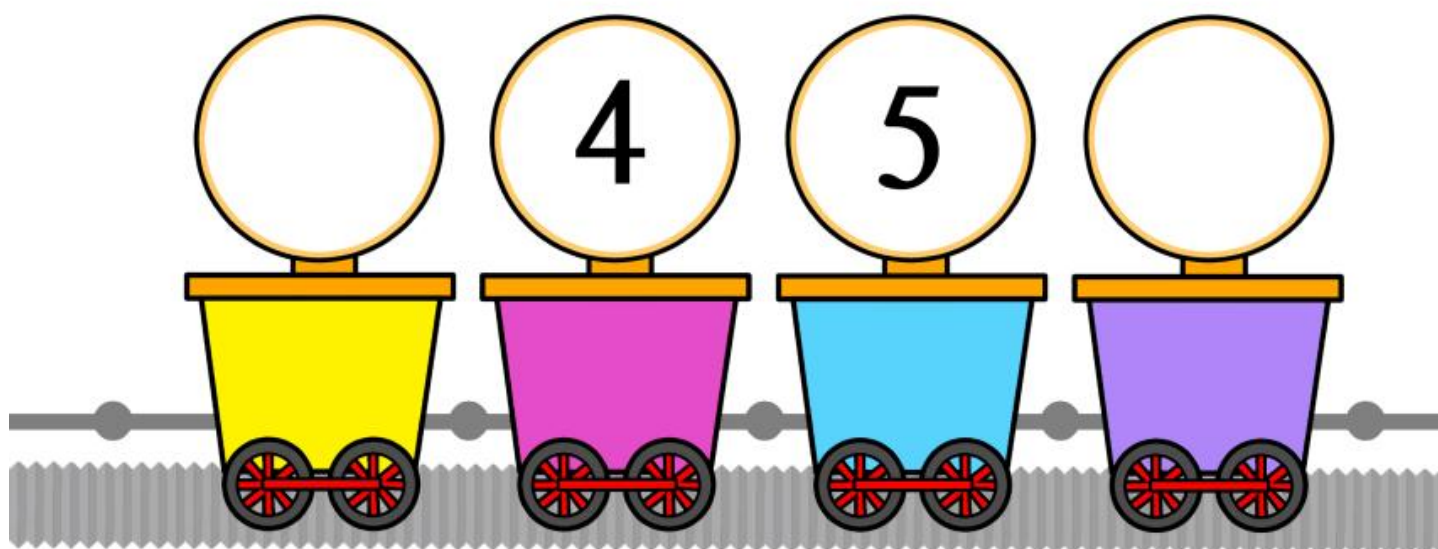
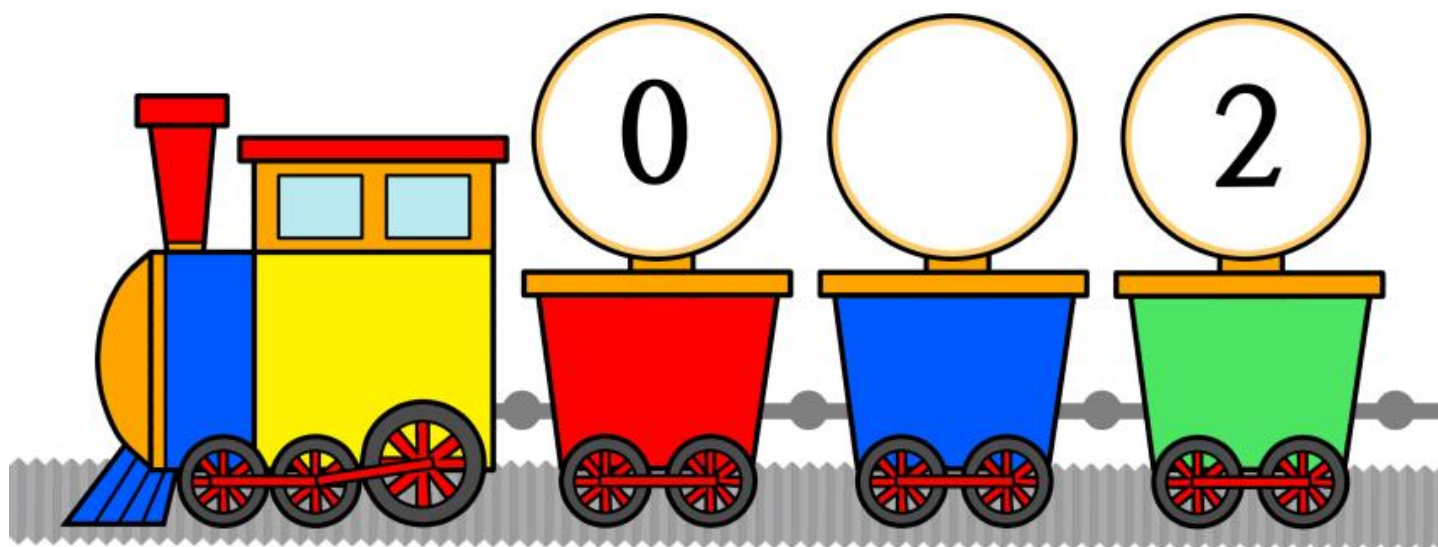
Bé tập tô số 10

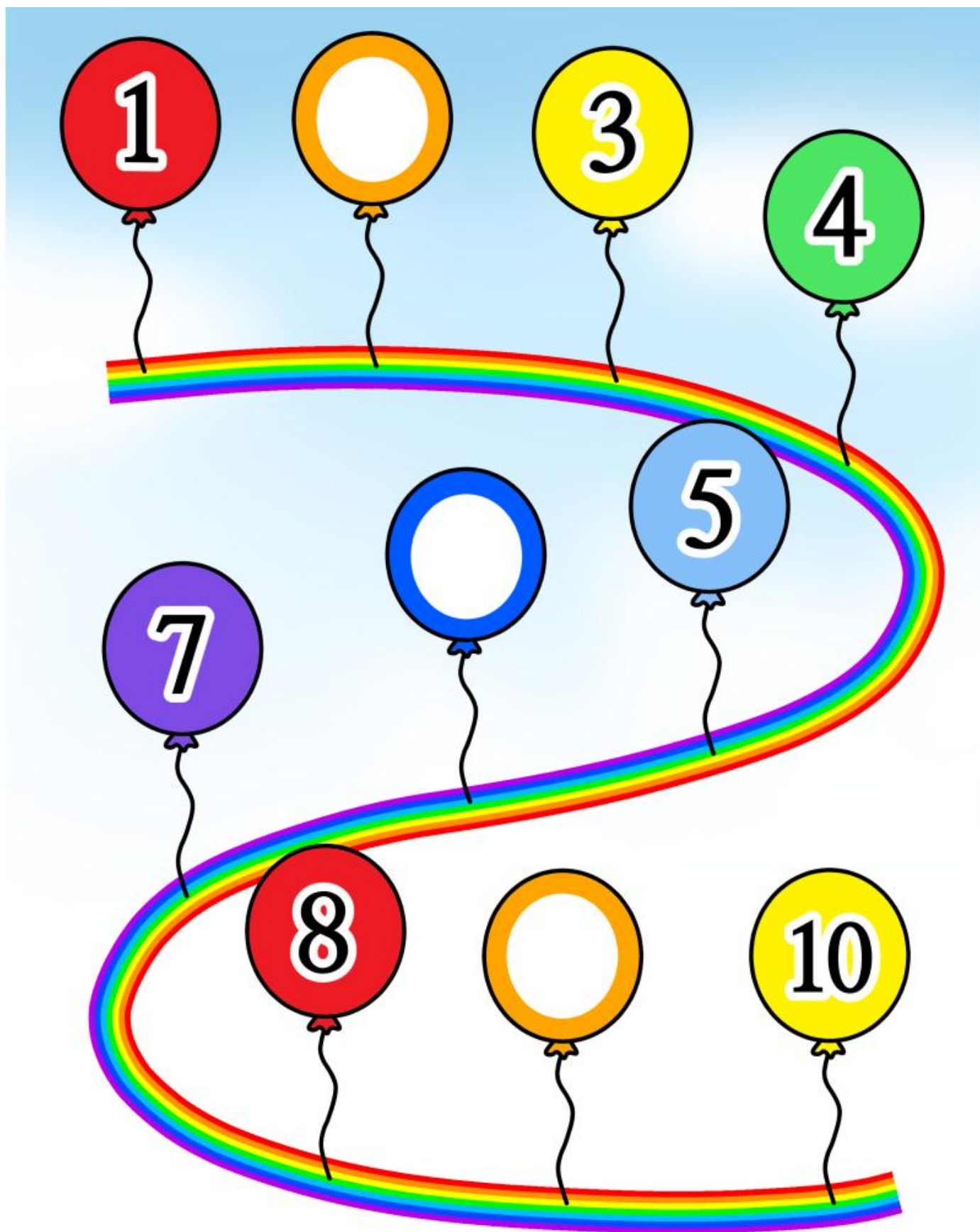


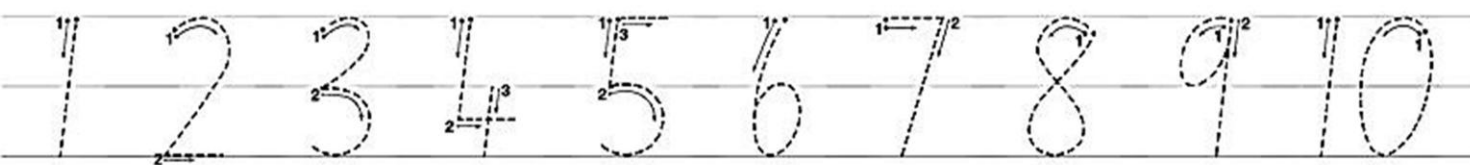
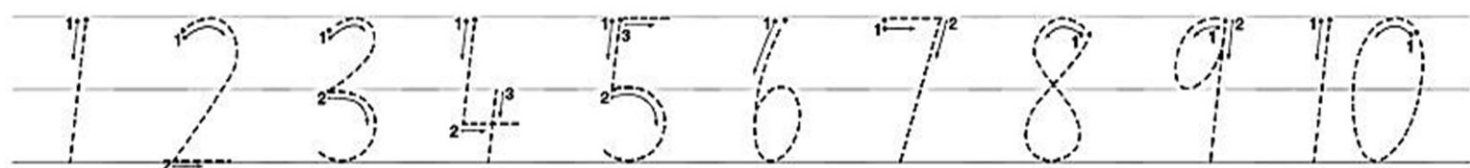
PHẦN 2: THỰC HÀNH *Bé hãy thực hành các bài tập dưới đây nhé!*

Bé hãy viết tiếp các con số vào các ô trống dưới đây theo thứ tự từ 1 đến 10.

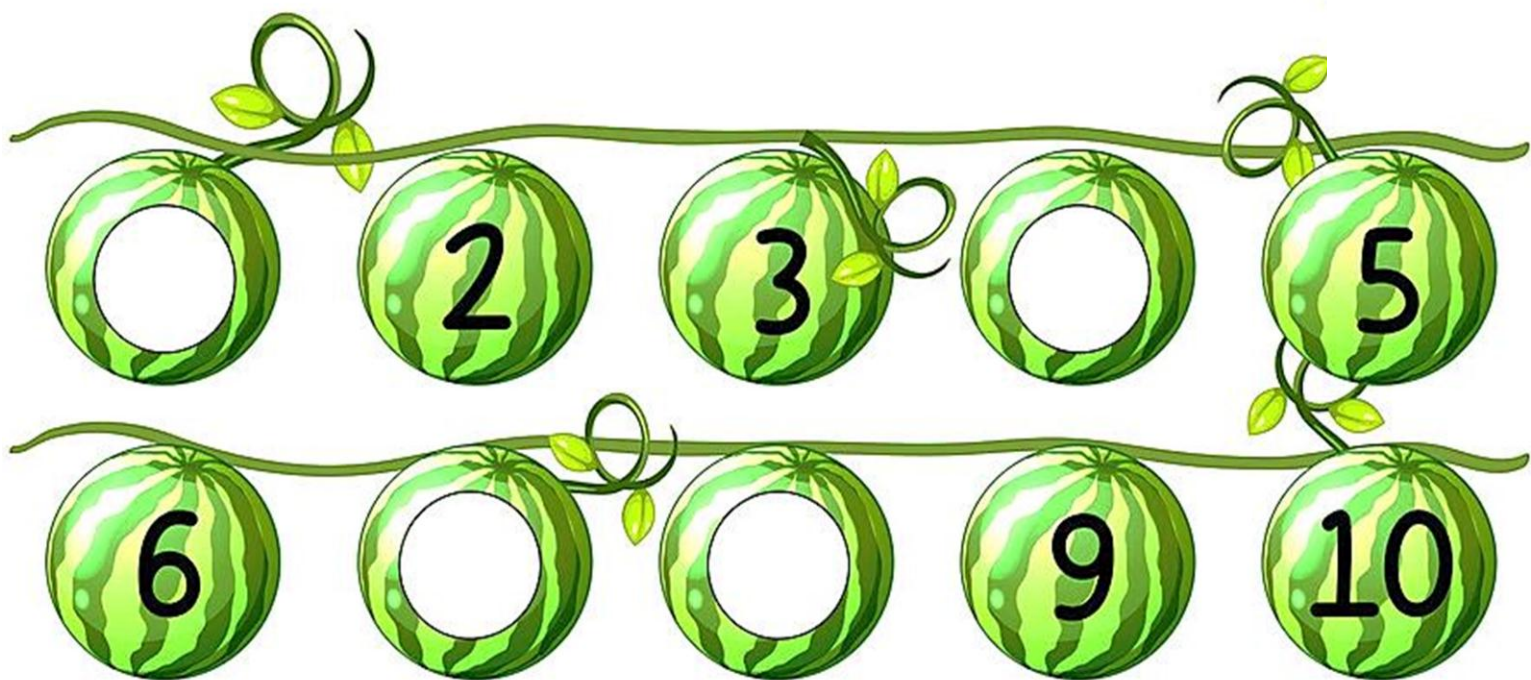
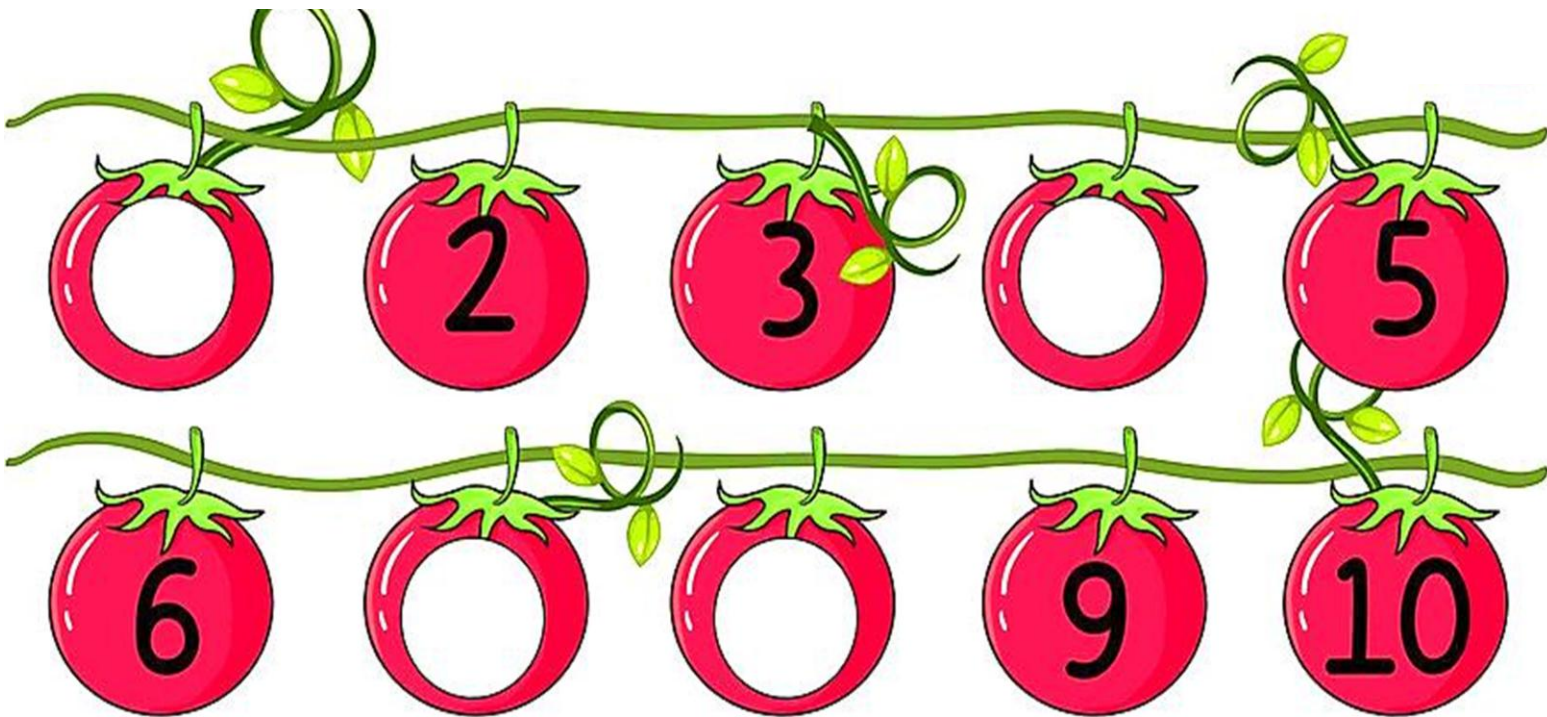




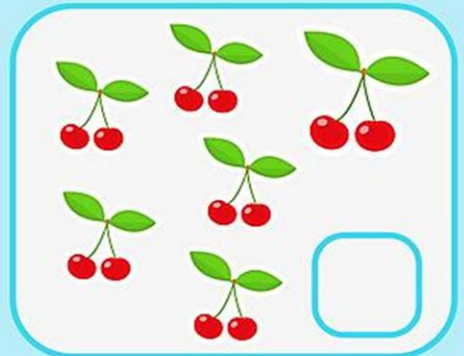




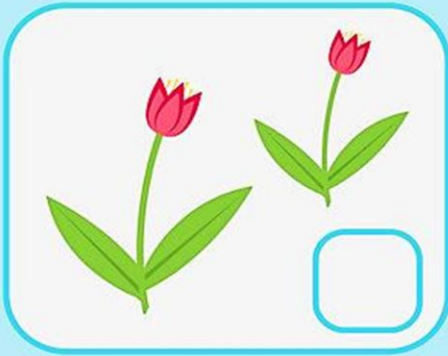
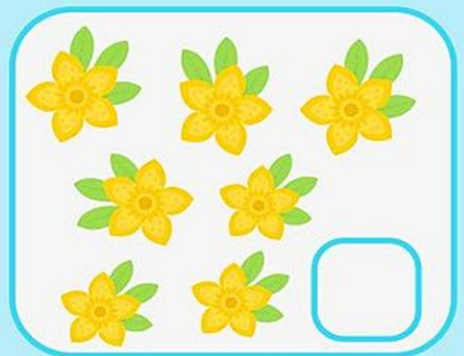
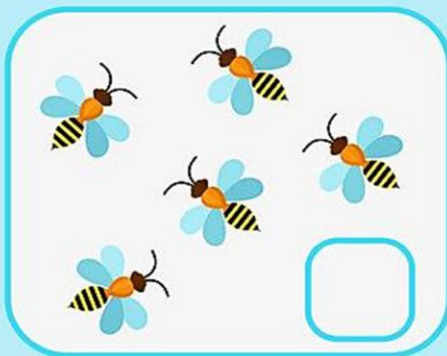
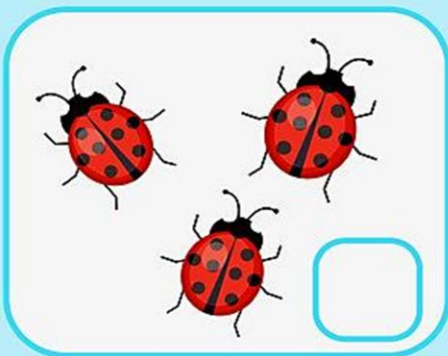




Bé hãy đếm đồ vật dưới đây và điền số vào ô trống nhé!

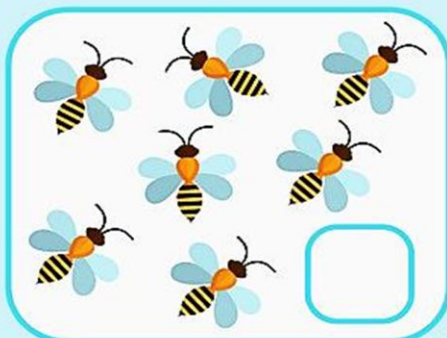
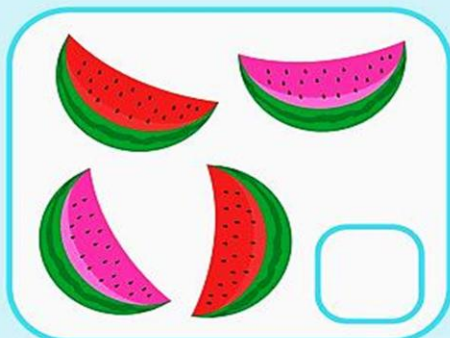
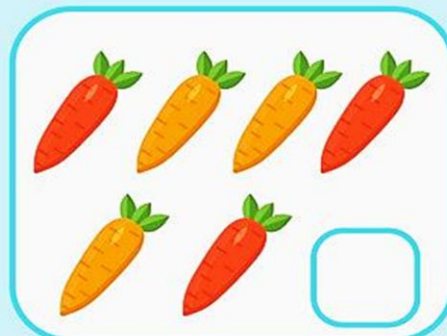


Bé hãy đếm đồ vật dưới đây và điền số vào ô trống nhé!

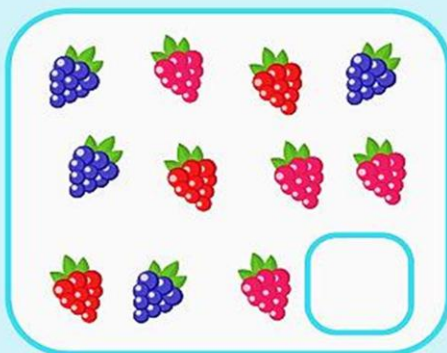
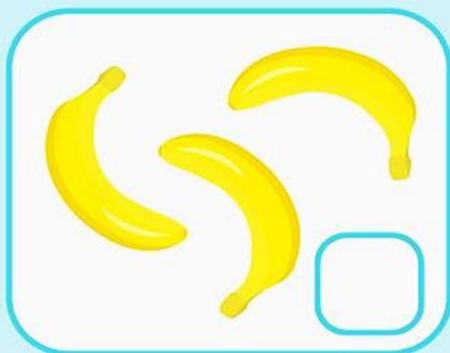
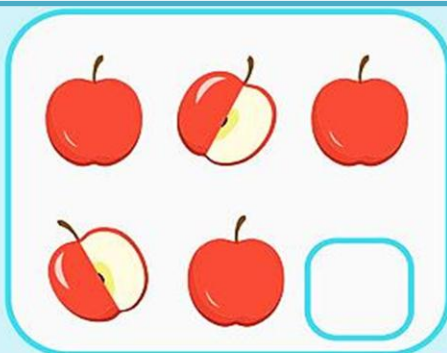
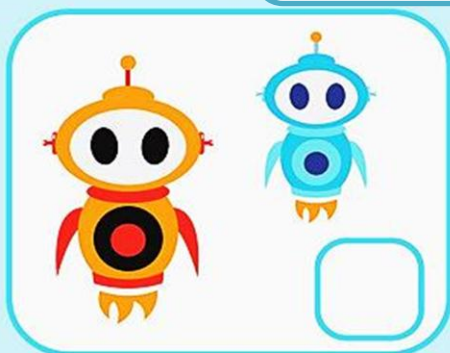




Bé hãy đếm đồ vật dưới đây và điền số vào ô trống nhé!



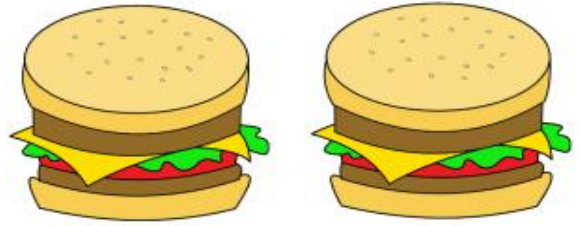
Bé hãy đếm đồ vật dưới đây và điền số vào ô trống nhé!



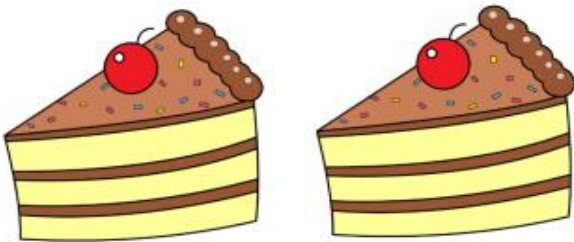
Bé hãy đếm số lượng đồ vật dưới đây và khoanh tròn vào đáp án đúng.



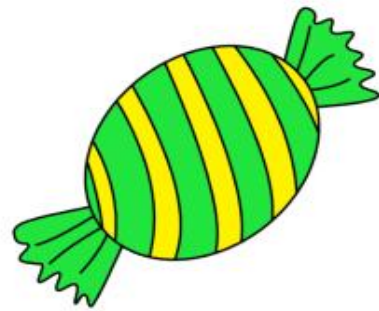
1 2 3 4 5



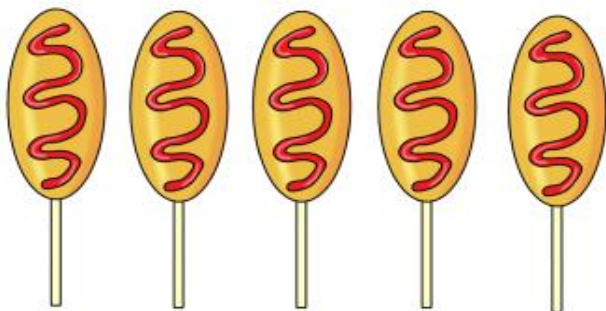
1 2 3 4 5



1 2 3 4 5



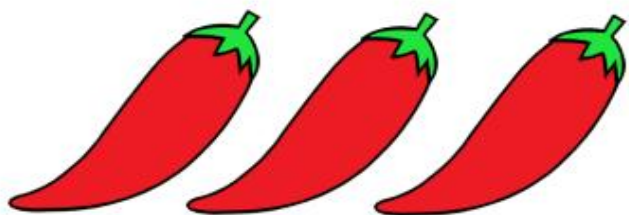
1 2 3 4 5



1 2 3 4 5



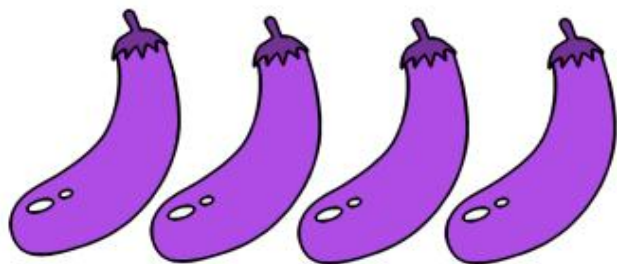
1 2 3 4 5



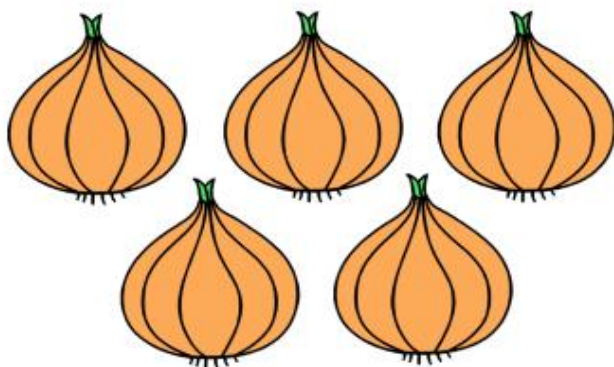
1 2 3 4 5



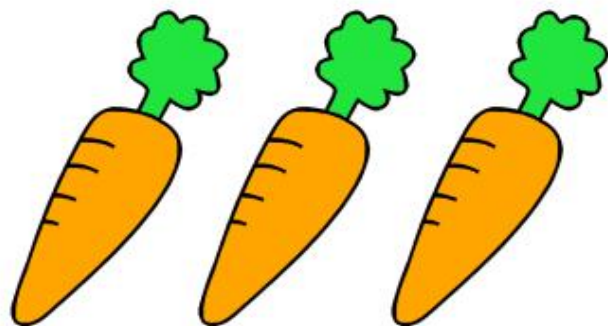
1 2 3 4 5



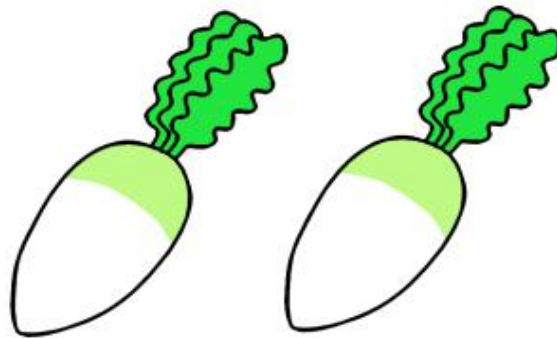
1 2 3 4 5



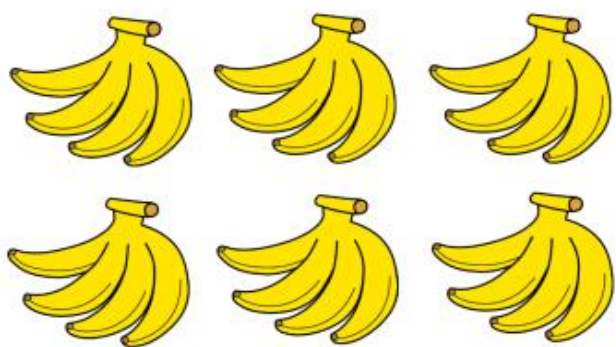
1 2 3 4 5



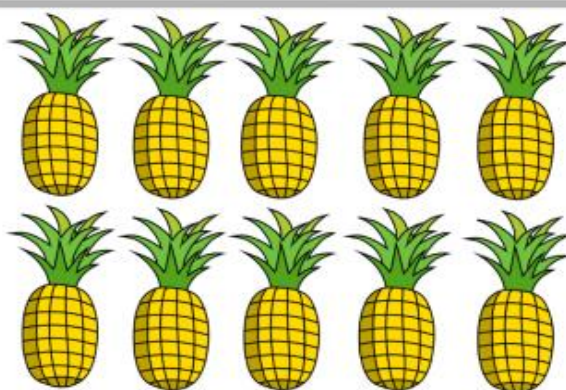
1 2 3 4 5



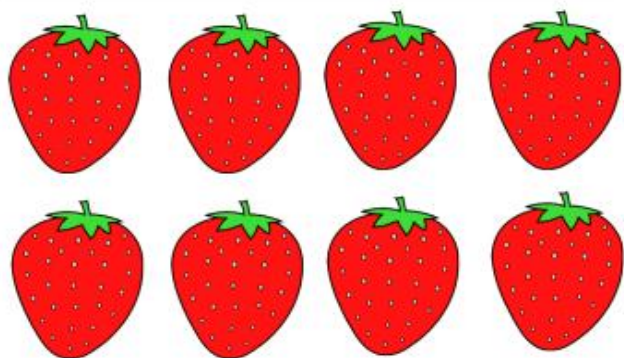
1 2 3 4 5



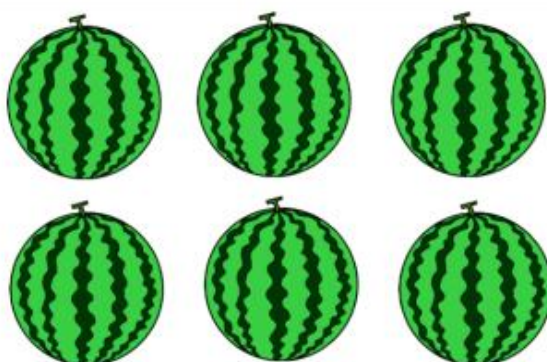
6 7 8 9 10



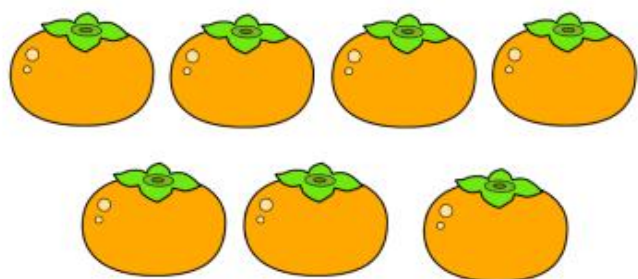
6 7 8 9 10



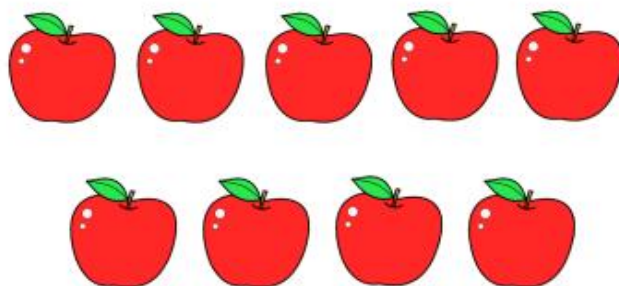
6 7 8 9 10



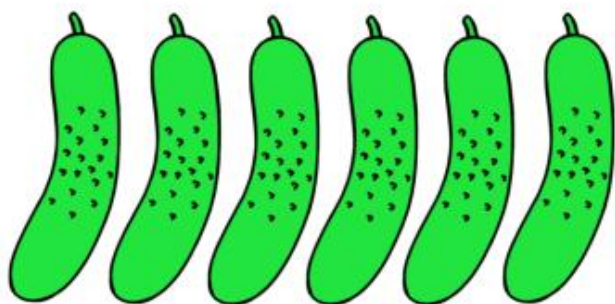
6 7 8 9 10



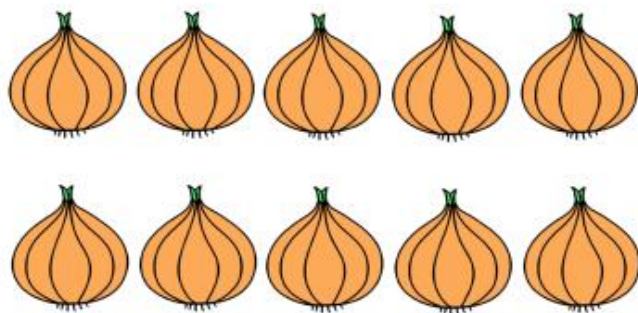
6 7 8 9 10



6 7 8 9 10



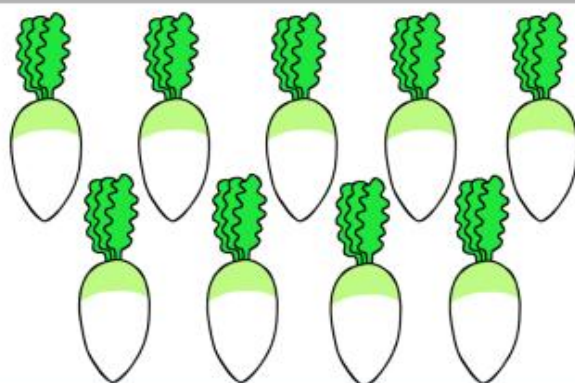
6 7 8 9 10



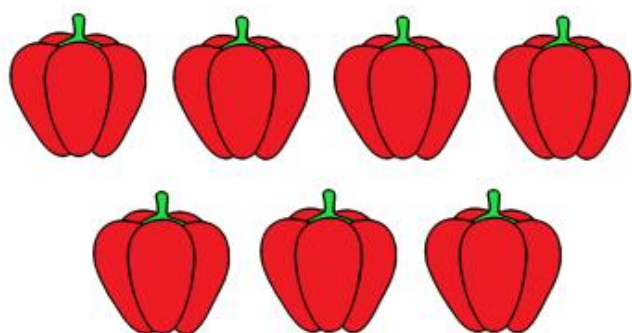
6 7 8 9 10



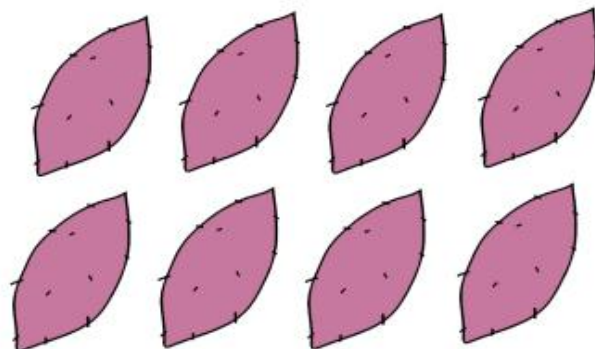
6 7 8 9 10



6 7 8 9 10

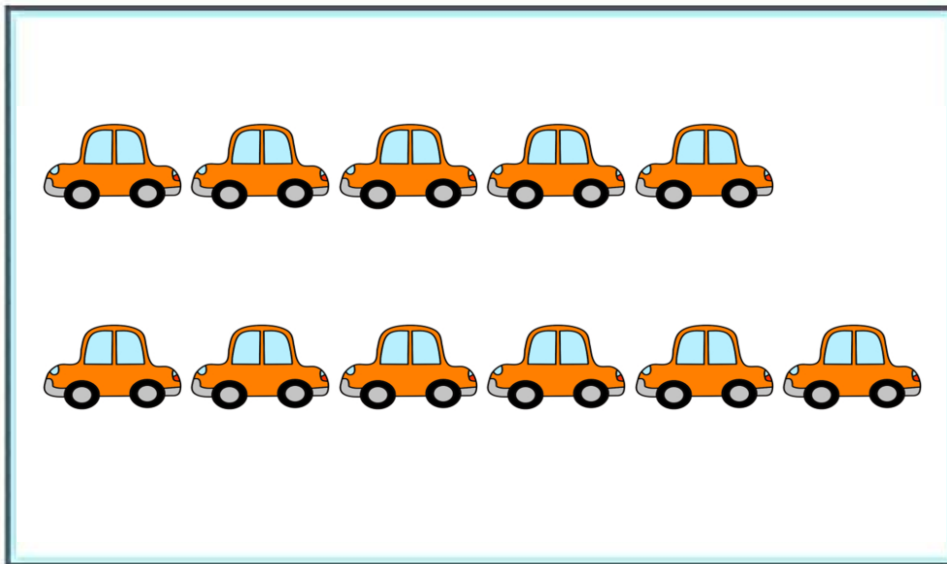


6 7 8 9 10



6 7 8 9 10

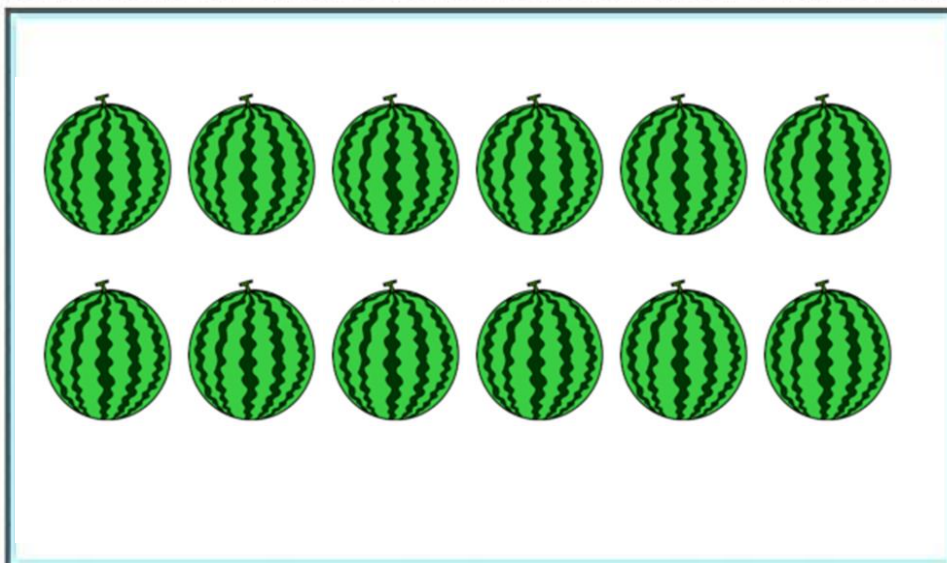
Bé làm quen các số từ 11 đến 20



Hàng trên	Hàng dưới



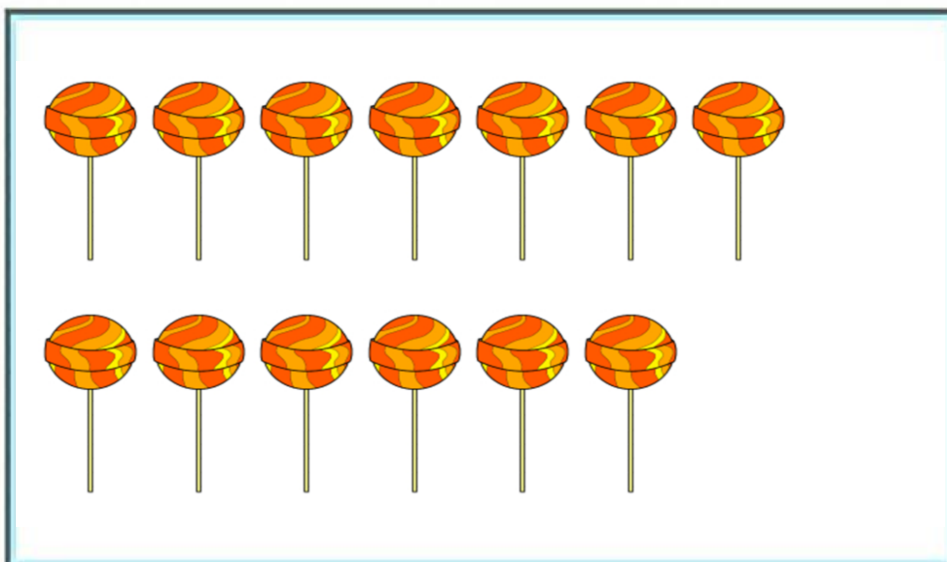
Tổng



Hàng trên	Hàng dưới



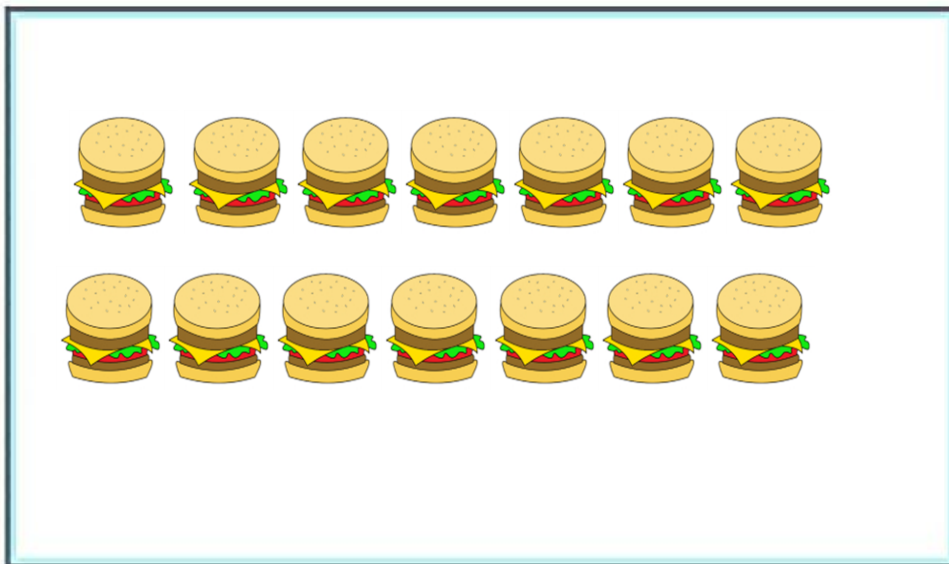
Tổng



Hàng trên	Hàng dưới



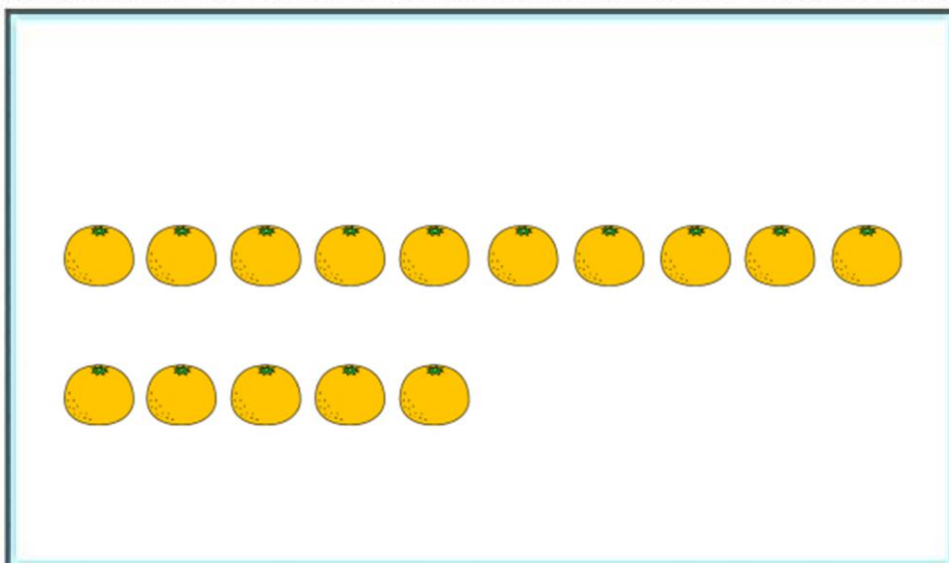
Tổng



Hàng trên	Hàng dưới
-----------	-----------



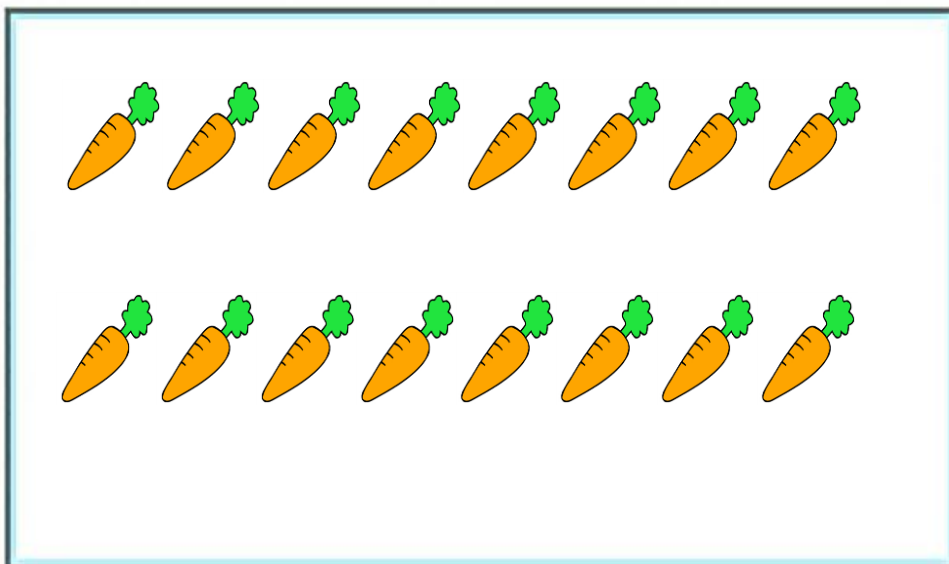
Tổng



Hàng trên	Hàng dưới
-----------	-----------



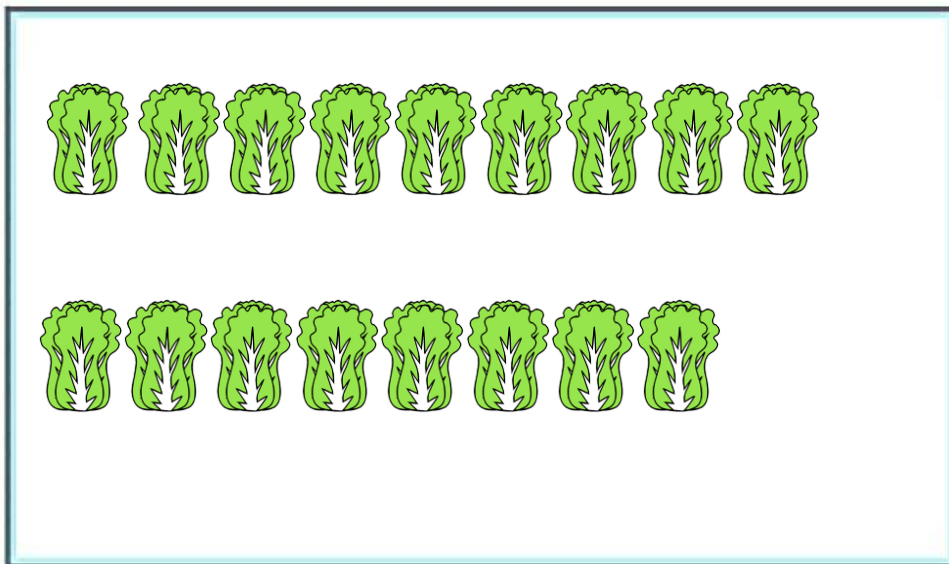
Tổng



Hàng trên	Hàng dưới
-----------	-----------



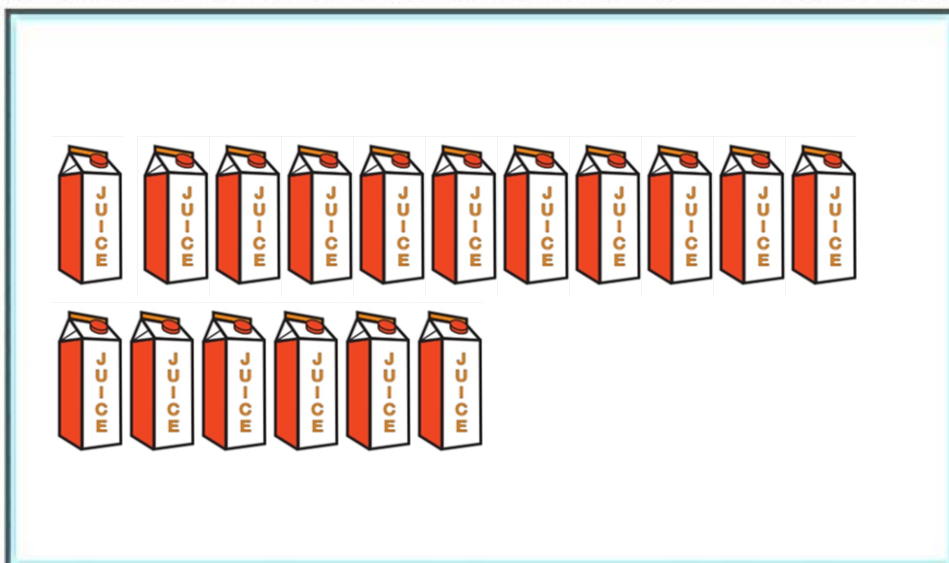
Tổng



Hàng trên	Hàng dưới
-----------	-----------



Tổng



Hàng trên	Hàng dưới
-----------	-----------



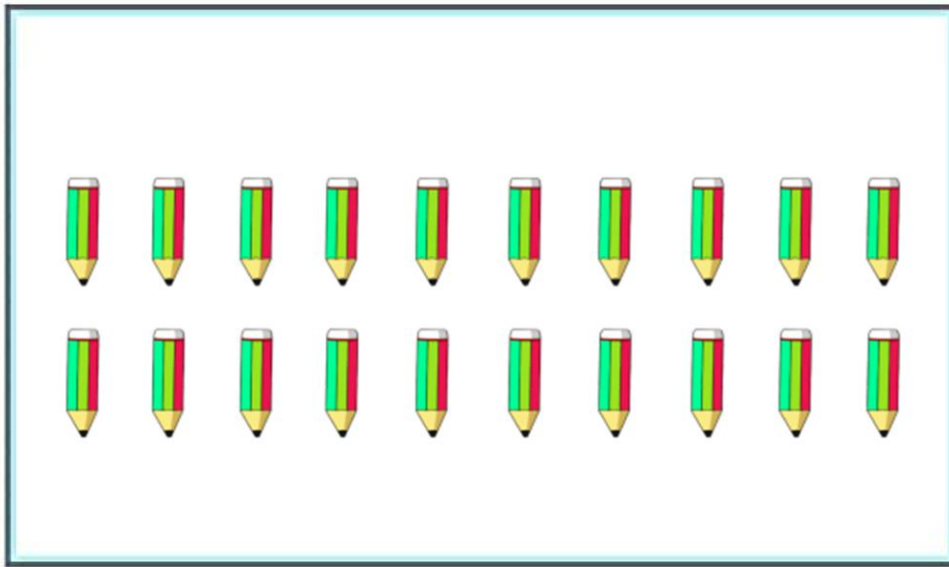
Tổng



Hàng trên	Hàng dưới
-----------	-----------



Tổng



Hàng trên	Hàng dưới

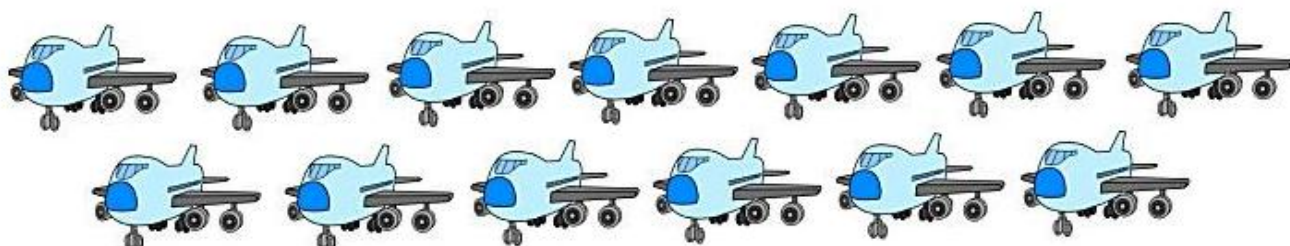


Tổng

Bé hãy đếm số lượng đồ vật dưới đây và khoanh tròn đáp án đúng nhé!



11 12 13 14 15 16 17 18 19 20



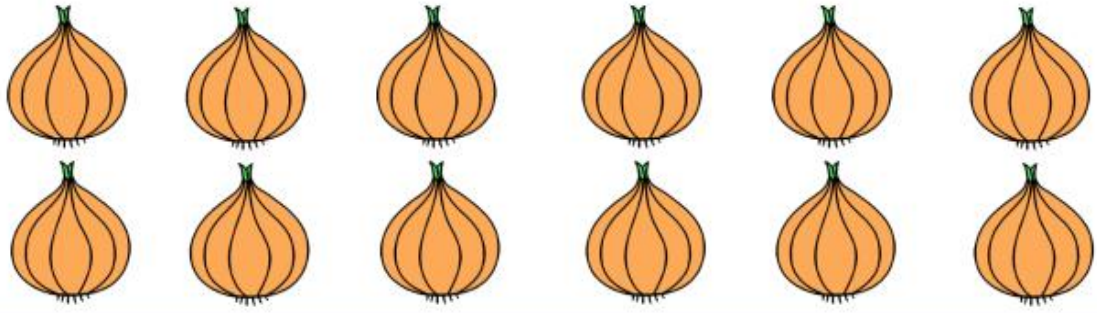
11 12 13 14 15 16 17 18 19 20



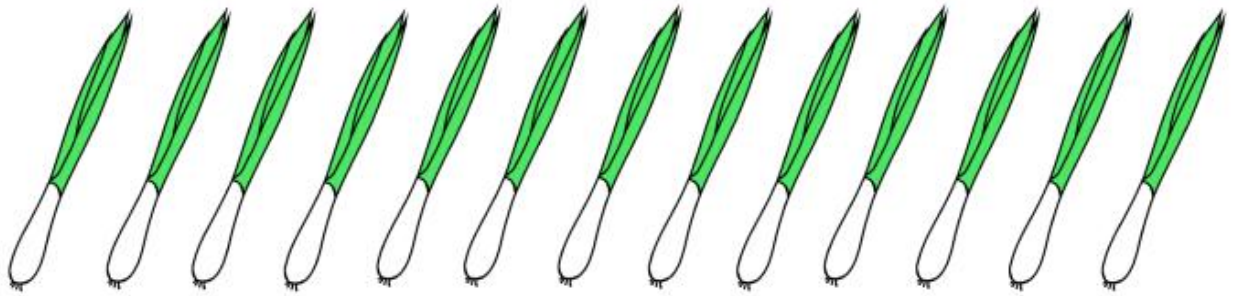
11 12 13 14 15 16 17 18 19 20



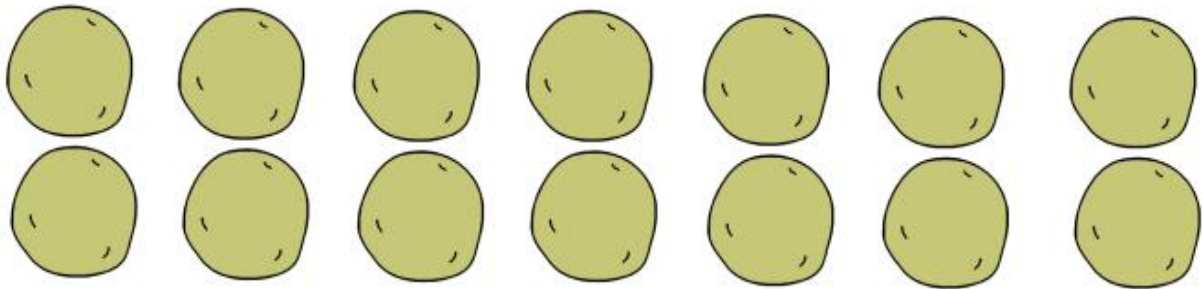
11 12 13 14 15 16 17 18 19 20



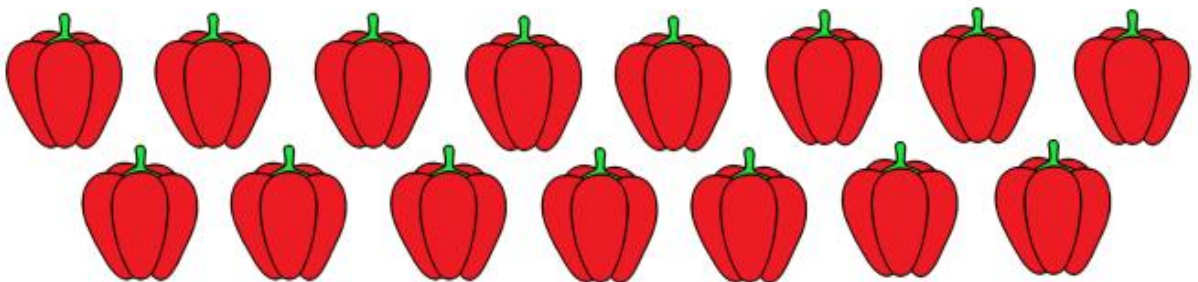
11 12 13 14 15 16 17 18 19 20



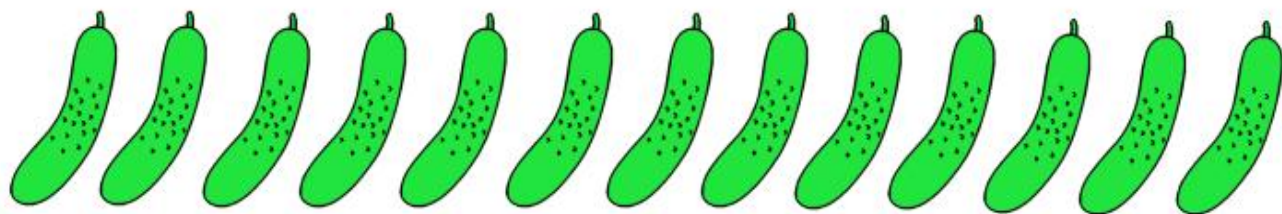
11 12 13 14 15 16 17 18 19 20



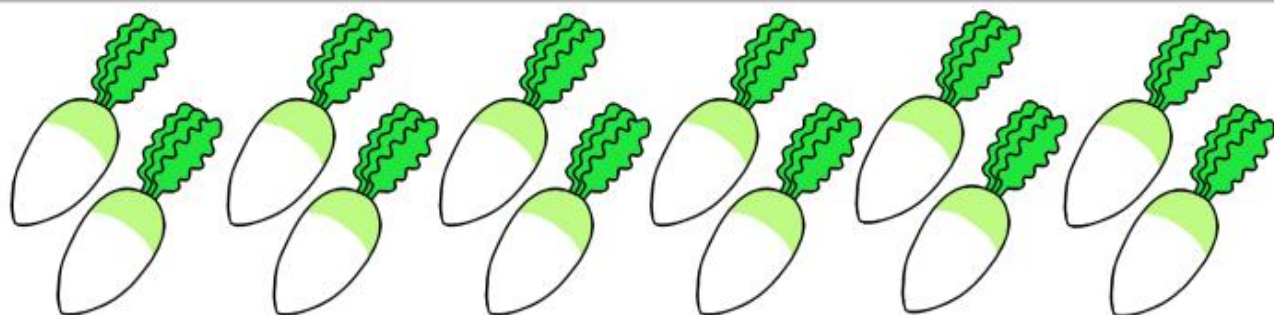
11 12 13 14 15 16 17 18 19 20



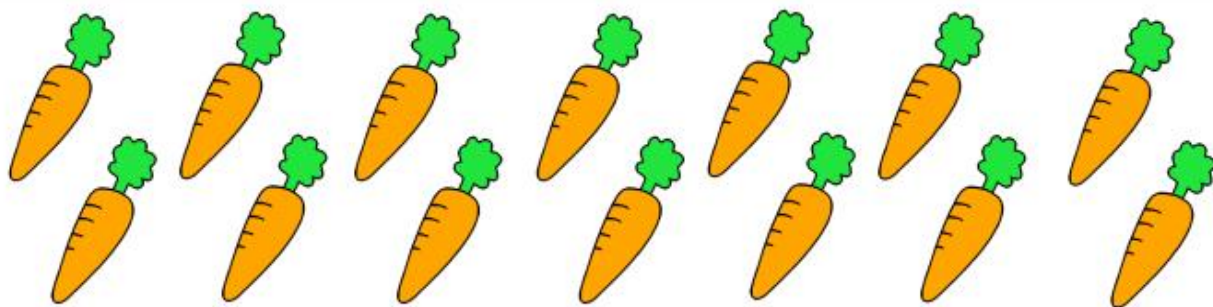
11 12 13 14 15 16 17 18 19 20



11 12 13 14 15 16 17 18 19 20



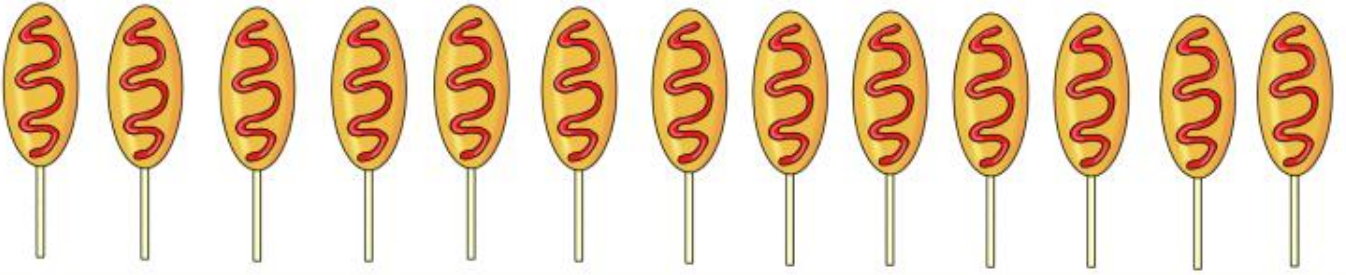
11 12 13 14 15 16 17 18 19 20



11 12 13 14 15 16 17 18 19 20



11 12 13 14 15 16 17 18 19 20



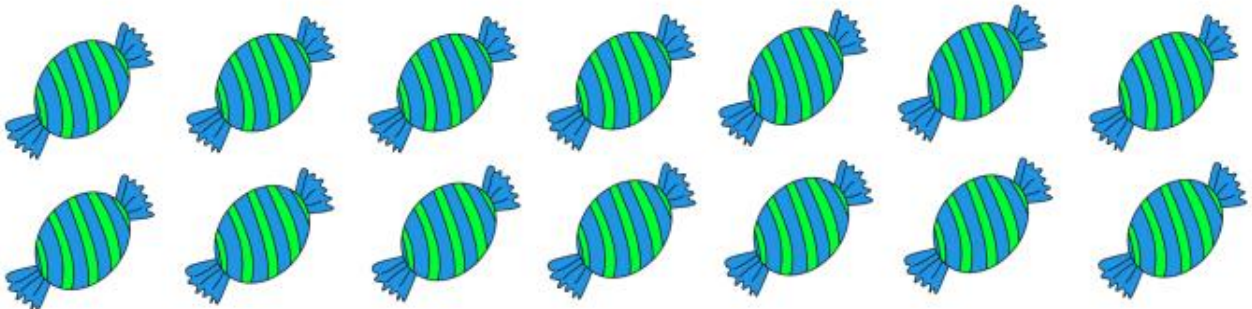
11 12 13 14 15 16 17 18 19 20



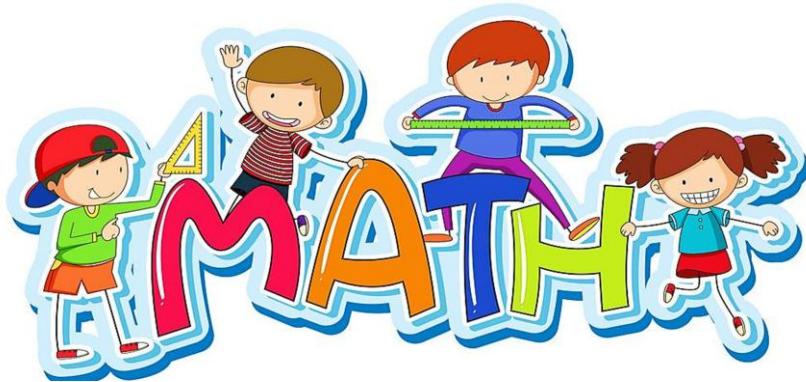
11 12 13 14 15 16 17 18 19 20



11 12 13 14 15 16 17 18 19 20



11 12 13 14 15 16 17 18 19 20



Bé vui học toán

Tập 2

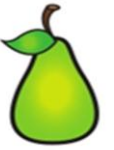
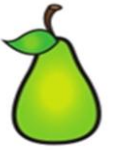
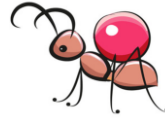
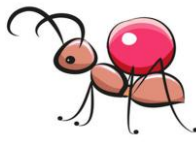
So sánh

Sách được biên soạn dành cho trẻ mầm non và trẻ có Nhu cầu Đặc Biệt!



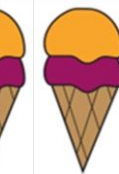
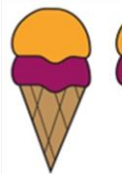
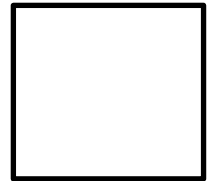


Dấu bằng



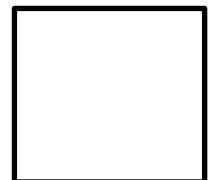
Ta nói số quả cam bằng số quả lê

Hay số quả cam và số quả lê bằng nhau



Ta nói số bánh ngọt bằng số que kem

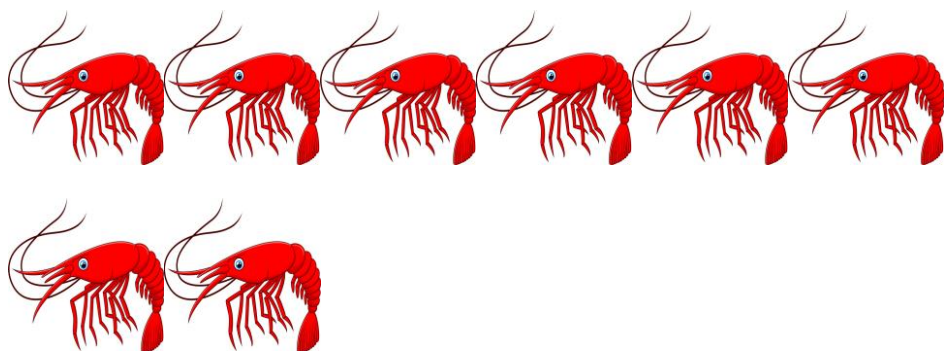
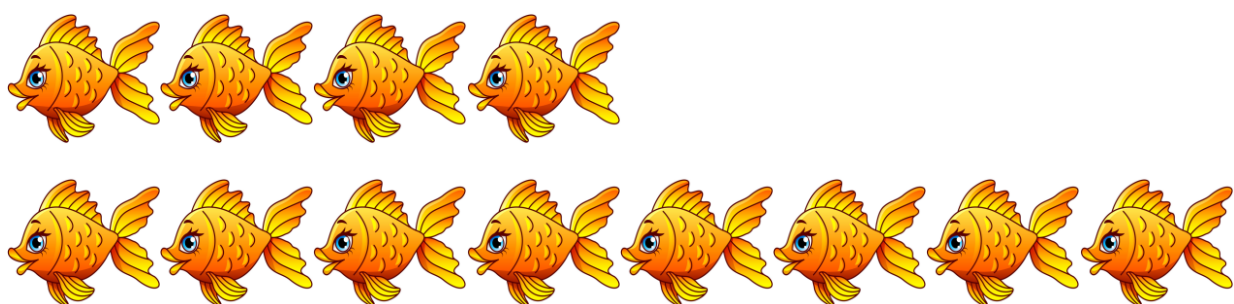
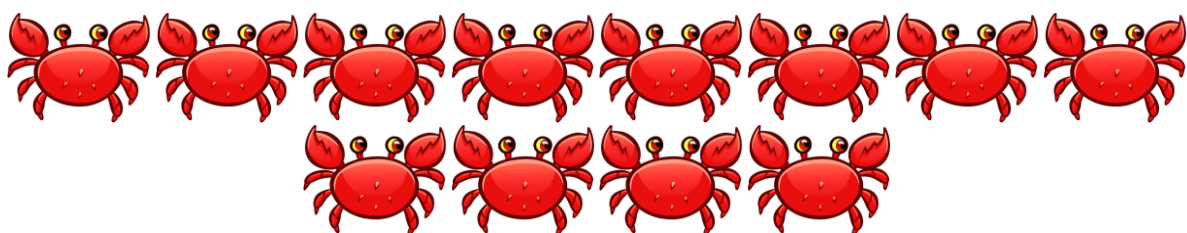
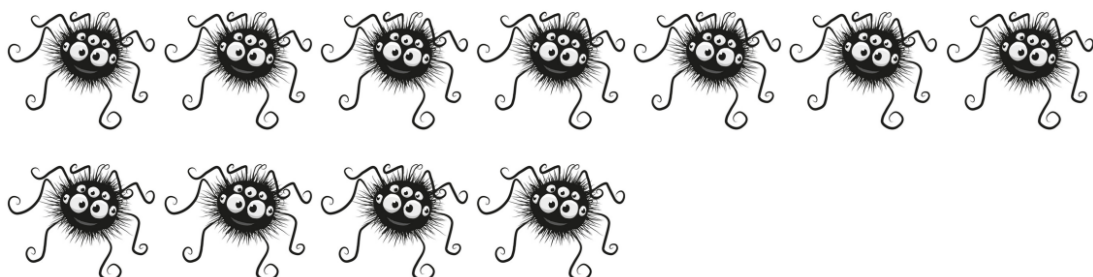
Hay số bánh ngọt và số que kem bằng nhau

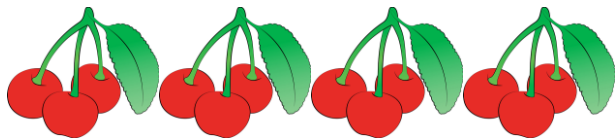
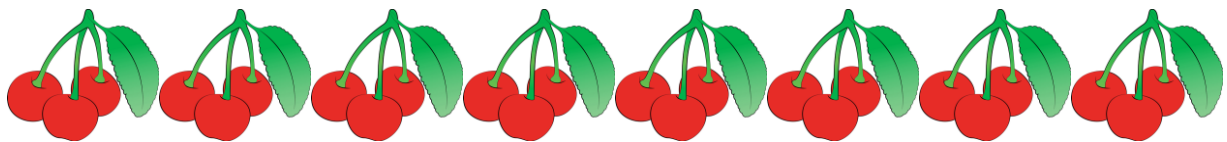
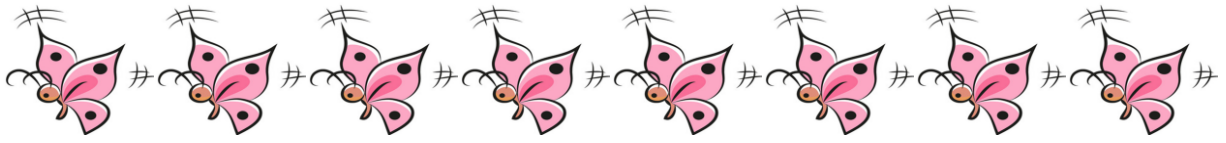


Ta nói số bánh bằng số quả táo

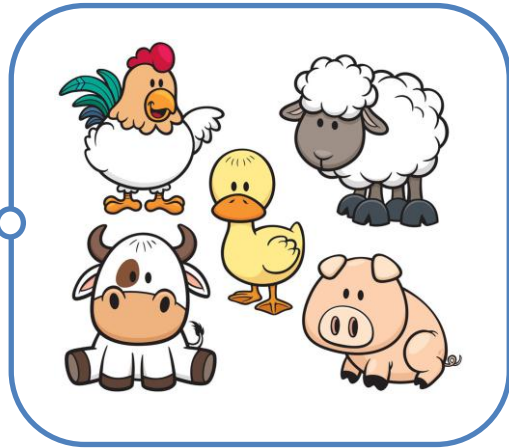
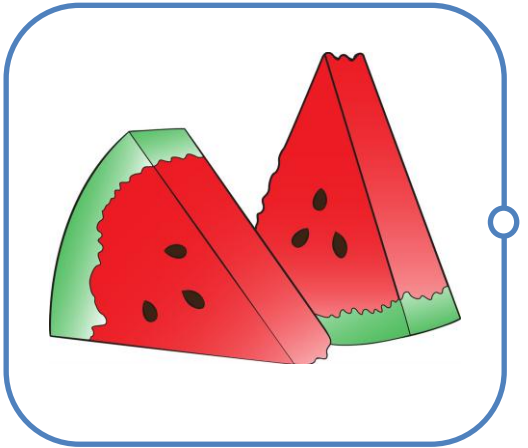
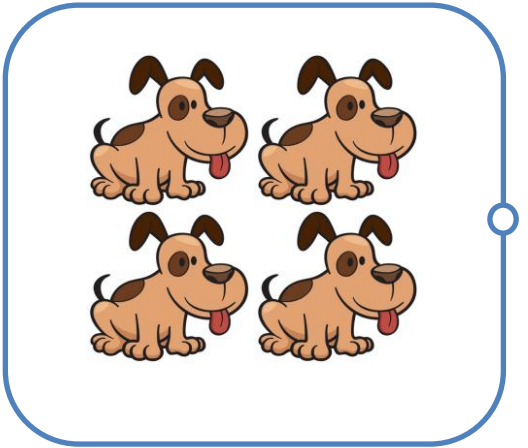
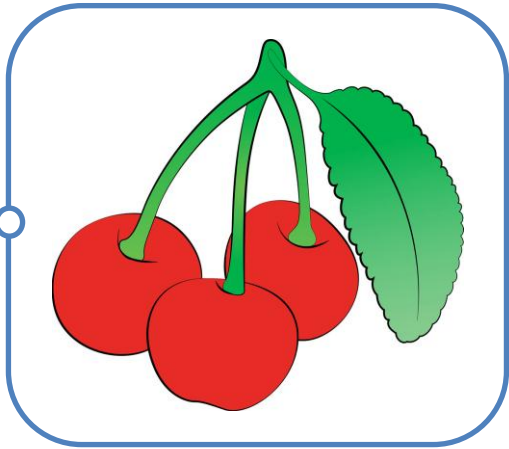
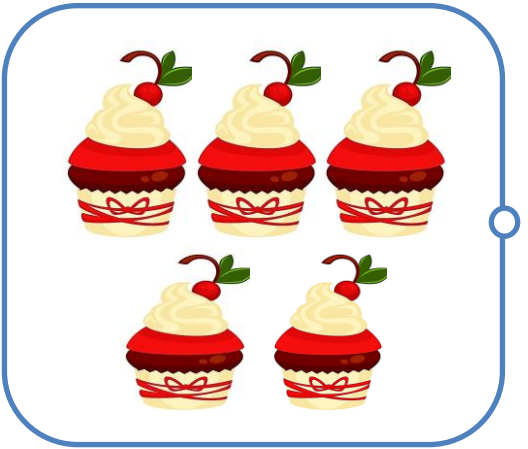
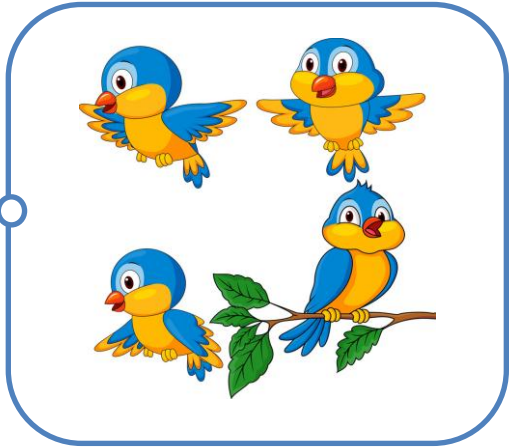
Hay số bánh t và số quả táo bằng nhau

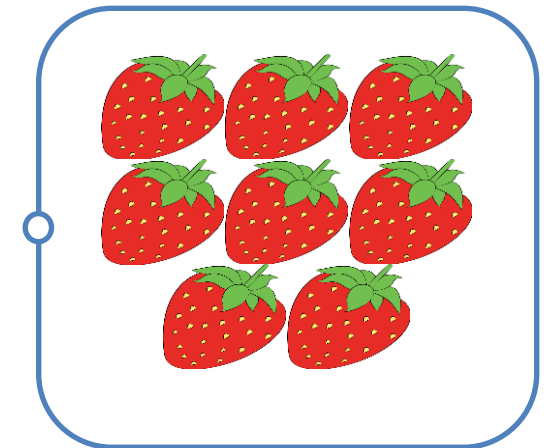
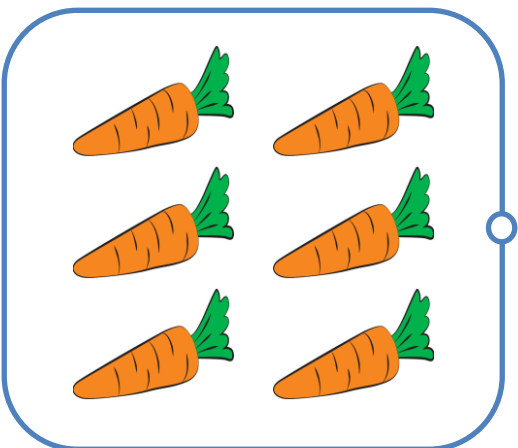
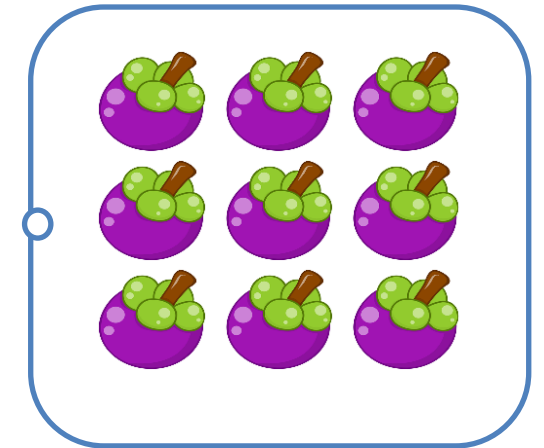
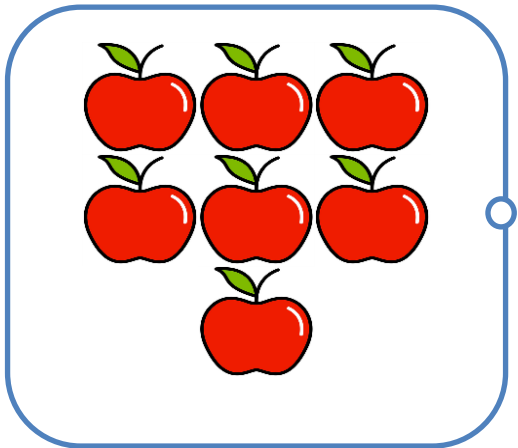
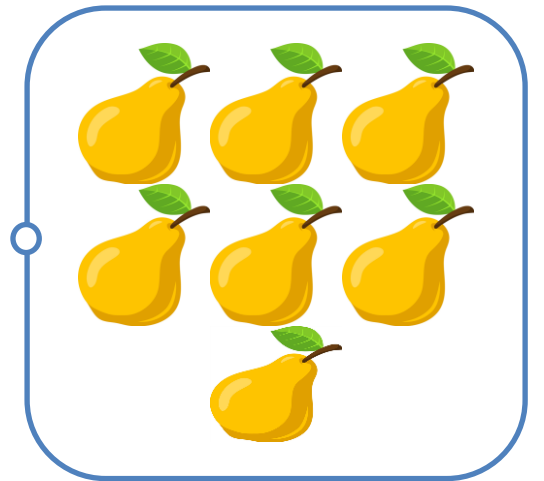
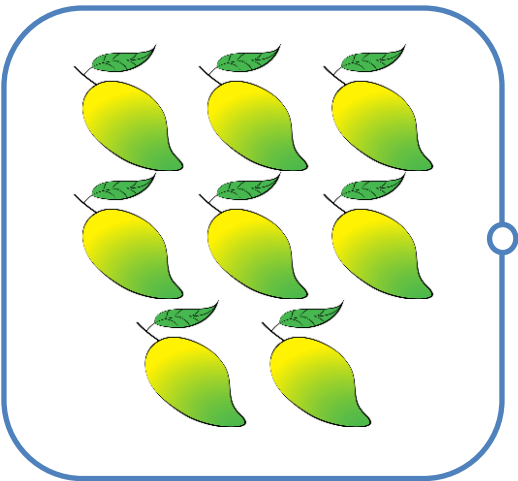
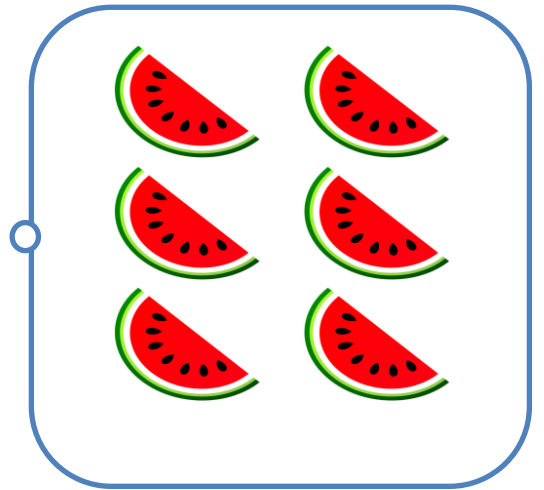
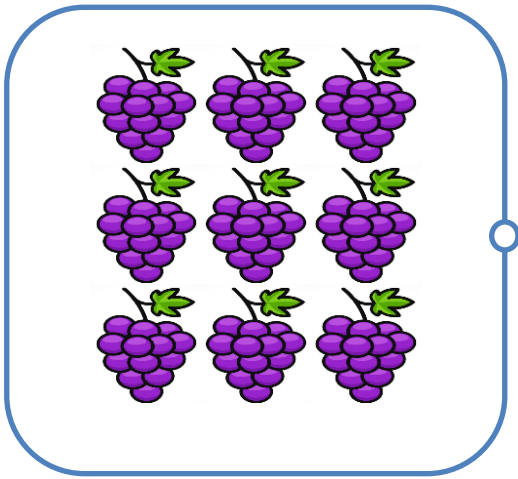
Bé hãy gạch bỏ vật để hai hàng = nhau nhé!



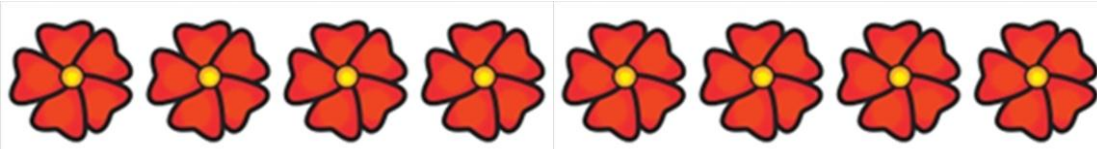


Bé hãy nói các đồ vật sao cho chúng bằng nhau nhé!





So sánh nhiều hơn- ít hơn



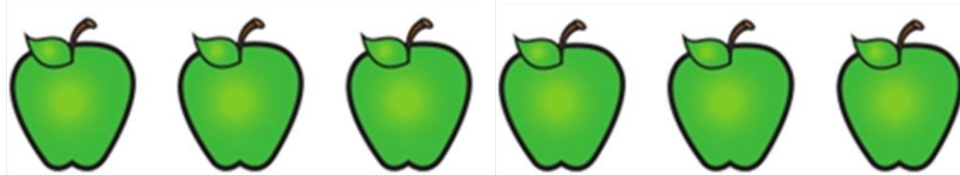
Ta nói số bông hoa màu hồng ít hơn số bông hoa đỏ

Hay số bông hoa màu đỏ nhiều hơn số bông hoa màu hồng



Ta nói số bông hoa ít hơn số lọ hoa

Hay số lọ hoa nhiều hơn số bông hoa

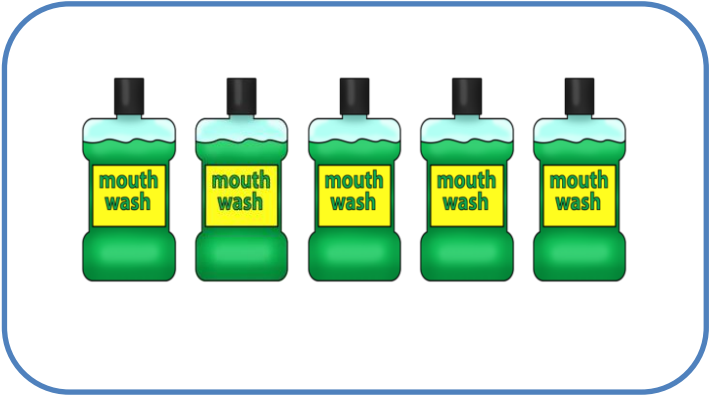
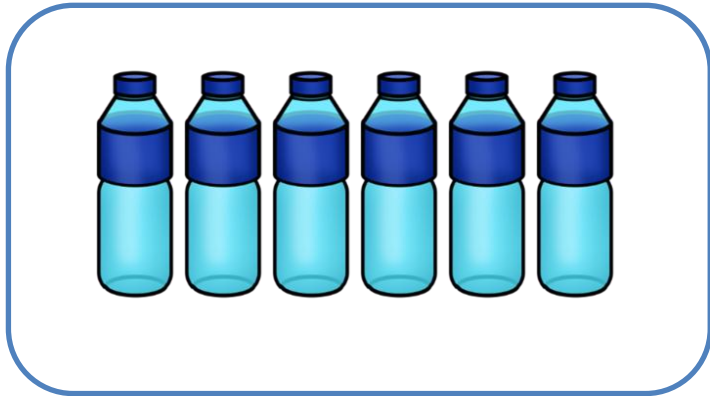
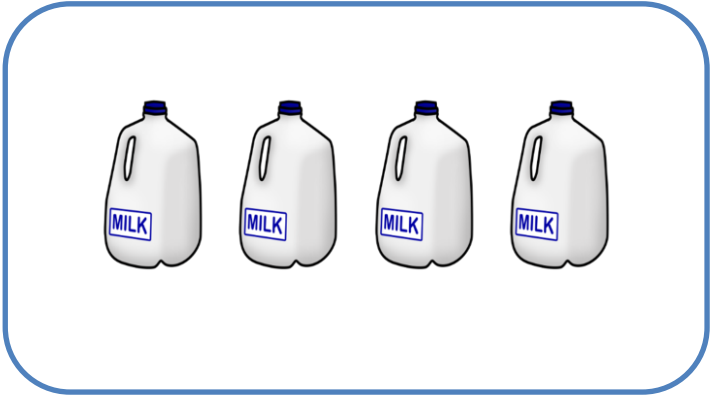
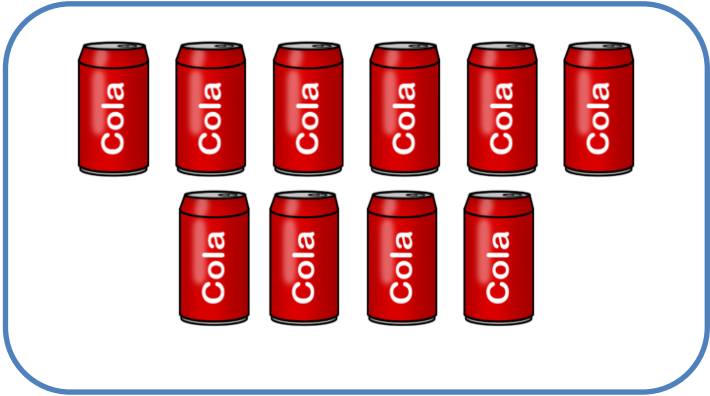
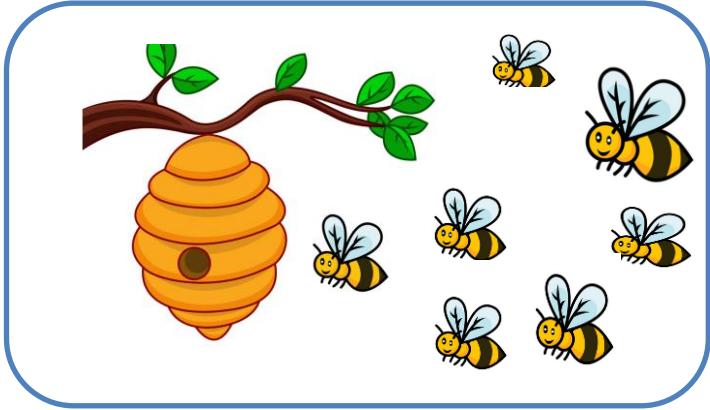
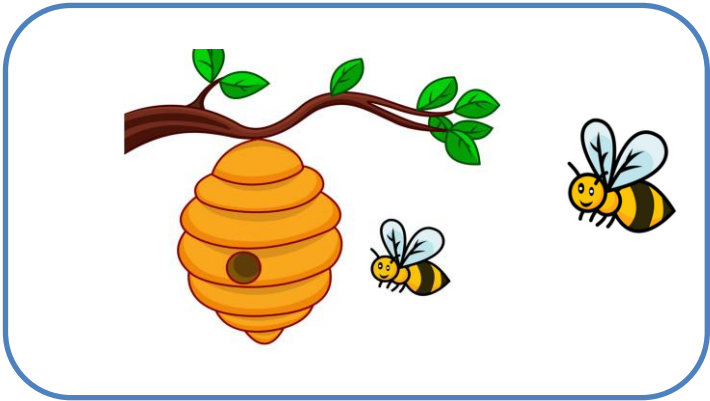


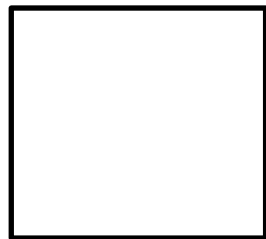
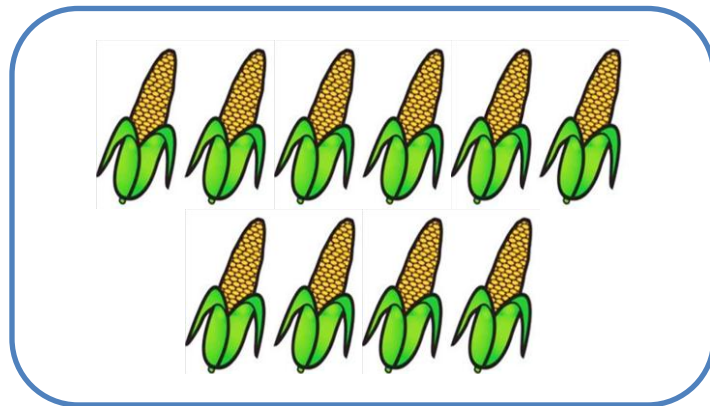
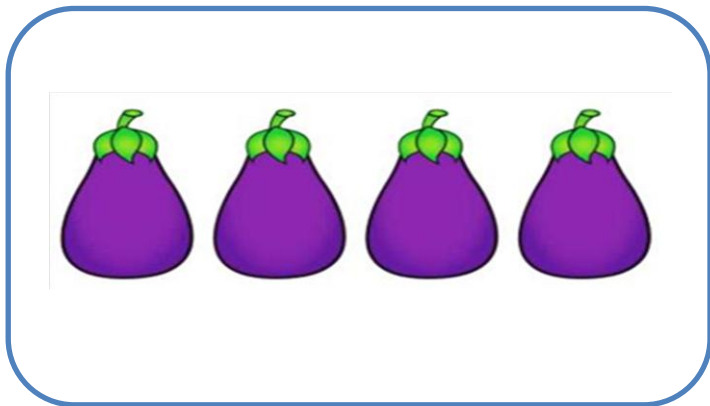
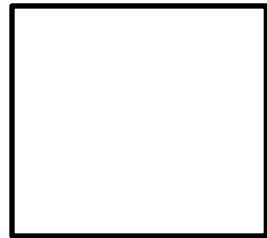
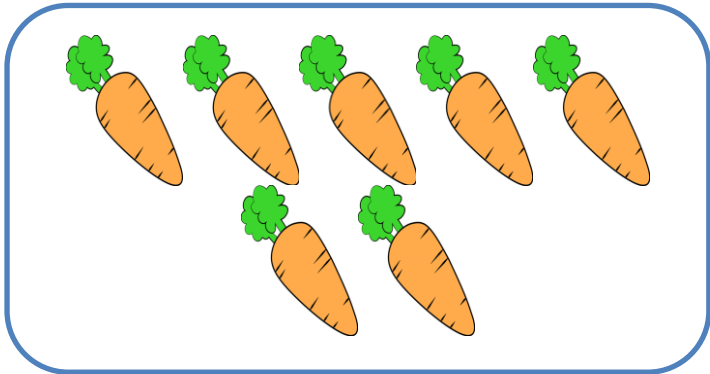
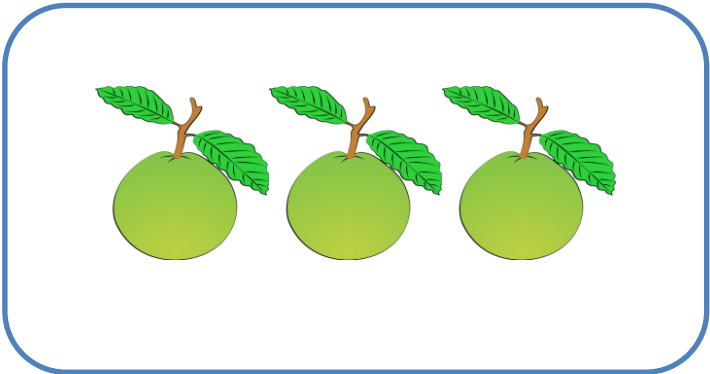
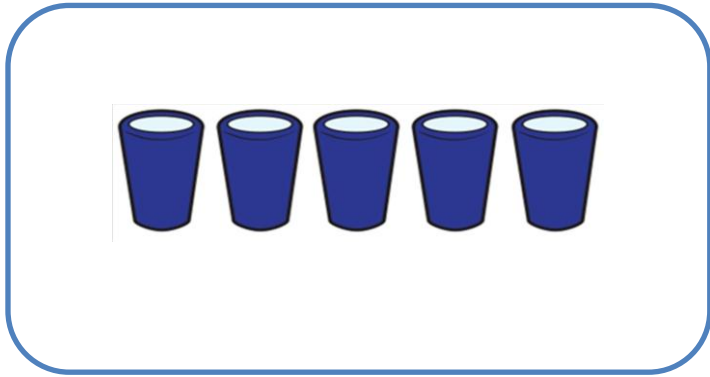
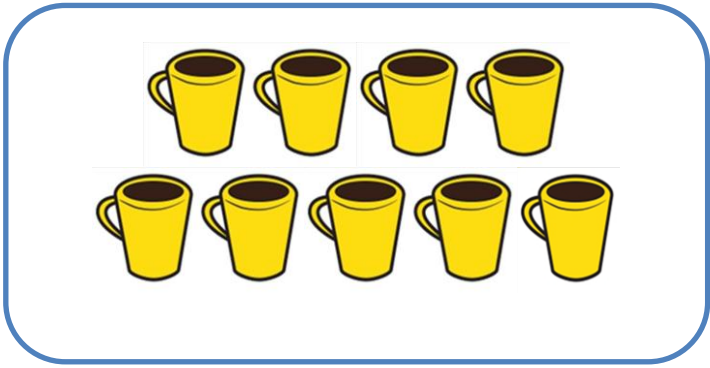
Ta nói số quả táo nhiều hơn số chùm nho

Hay số chùm nho ít hơn số quả táo

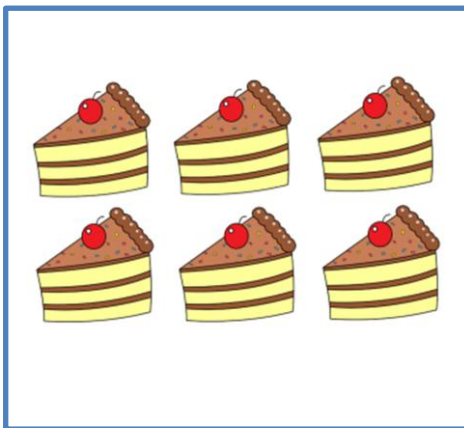
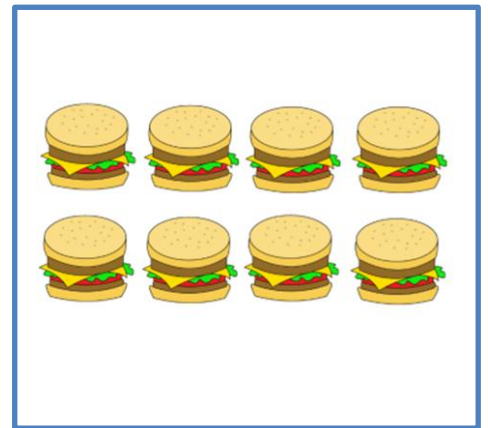
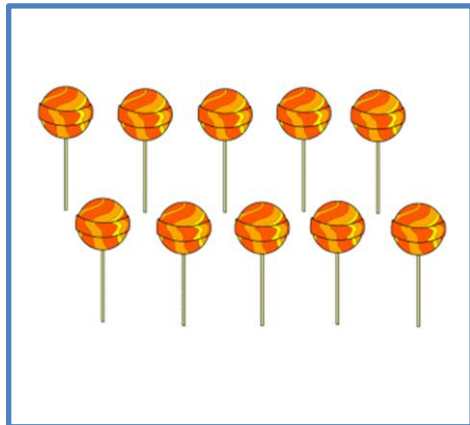
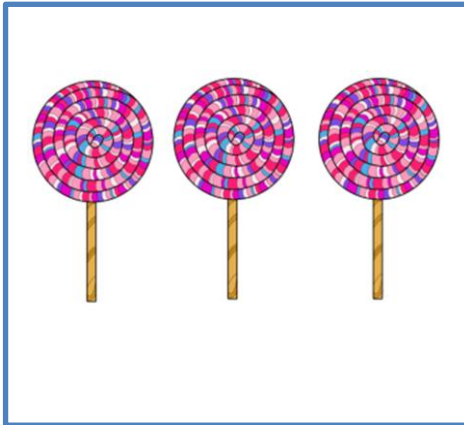
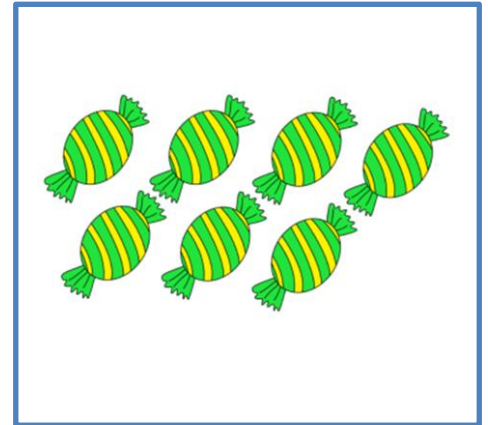
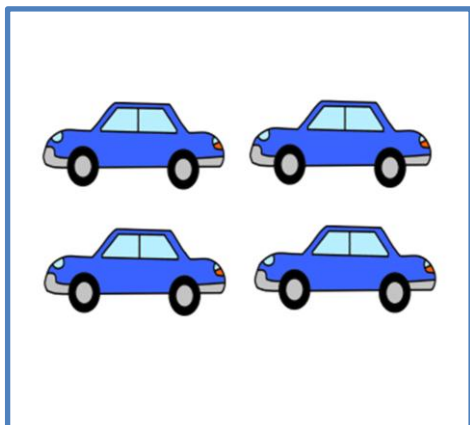
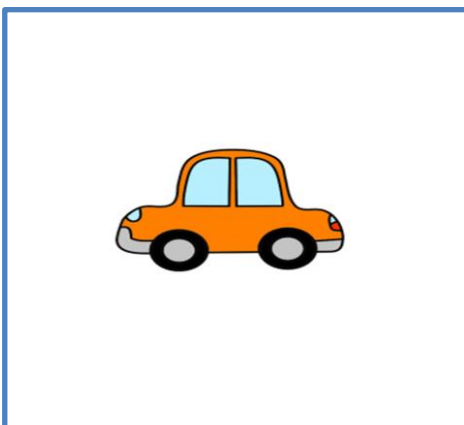


Bé hãy đếm số lượng vật và ghi vào ô trống quan sát xem bên nào nhiều hơn, bên nào ít hơn!

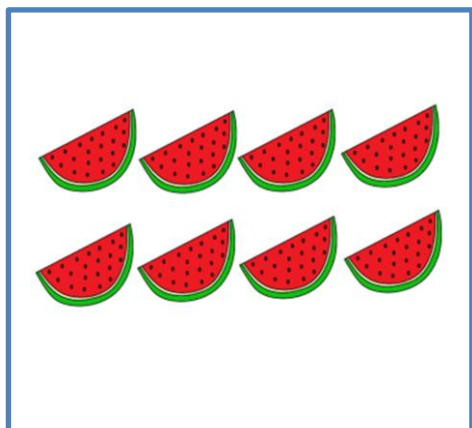
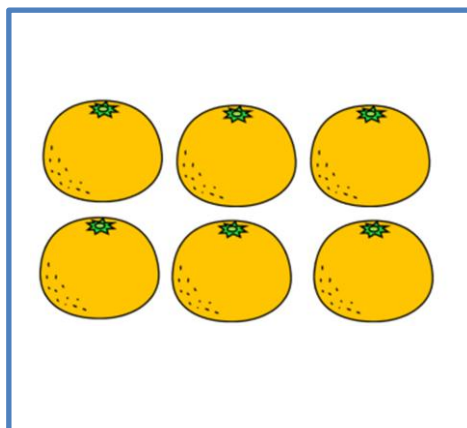
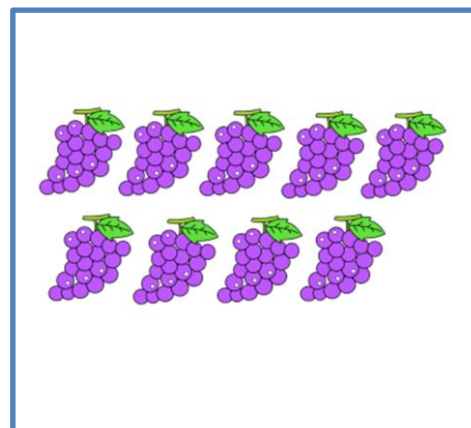
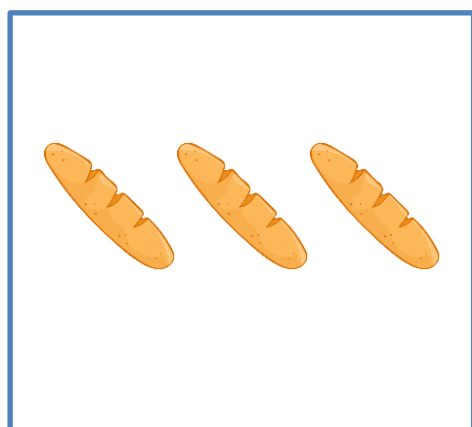
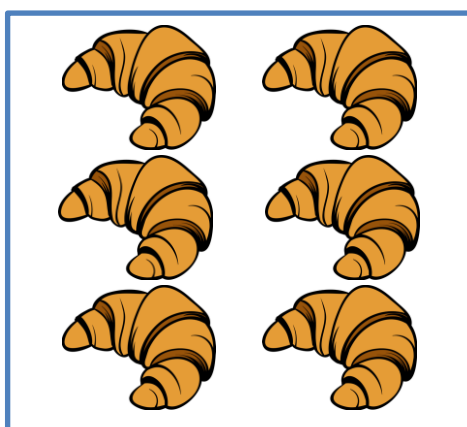
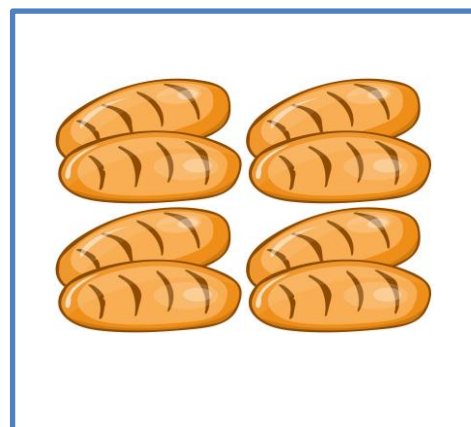




Đánh dấu ✓ vào hình có số lượng nhiều nhất

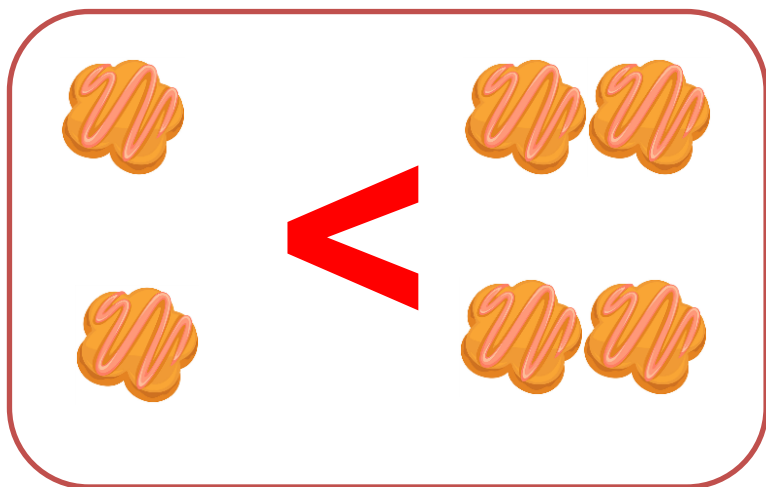
☐☐☐☐☐☐☐☐☐

Đánh dấu ✓ vào hình có số lượng ít nhất

☐☐☐☐☐☐☐☐☐

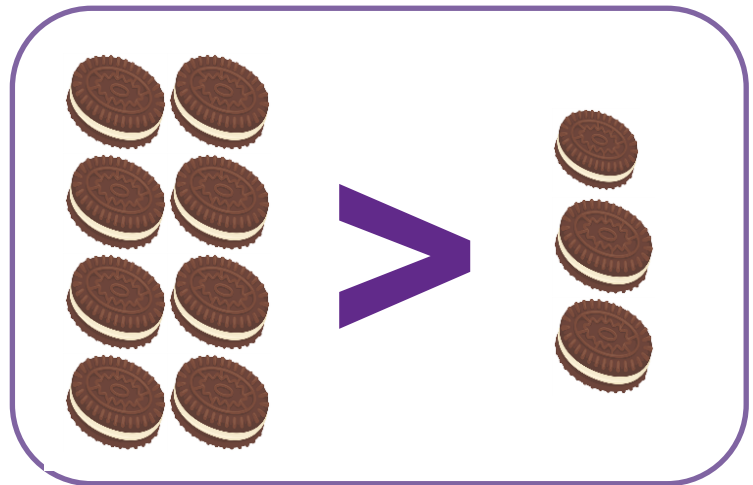
Dấu bé

Ít hơn thì bé hơn



Dấu lớn

Nhiều hơn thì lớn hơn



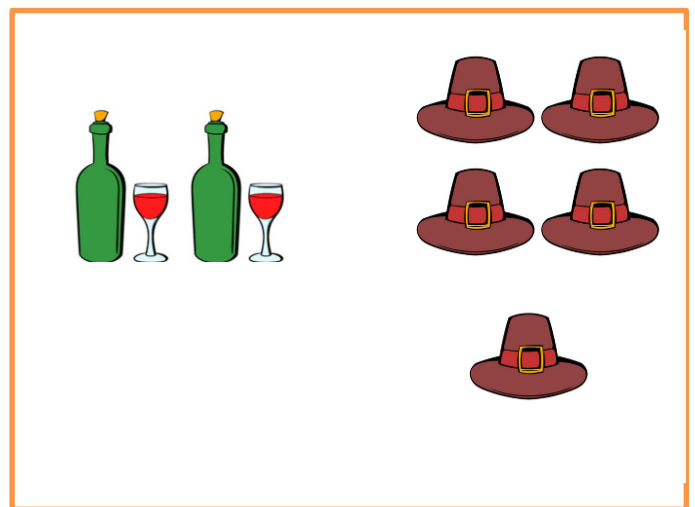
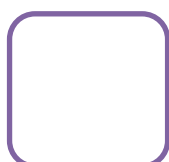
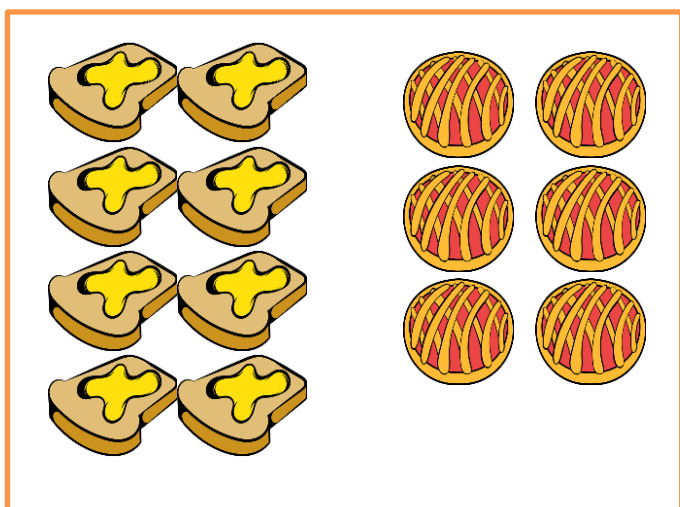
Dấu bé mũi tên bên trái

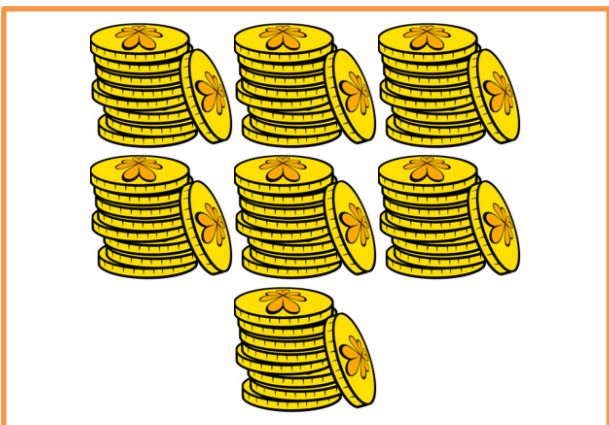
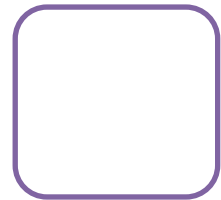
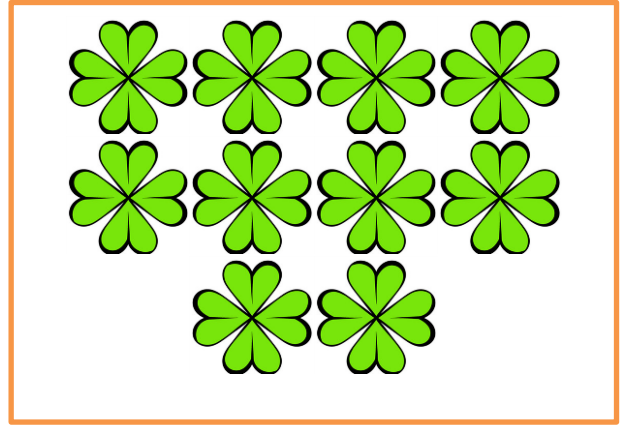
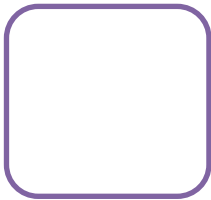
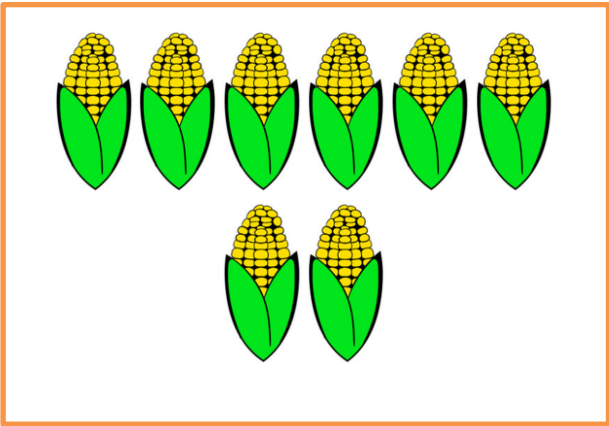
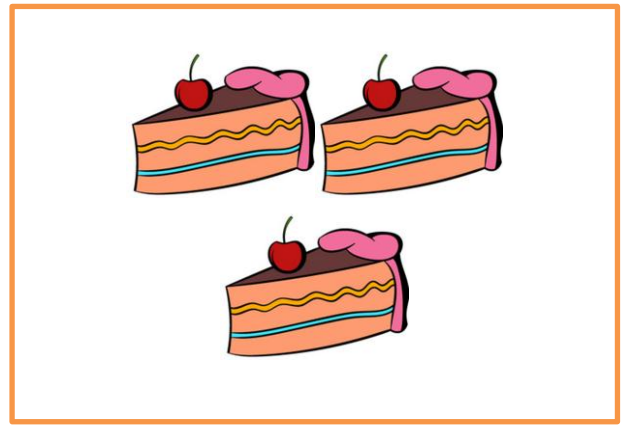
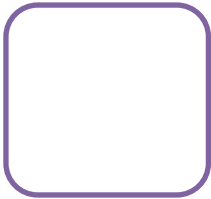
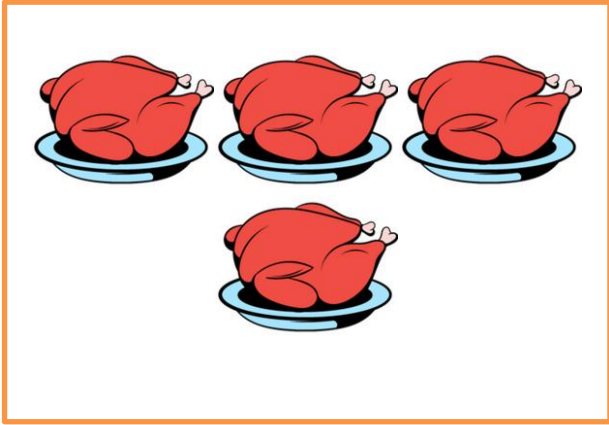


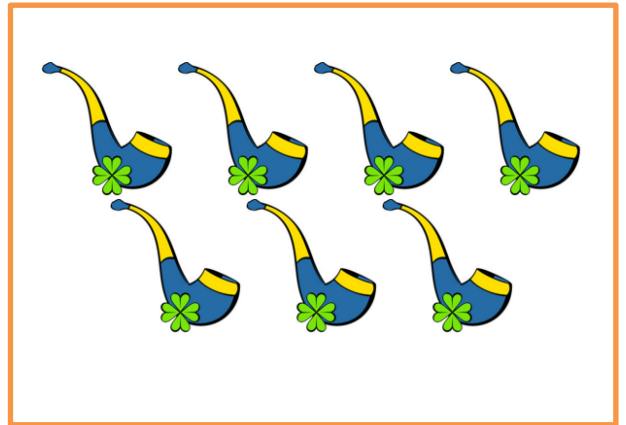
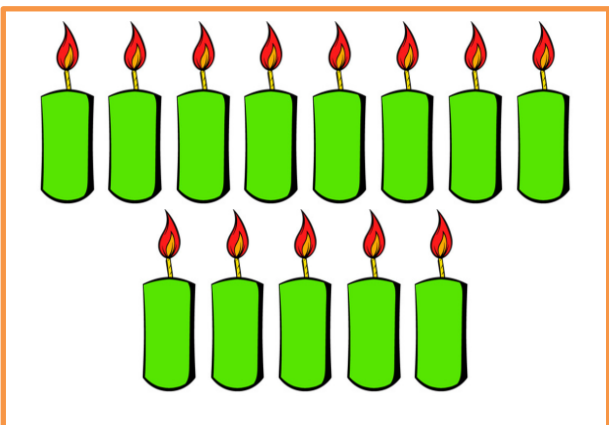
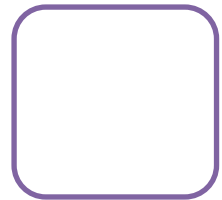
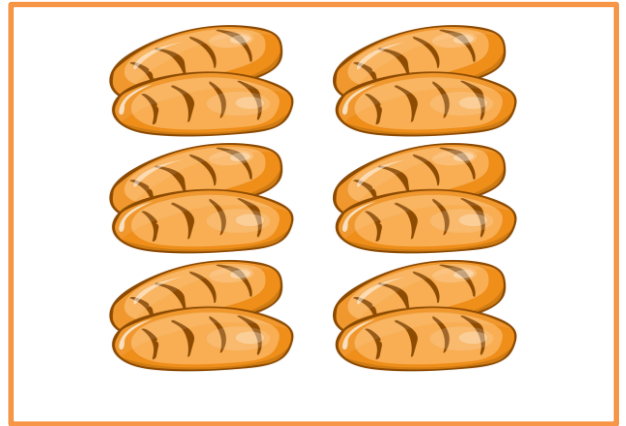
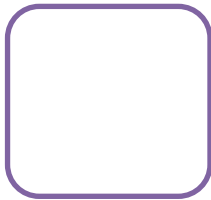
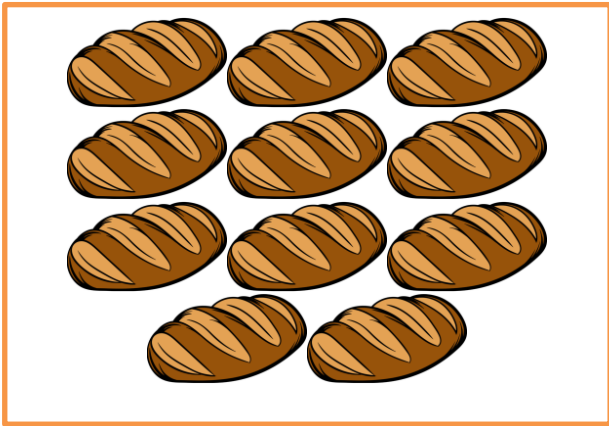
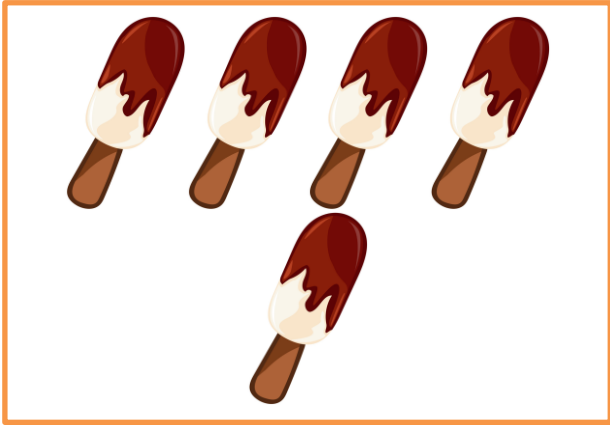
Dấu lớn mũi tên bên phải

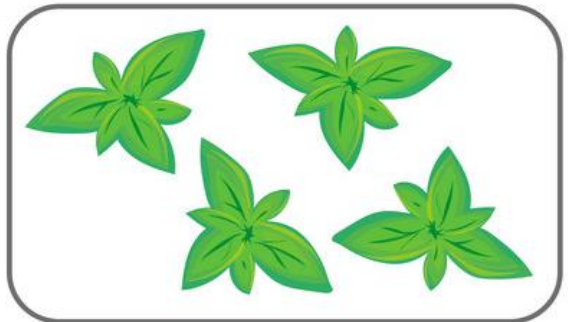
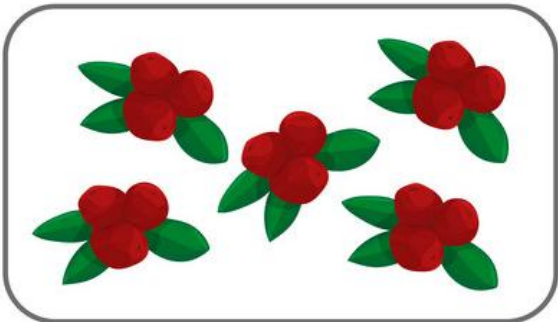
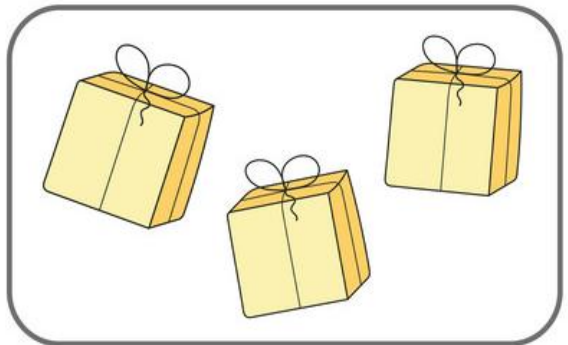
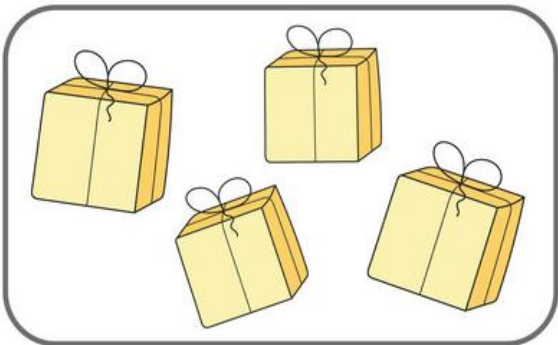
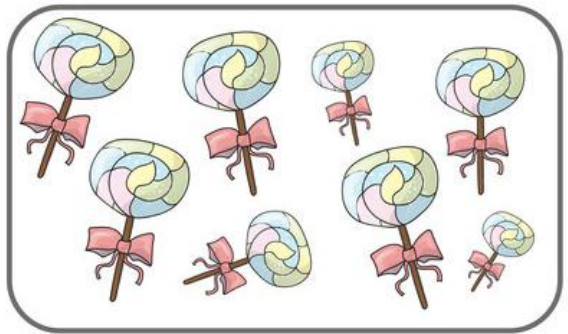
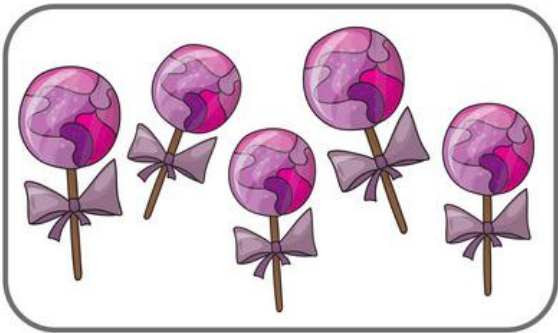


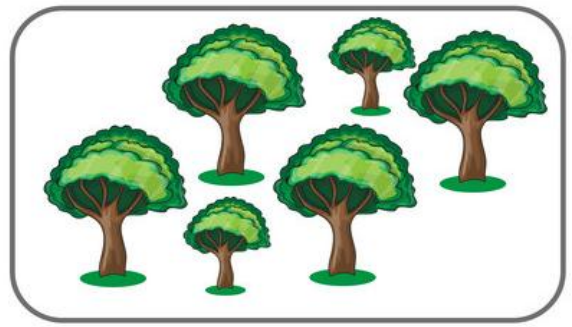
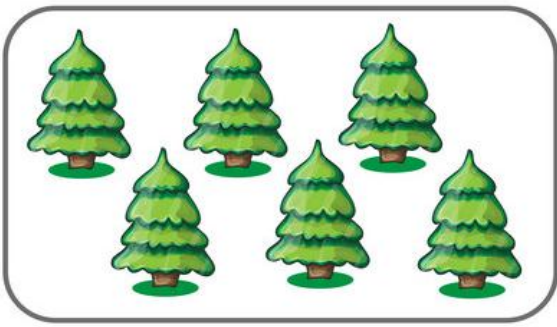
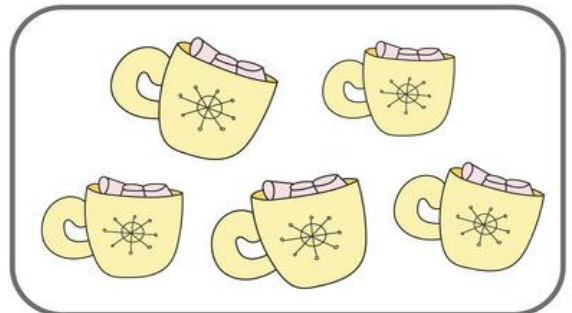
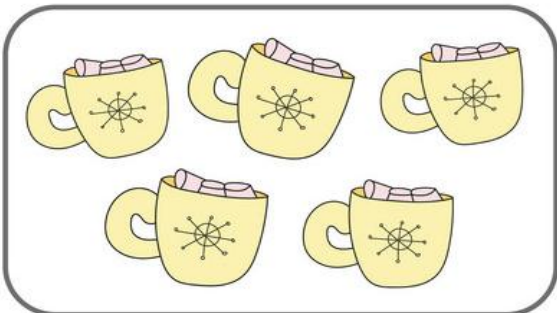
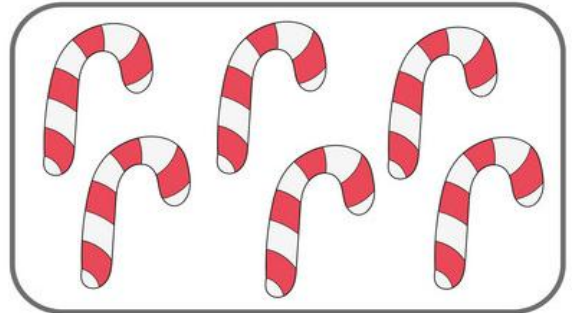
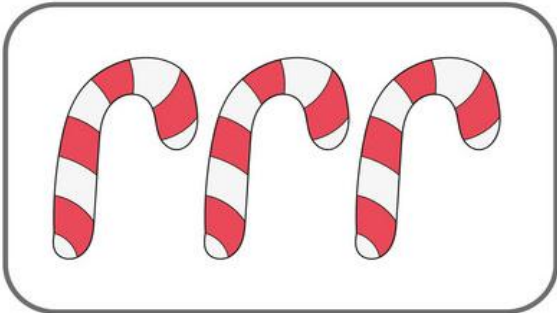
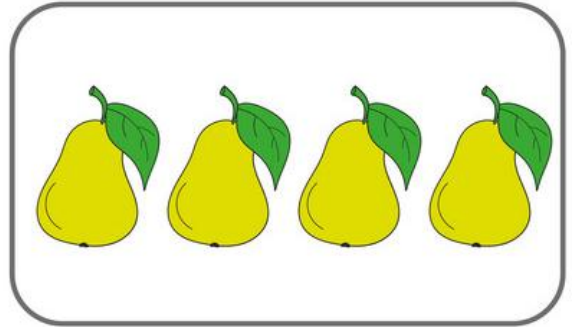
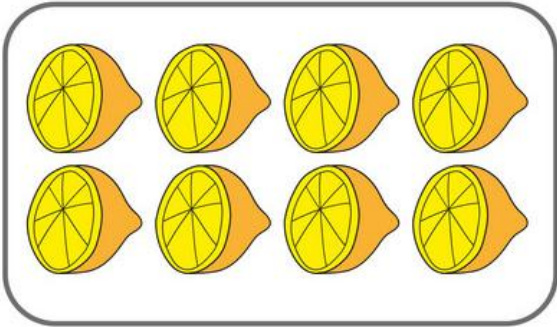
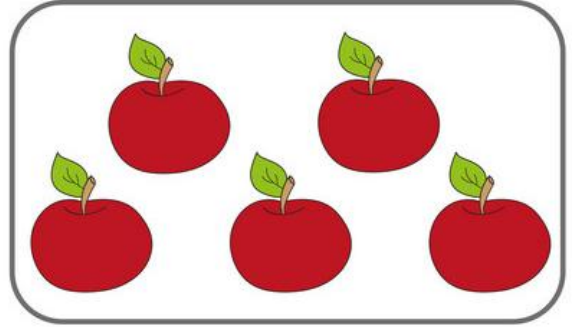
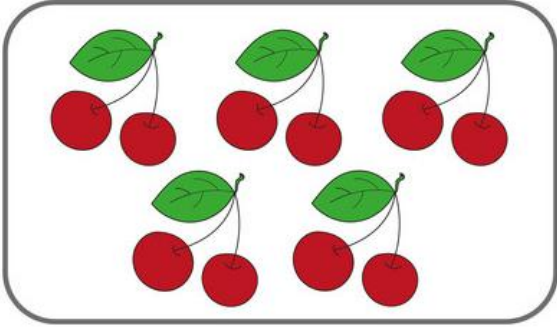
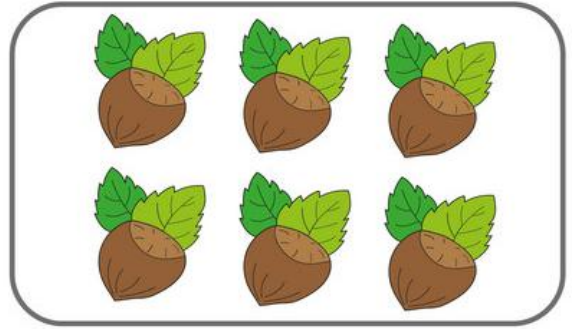
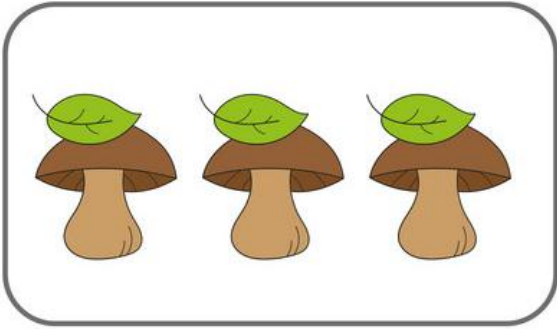
Bài tập: Bé hãy đếm số lượng và điền dấu >< vào chỗ trống.

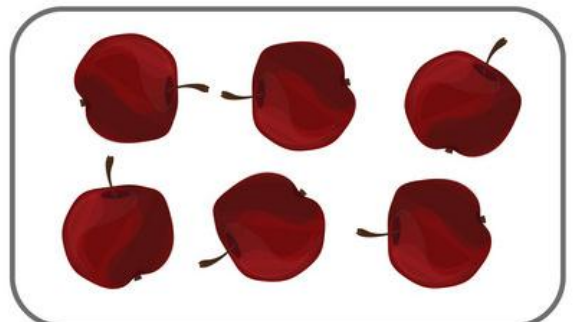
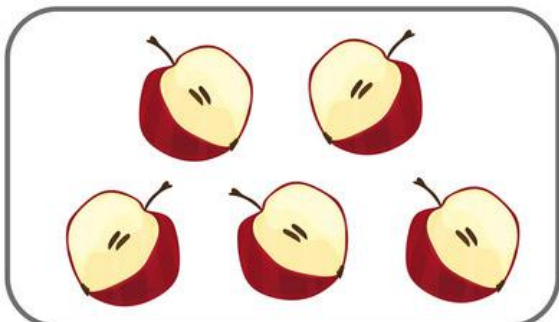
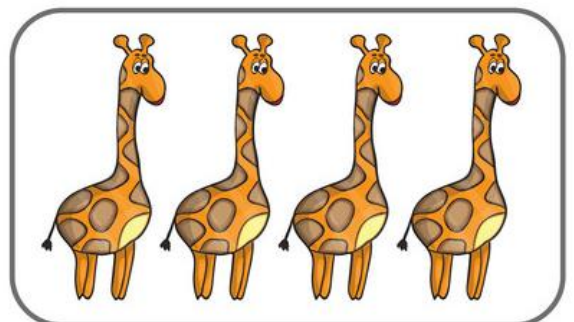
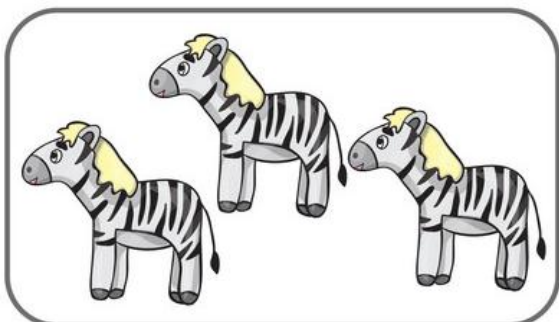
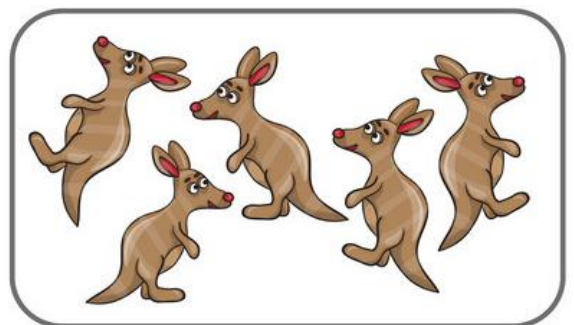
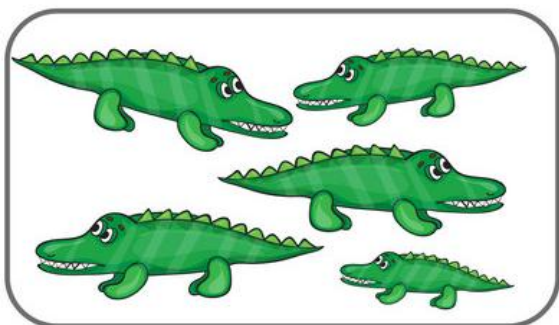
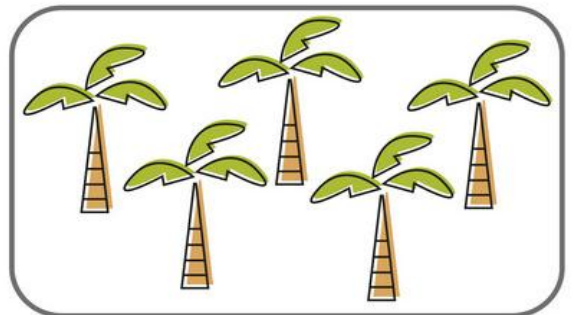
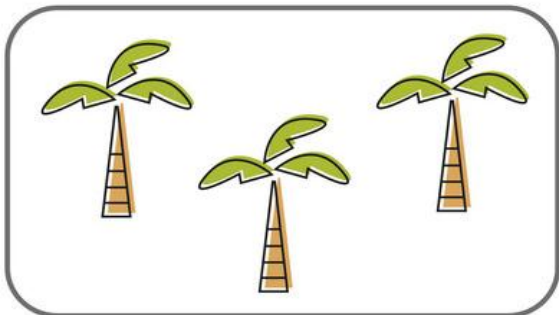
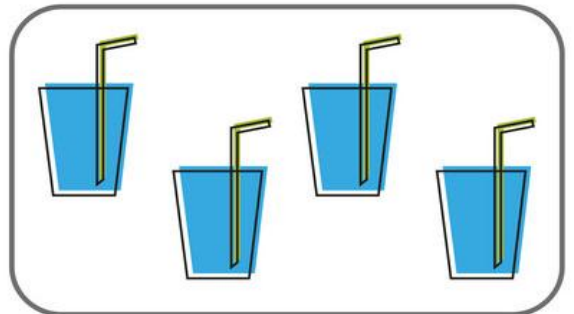
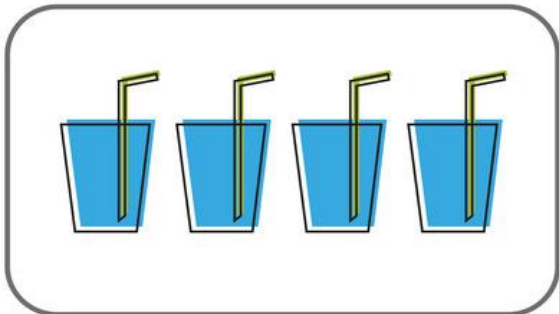
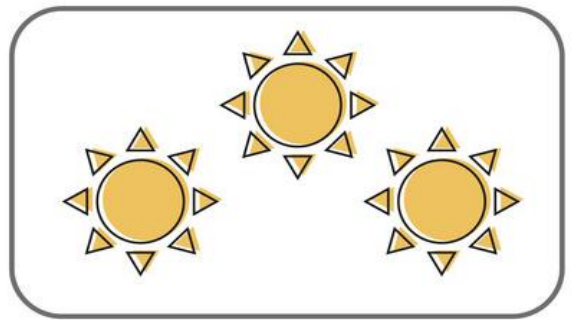
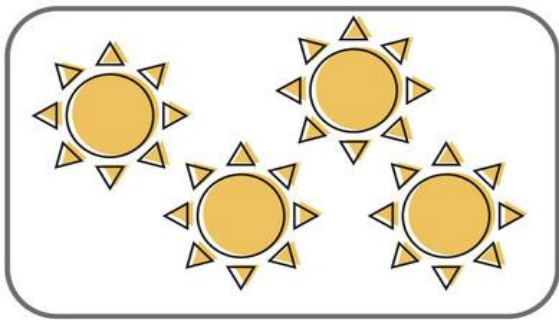


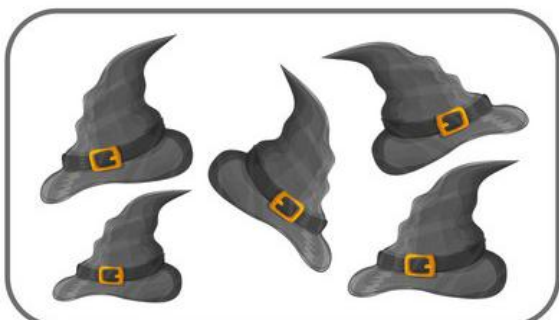
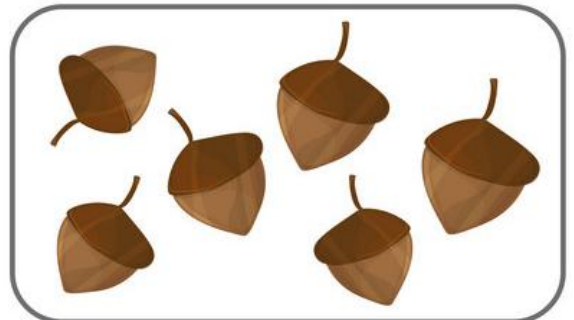
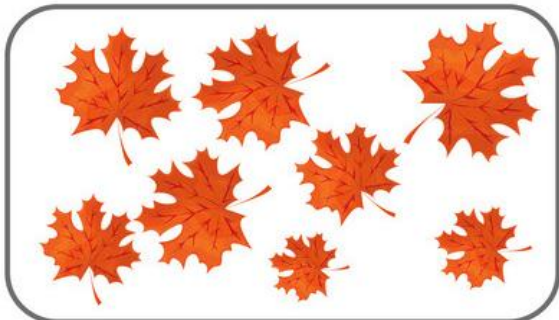
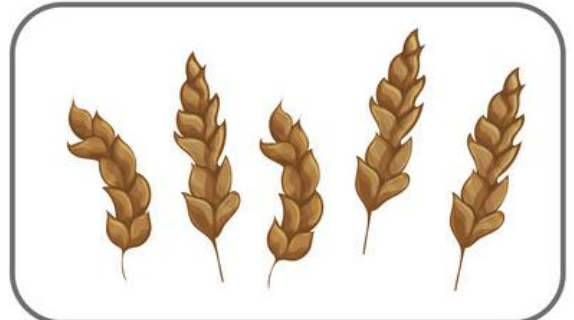
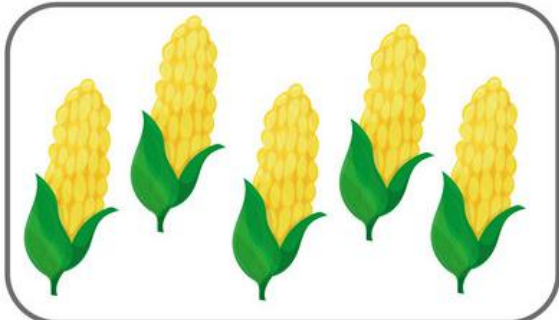
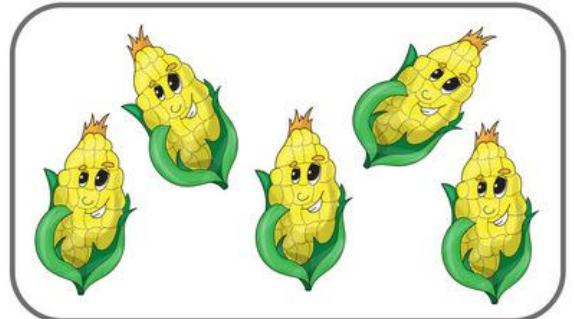
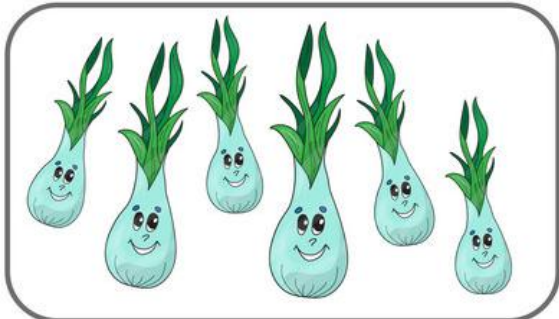
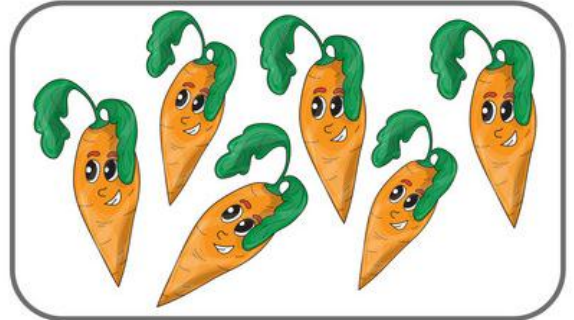
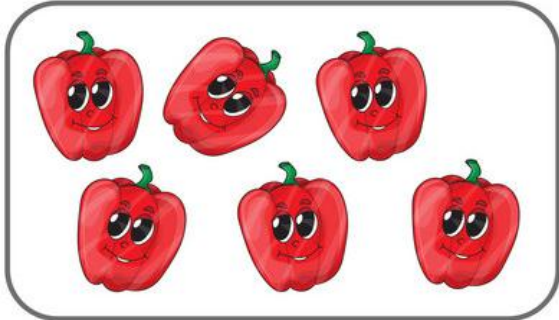
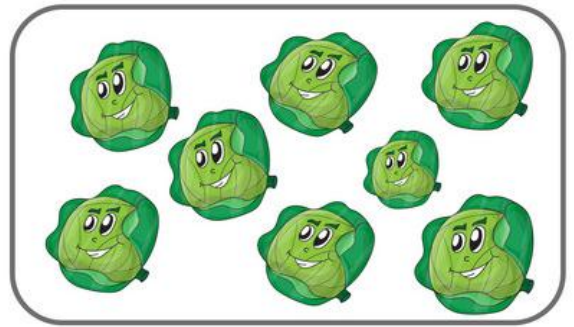
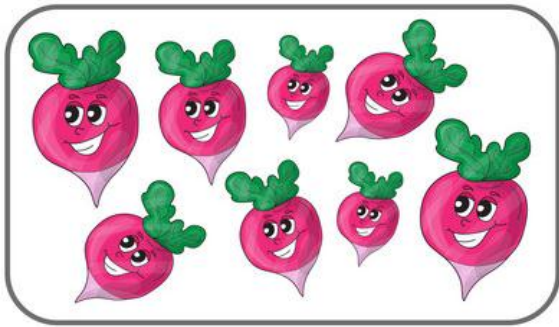


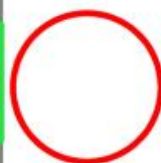
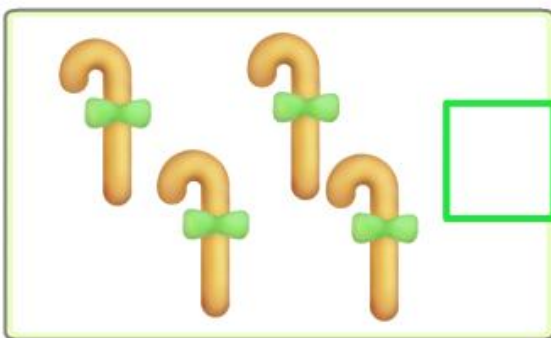
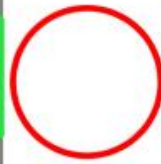
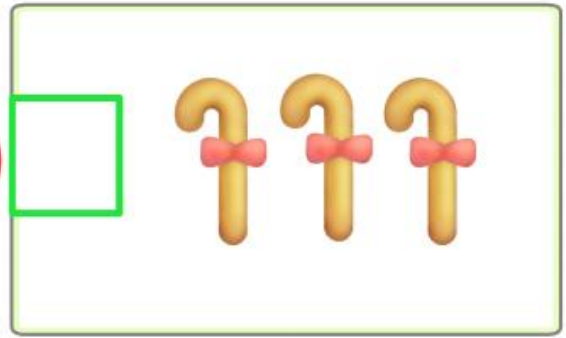


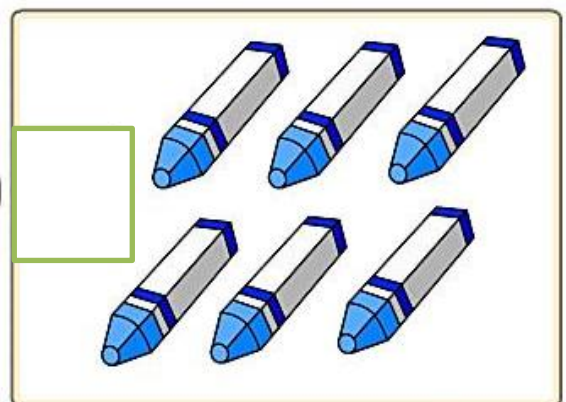
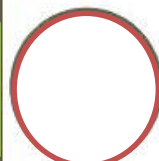
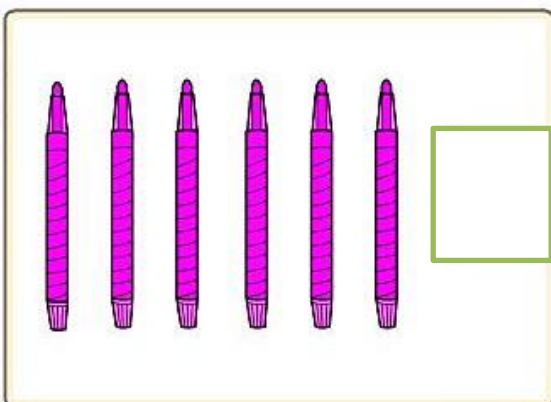
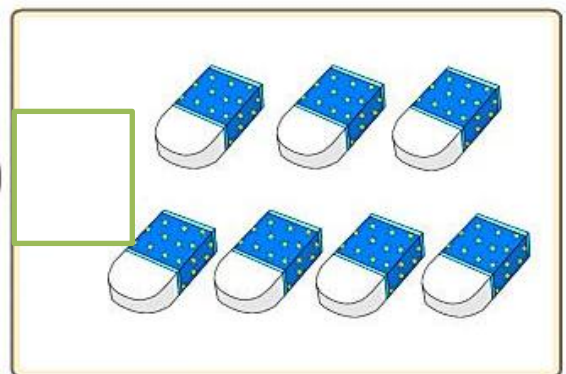
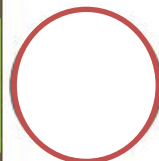
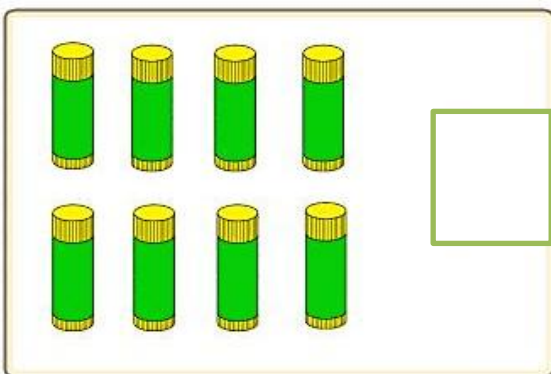
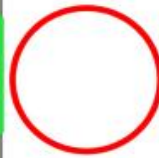
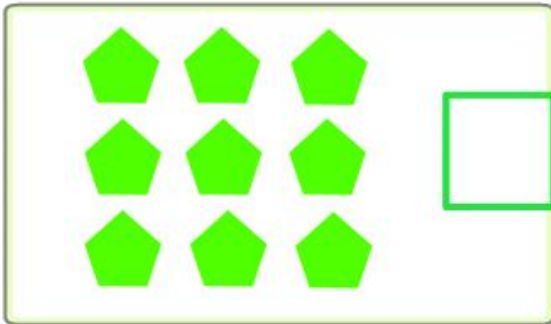
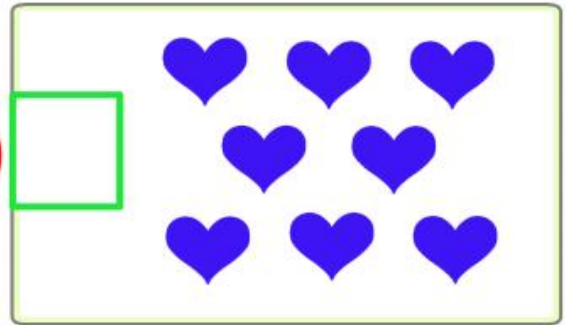
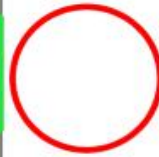
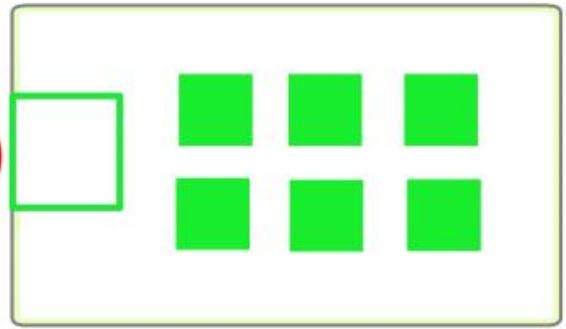
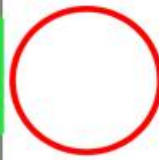
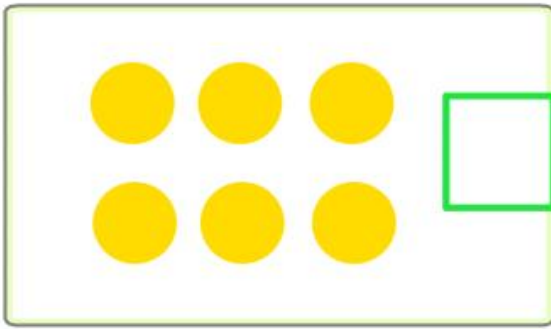


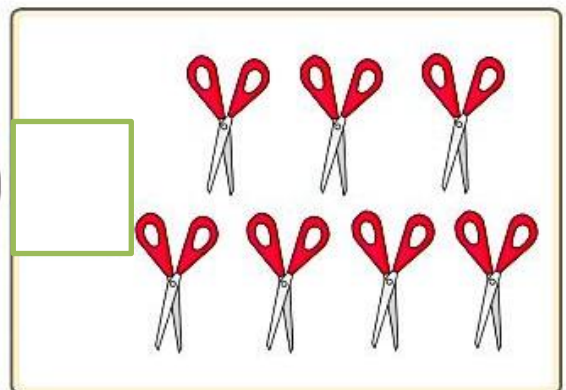
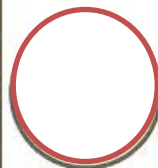
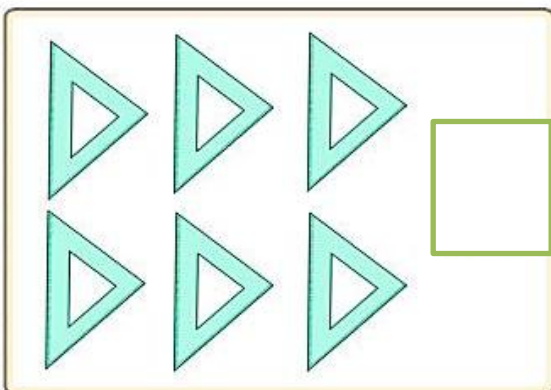
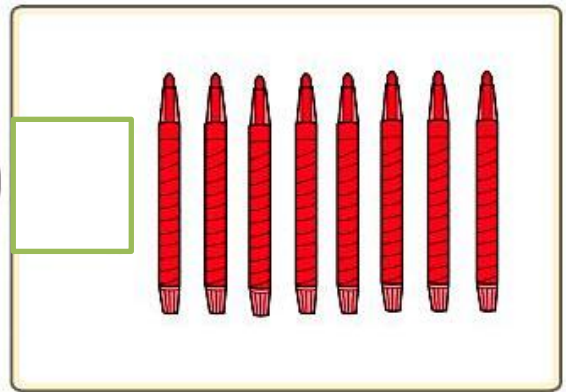
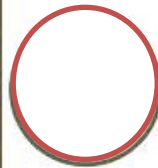
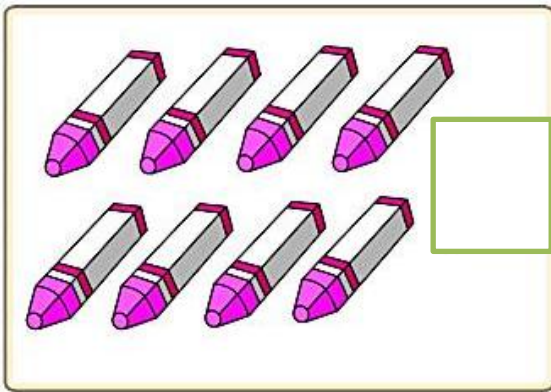
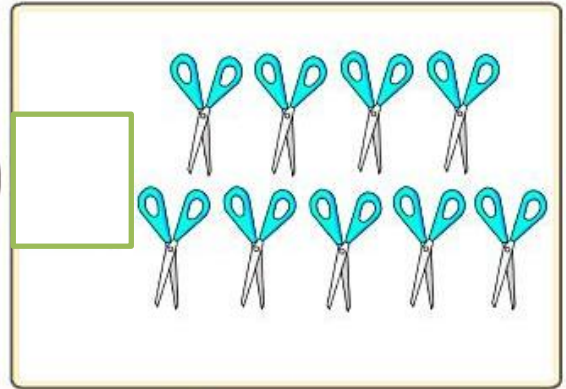
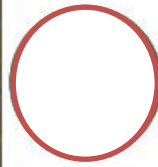
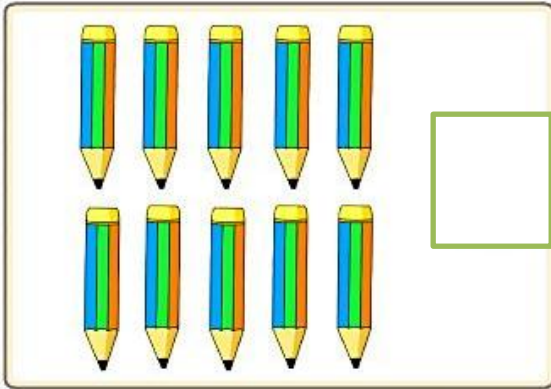
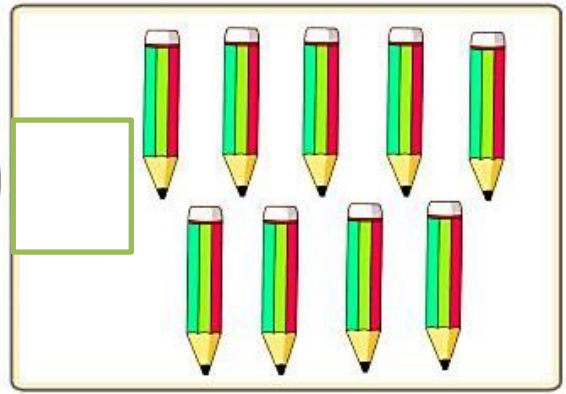
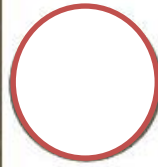
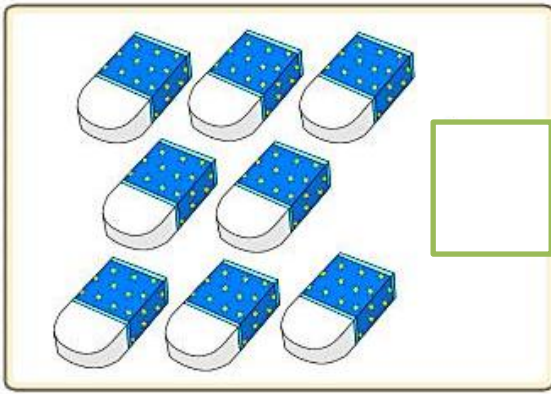


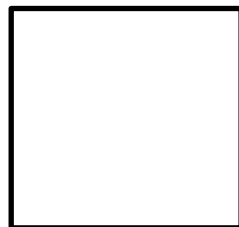
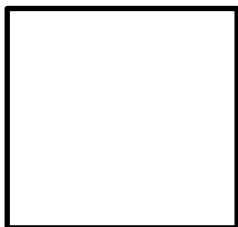
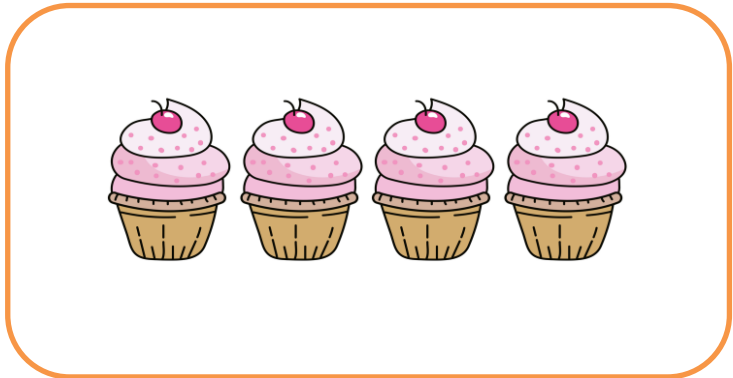
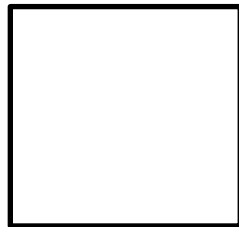
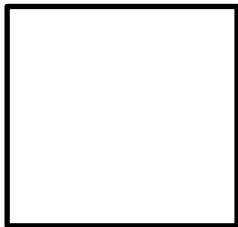
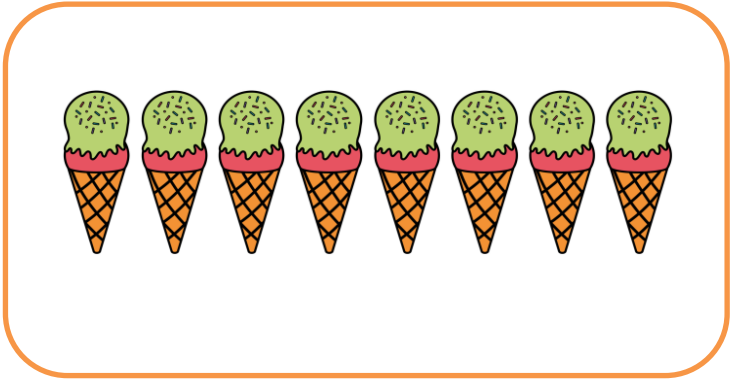
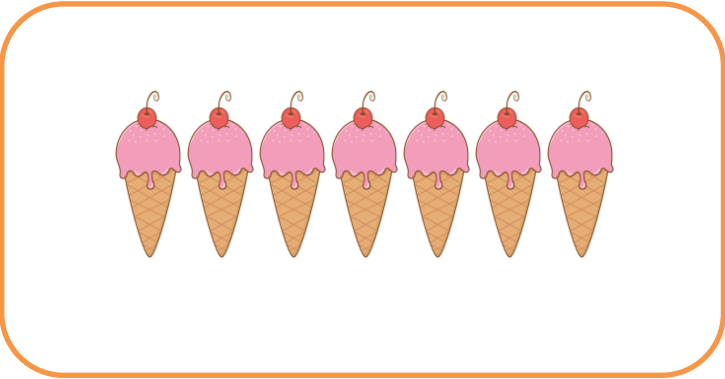
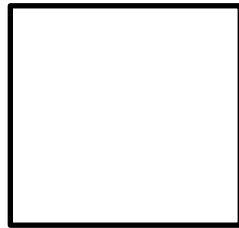
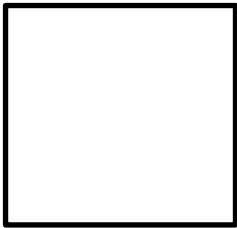
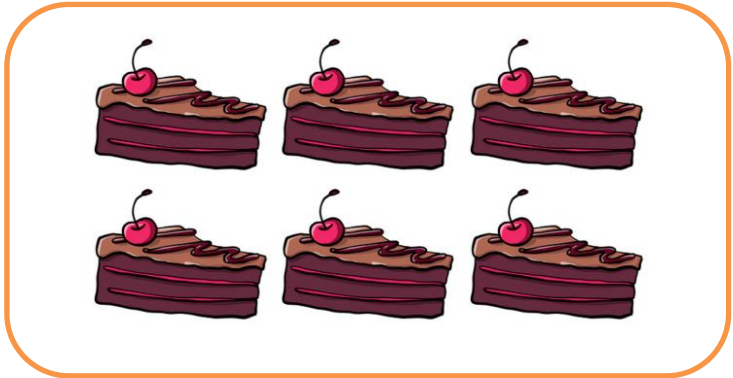
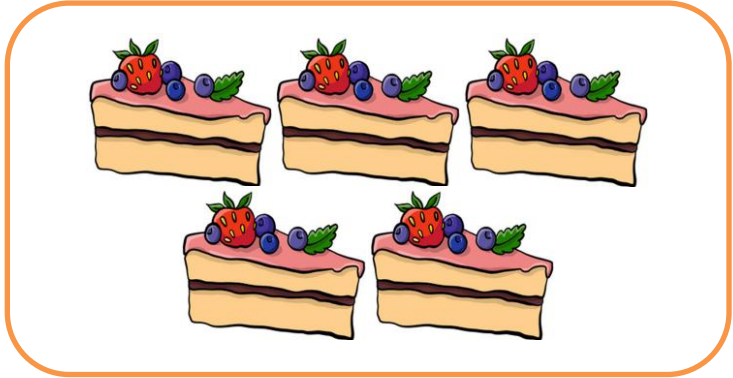


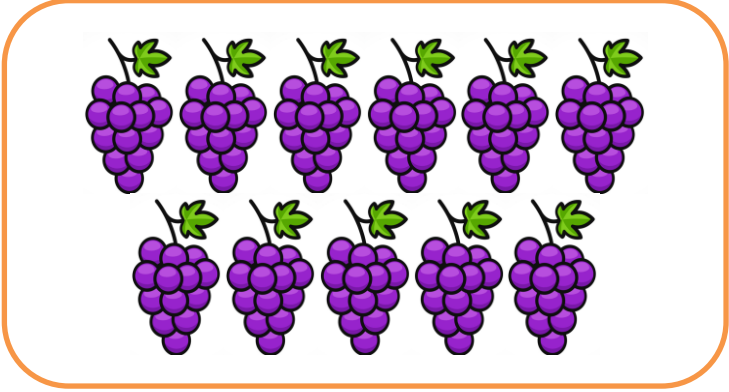
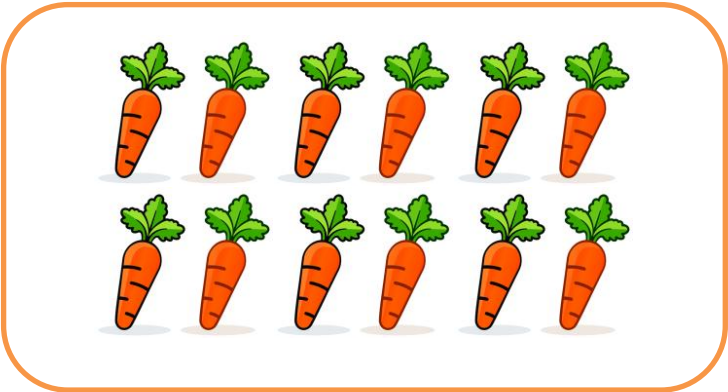




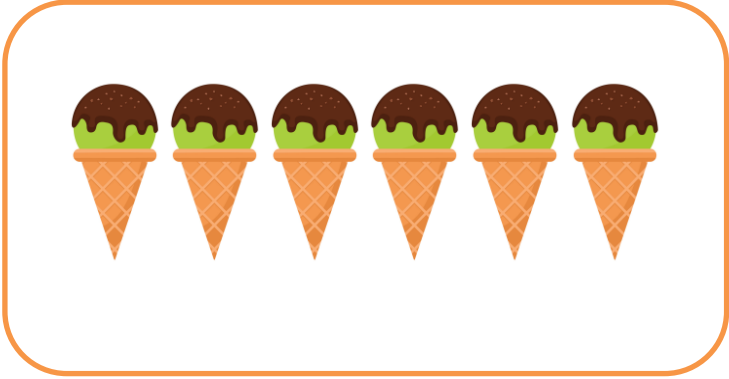




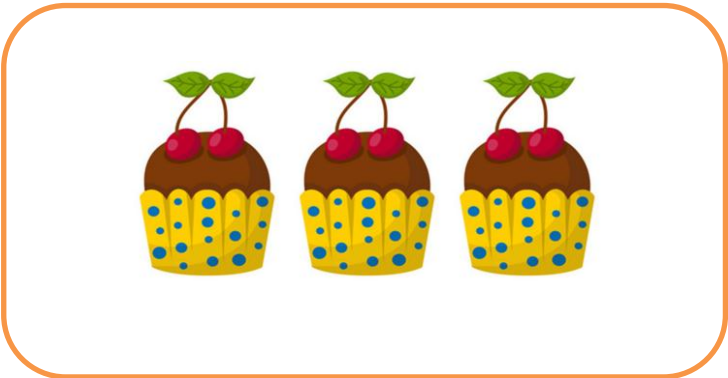




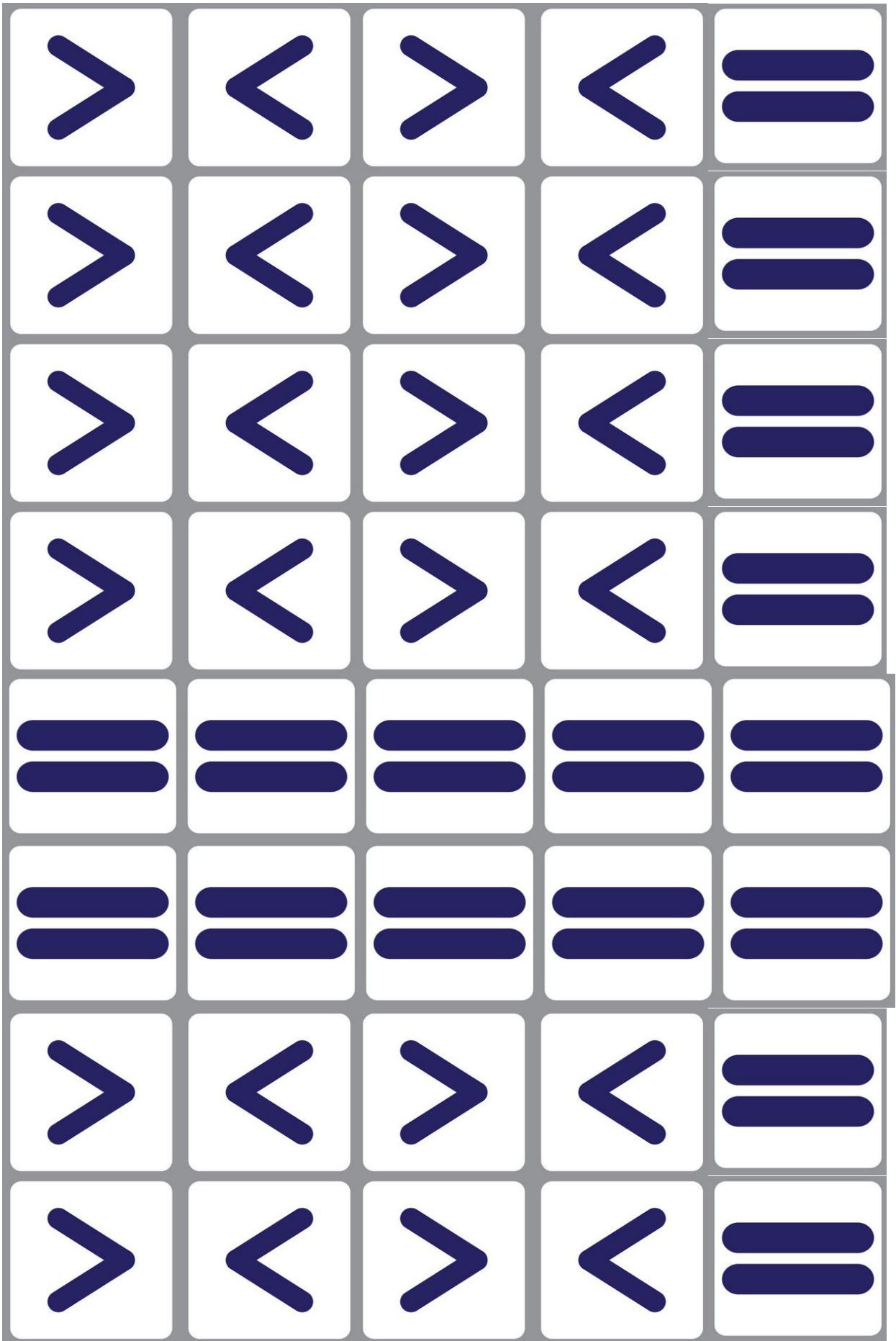
○

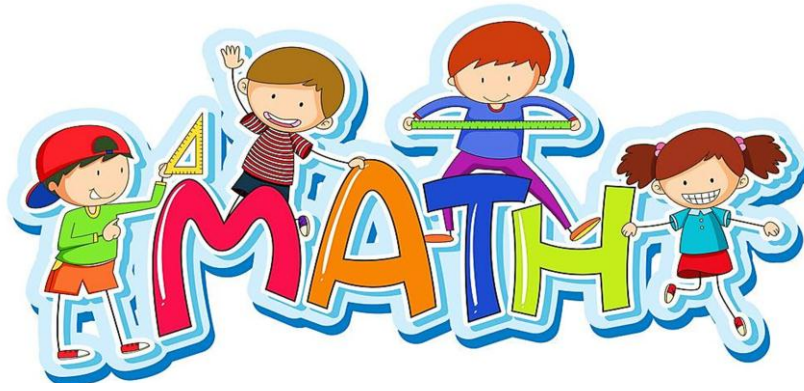


○



○

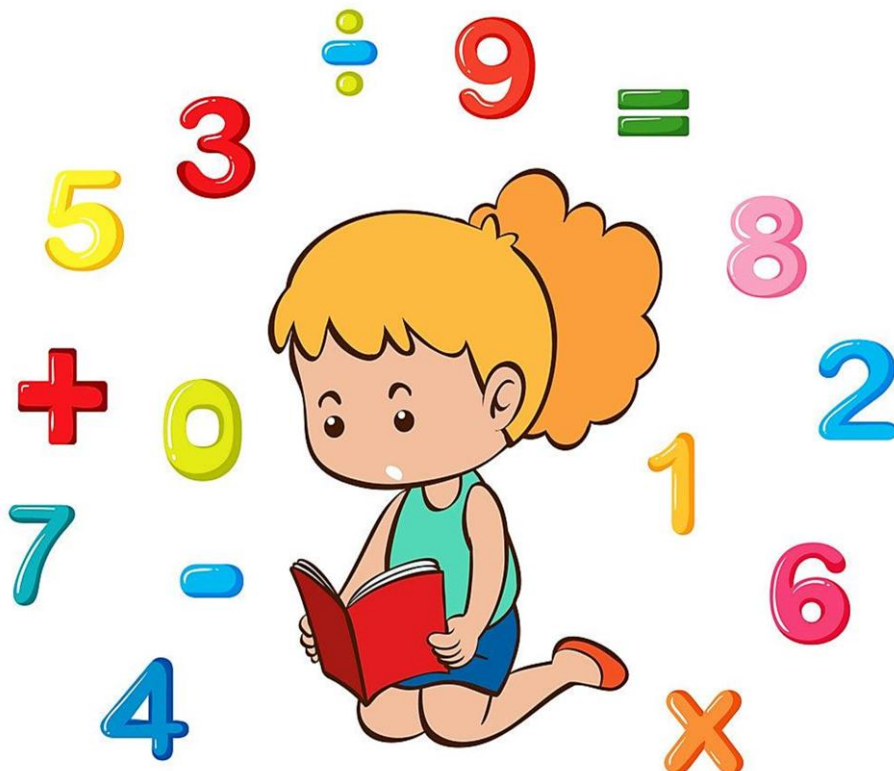




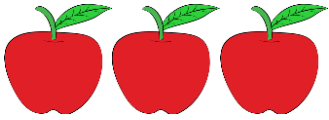
Bé vui học toán

Tập 3

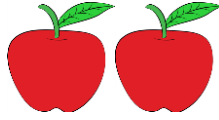
Làm quen với các phép tính



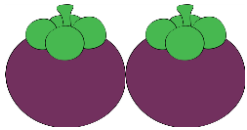
Phép cộng



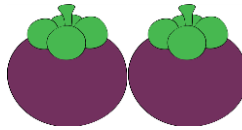
+



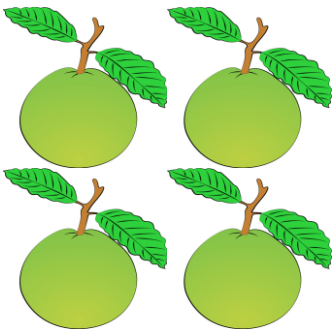
=



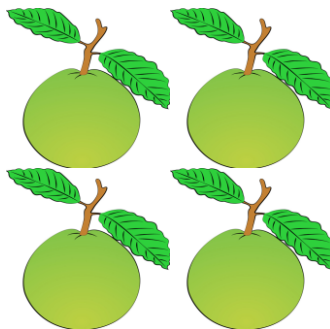
+



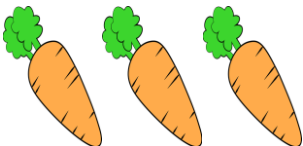
=



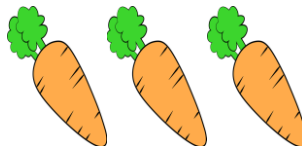
+



=



+



=



+



=



+



=



+



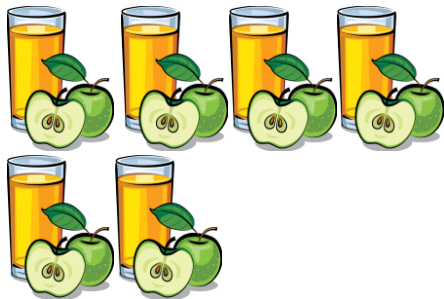
=



+



=



+



=



+



=



+



=

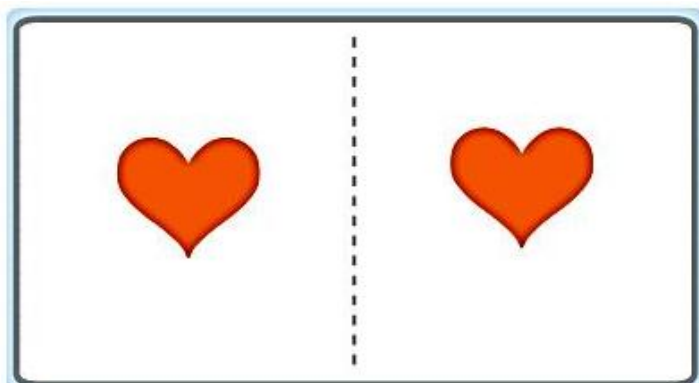


+

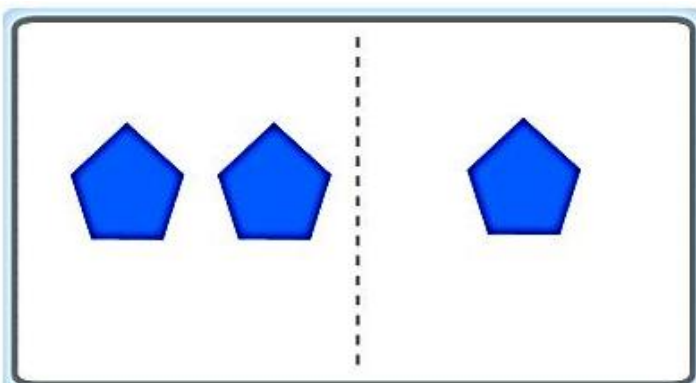


=

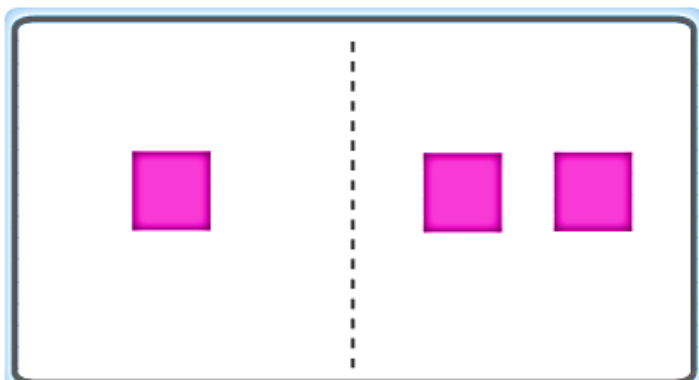
Bé hãy đếm tổng số đồ vật dưới đây và ghi kết quả vào ô trống nhé!



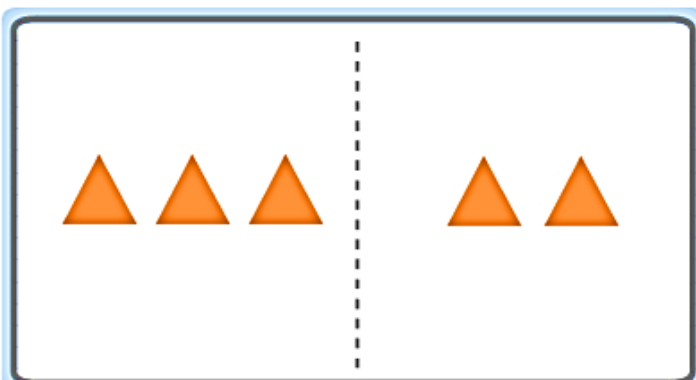
$$1 + 1 = \square$$



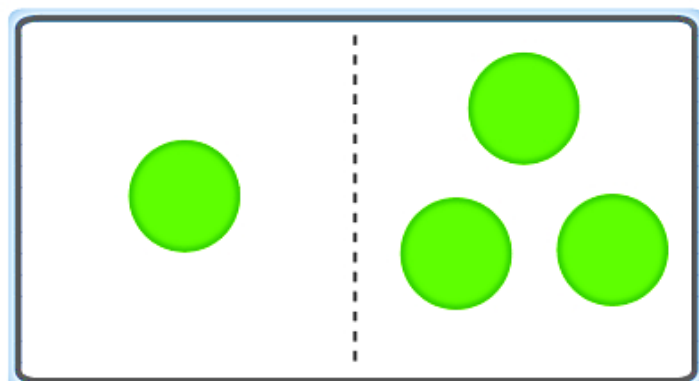
$$2 + 1 = \square$$



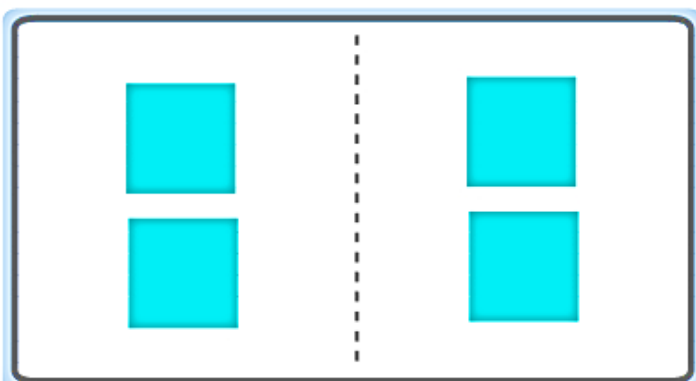
$$1 + 2 = \square$$



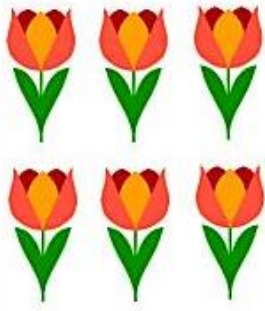
$$3 + 2 = \square$$



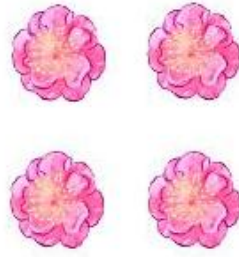
$$1 + 3 = \square$$



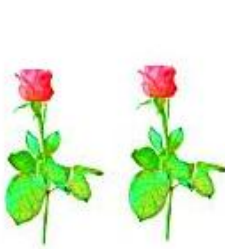
$$2 + 2 = \square$$



$$6 + 3 = \square$$



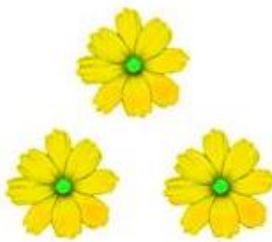
$$4 + 2 = \square$$



$$2 + 5 = \square$$



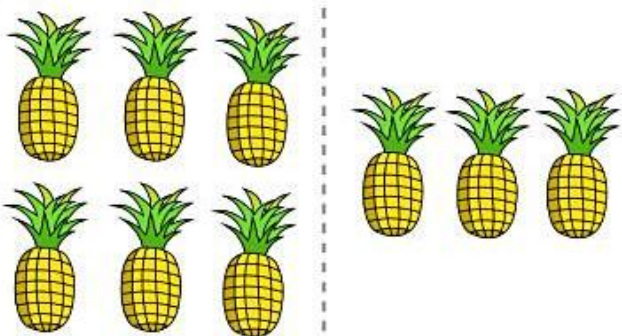
$$4 + 4 = \square$$



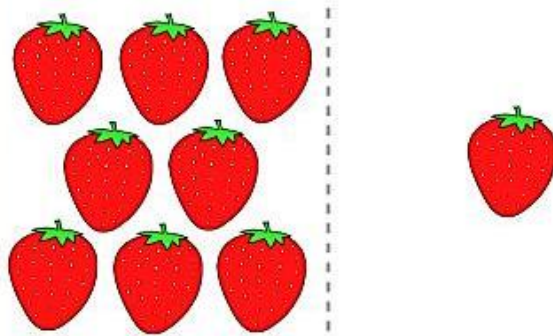
$$3 + 4 = \square$$



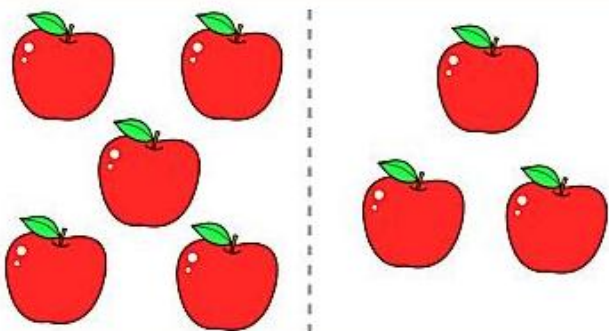
$$6 + 1 = \square$$



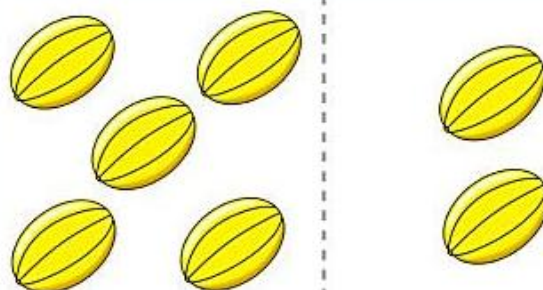
$$6 + 3 = \square$$



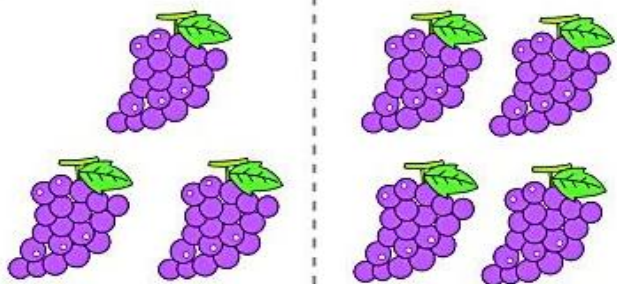
$$8 + 1 = \square$$



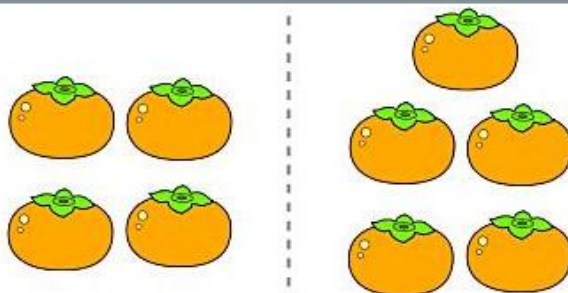
$$5 + 3 = \square$$



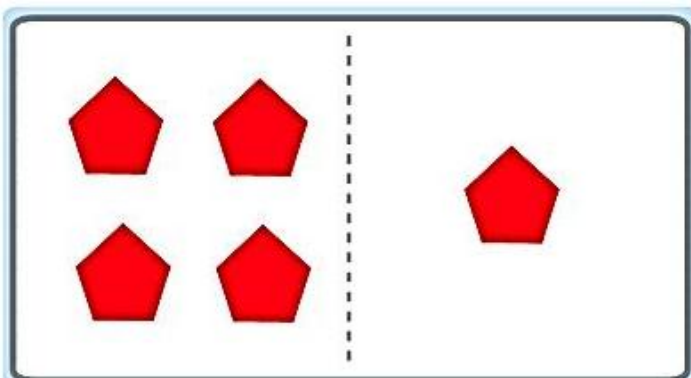
$$5 + 2 = \square$$



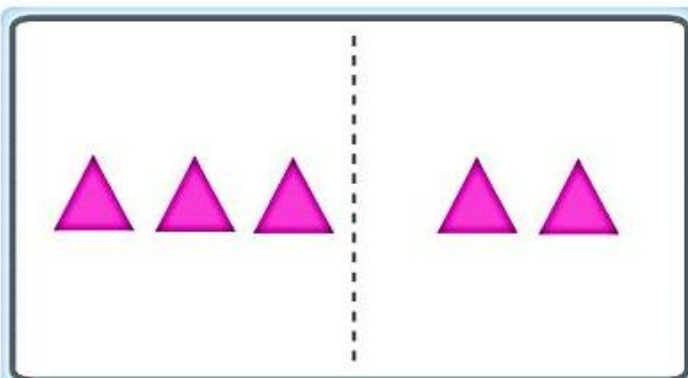
$$3 + 4 = \square$$



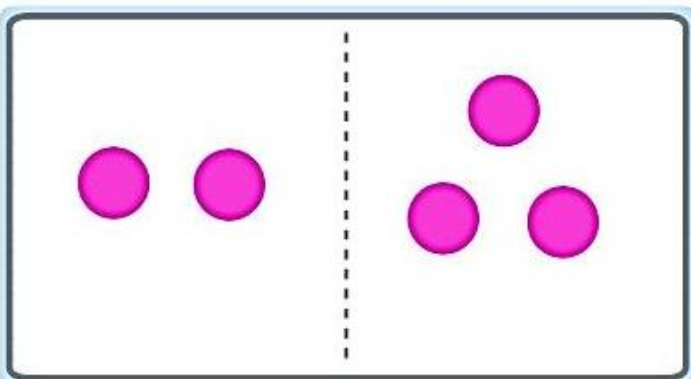
$$4 + 5 = \square$$



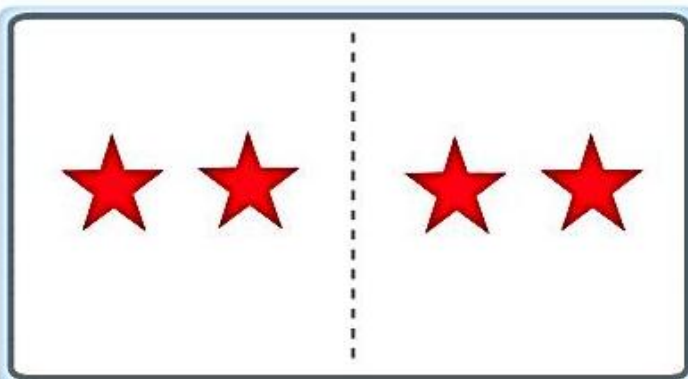
$$4 + 1 = \square$$



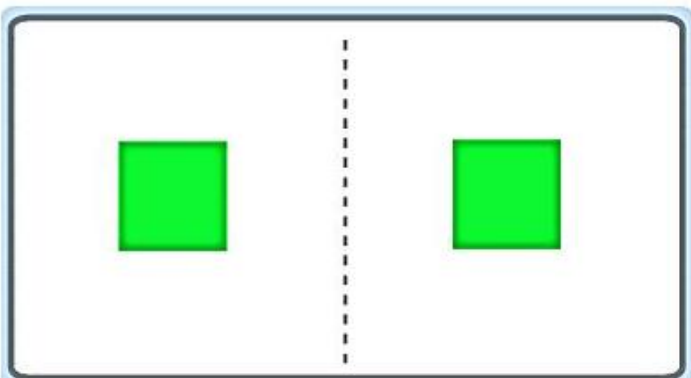
$$3 + 2 = \square$$



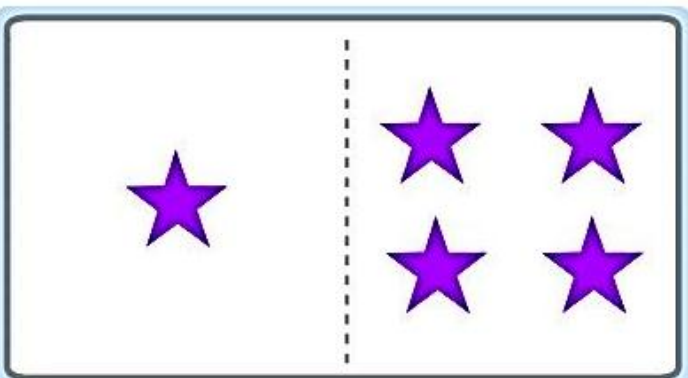
$$2 + 3 = \square$$



$$2 + 2 = \square$$



$$1 + 1 = \square$$



$$1 + 4 = \square$$

Bé hãy thực hiện phép tính sau theo hàng ngang nhé!



$$\boxed{1} + \boxed{2} = \boxed{3}$$



$$\boxed{} + \boxed{} = \boxed{}$$



$$\boxed{} + \boxed{} = \boxed{}$$



$$\boxed{} + \boxed{} = \boxed{}$$

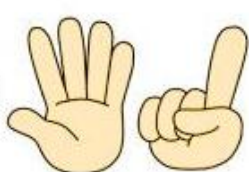


$$\boxed{} + \boxed{} = \boxed{}$$



$$\boxed{} + \boxed{} = \boxed{}$$


 $+$

 $=$


 $+$

 $=$

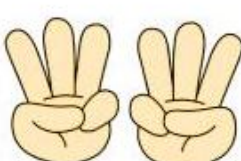

 $+$

 $=$


 $+$

 $=$


 $+$

 $=$


 $+$

 $=$


 $+$

 $=$


 $+$

 $=$

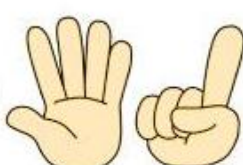

 $+$

 $=$


 $+$

 $=$

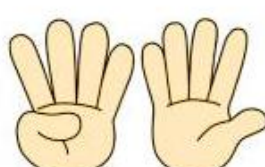

 $+$

 $=$


 $+$

 $=$


 $+$

 $=$


 $+$

 $=$

$$3 + 3 = 6 \quad \square + \square = \square$$

$$4 + 3 = 7 \quad \square + \square = \square$$

$$2 + 3 = 5 \quad \square + \square = \square$$

$$2 + 3 = 5 \quad \square + \square = \square$$

$$4 + 3 = 7 \quad \square + \square = \square$$

$$4 + 3 = 7 \quad \square + \square = \square$$

$$4 + 3 = 7 \quad \square + \square = \square$$

$$2 + 1 = 3$$

$$\boxed{2} + \boxed{1} = \boxed{3}$$

$$4 + 1 = 5$$

$$\boxed{} + \boxed{} = \boxed{}$$

$$2 + 1 = 3$$

$$\boxed{} + \boxed{} = \boxed{}$$

$$1 + 2 = 3$$

$$\boxed{} + \boxed{} = \boxed{}$$

$$2 + 2 = 4$$

$$\boxed{} + \boxed{} = \boxed{}$$

$$1 + 4 = 5$$

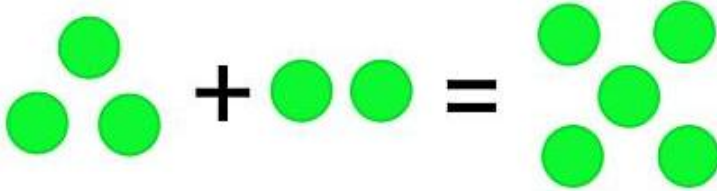
$$\boxed{} + \boxed{} = \boxed{}$$

$$1 + 2 = 3$$

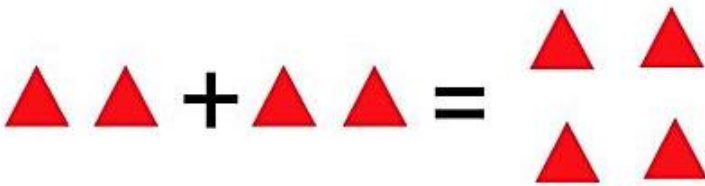
$$\boxed{} + \boxed{} = \boxed{}$$



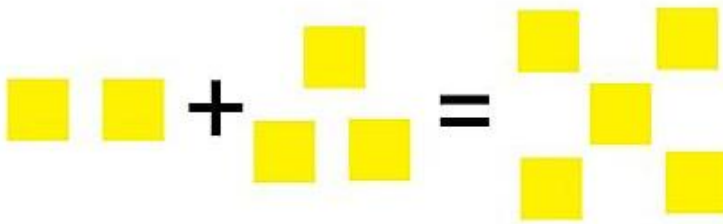
$$\square + \square = \square$$



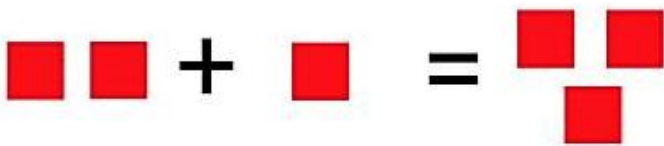
$$\square + \square = \square$$



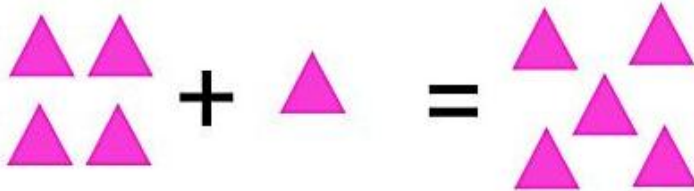
$$\square + \square = \square$$



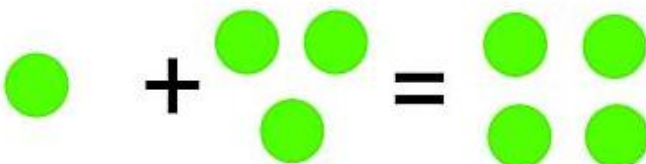
$$\square + \square = \square$$



$$2 + 1 = 3$$



$$\square + \square = \square$$



$$\square + \square = \square$$

Bé hãy thực hiện phép cộng hàng dọc theo mẫu nhé!

1



$$\begin{array}{r} 4 \\ + \\ 1 \\ \hline \end{array}$$

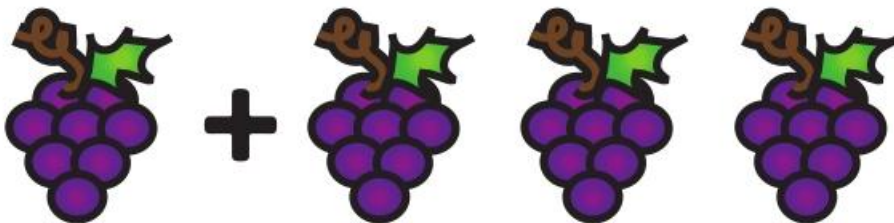
2



3



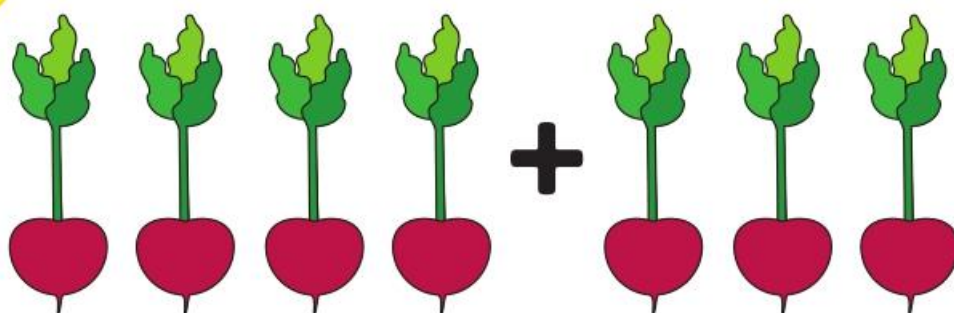
4



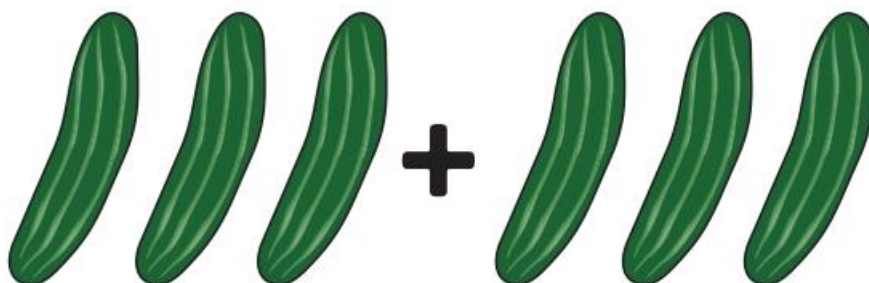
1



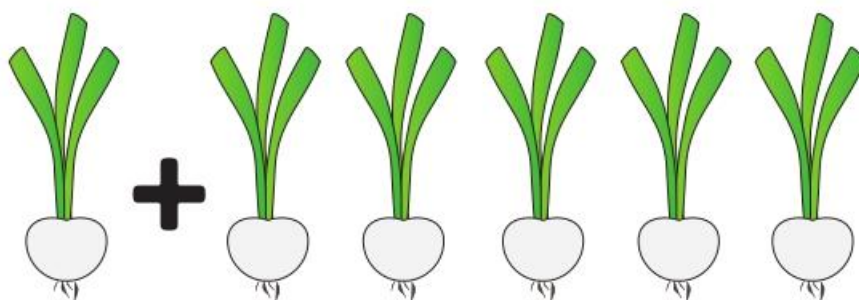
2



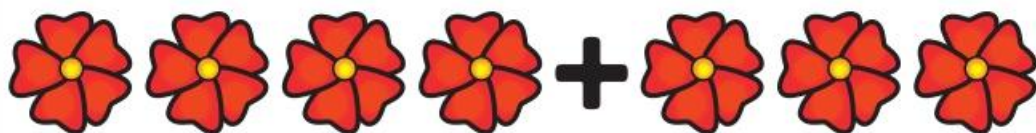
3



4



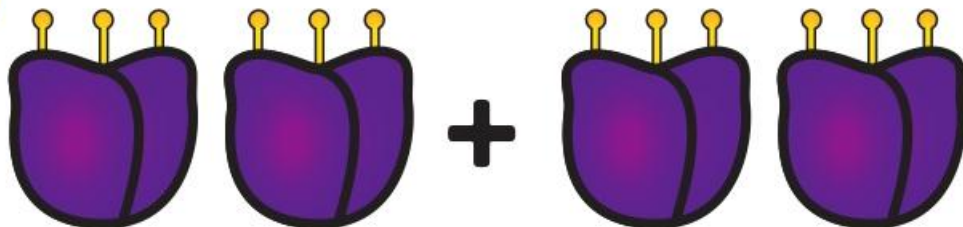
1



2



3



4



1



2



3



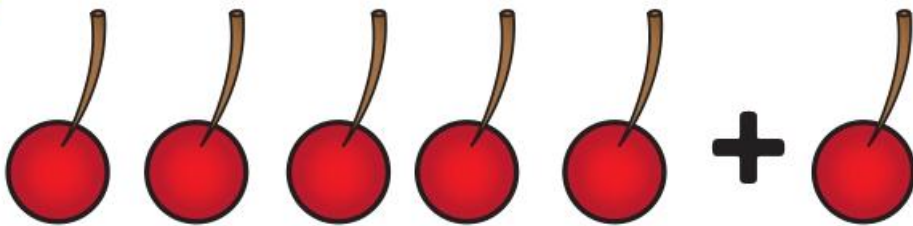
4



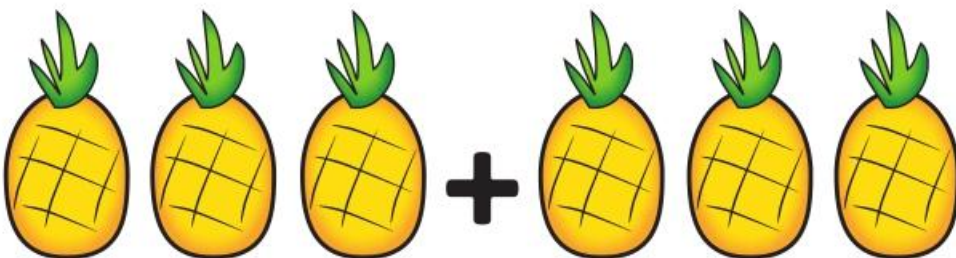
1



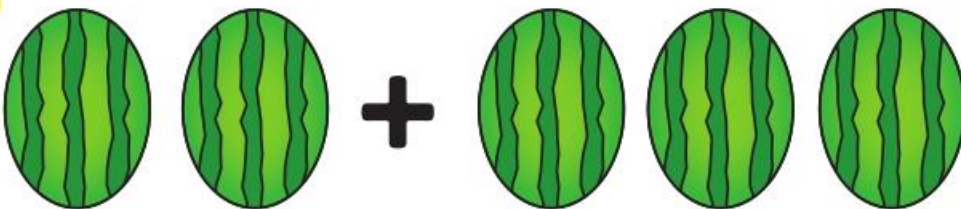
2



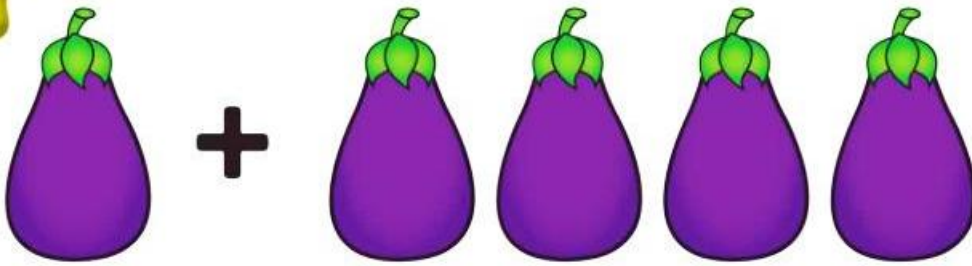
3



4



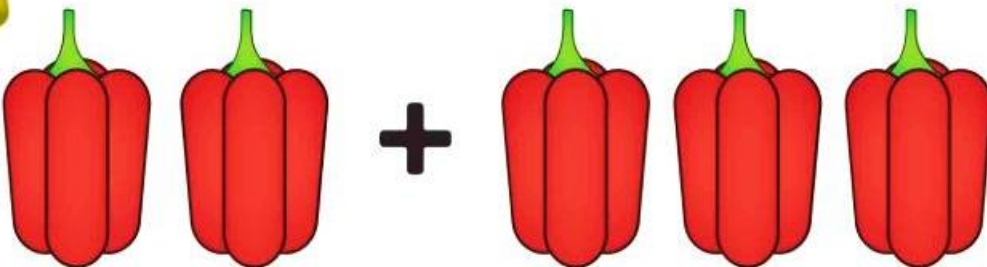
1



2



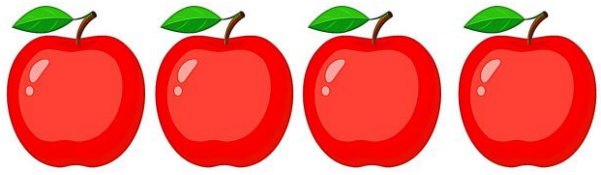
3

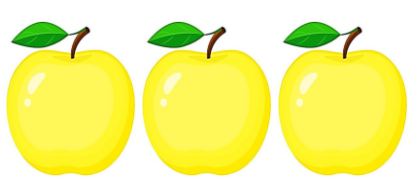


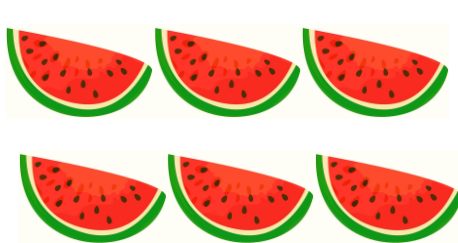
4

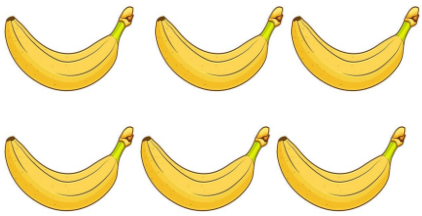


Phép trừ

 -  =

 -  =

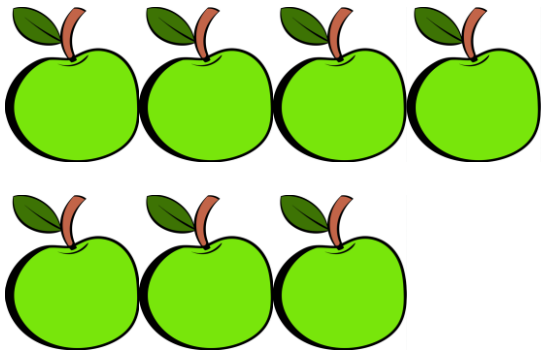
 -  =



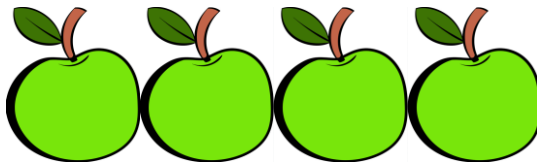
-



=



-



=

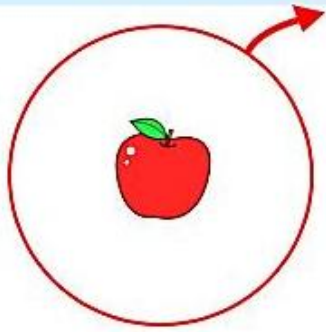
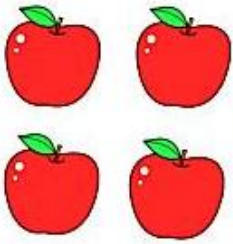


-

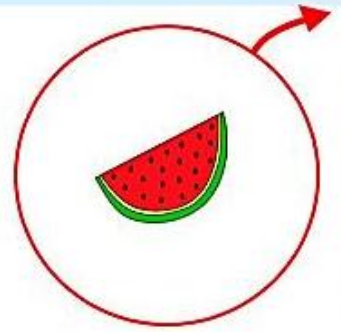


=

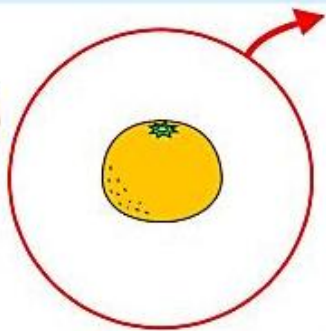
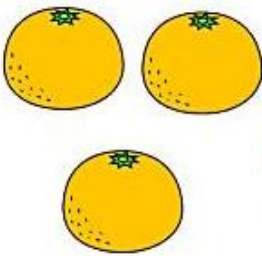
Bé hãy thực hiện các phép trừ sau nhé!



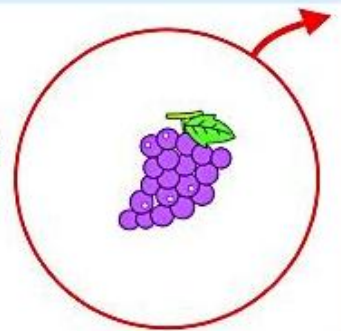
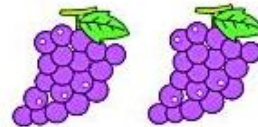
$$5 - 1 = \square$$



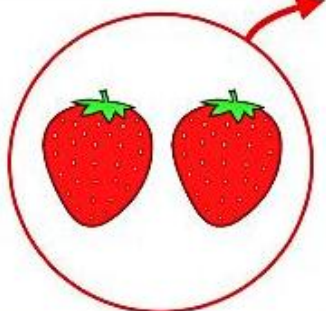
$$2 - 1 = \square$$



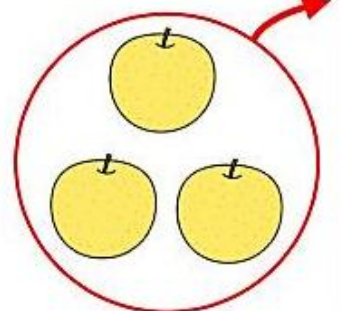
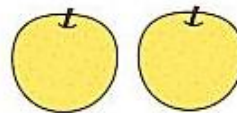
$$4 - 1 = \square$$



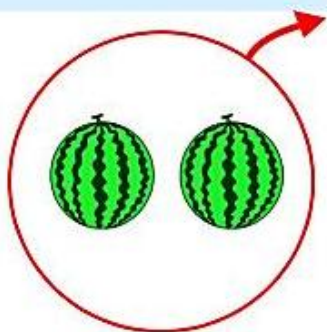
$$3 - 1 = \square$$



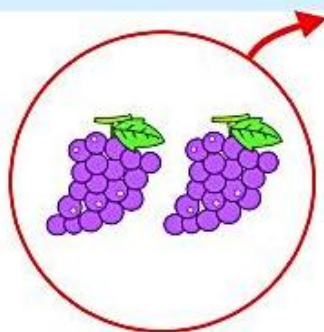
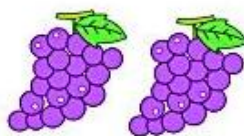
$$3 - 2 = \square$$



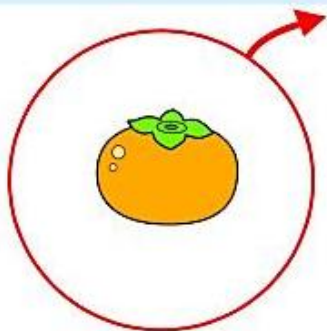
$$5 - 3 = \square$$



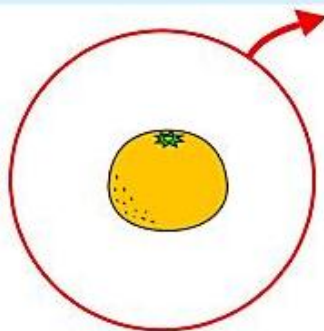
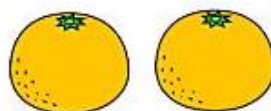
$$5 - 2 = \square$$



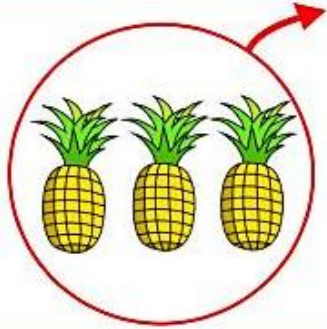
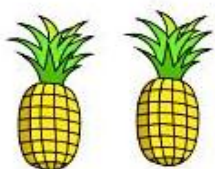
$$4 - 2 = \square$$



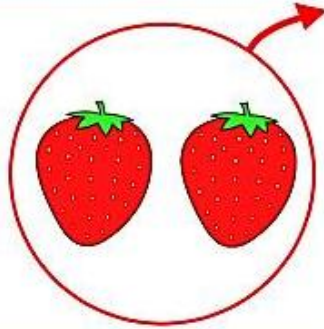
$$2 - 1 = \square$$



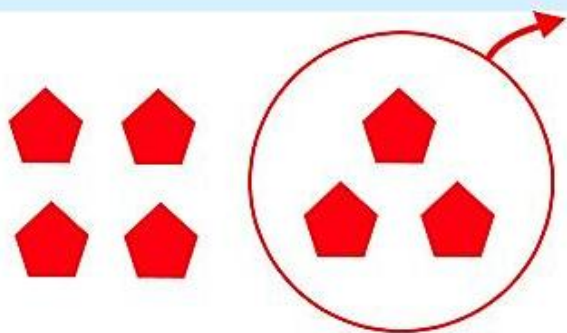
$$3 - 1 = \square$$



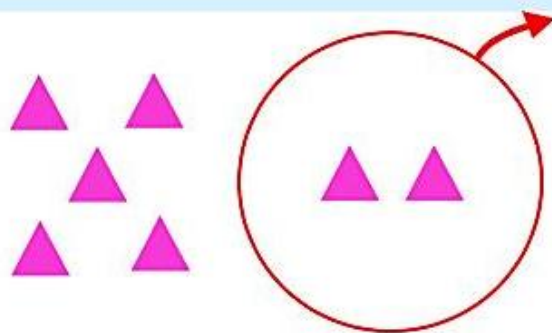
$$5 - 3 = \square$$



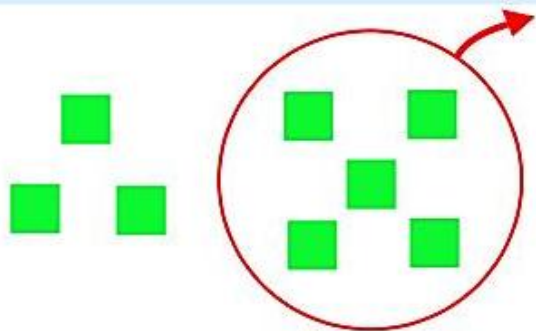
$$3 - 2 = \square$$



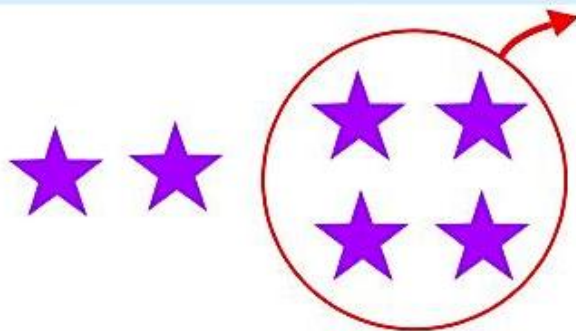
$$7 - 3 = \square$$



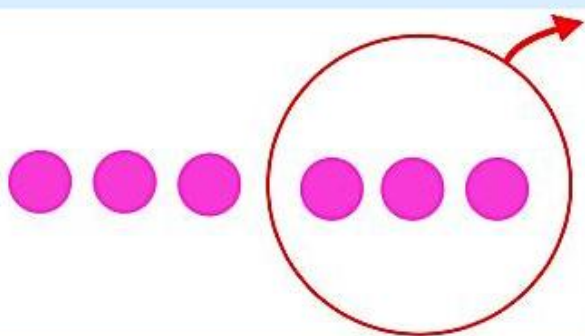
$$7 - 2 = \square$$



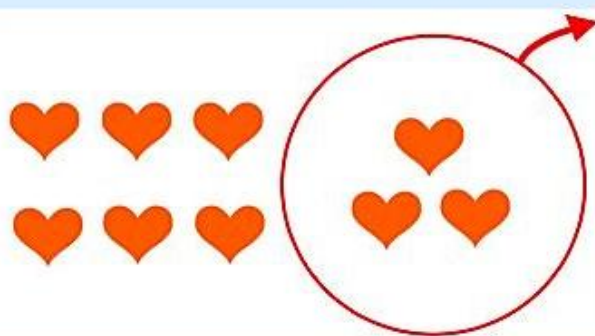
$$8 - 5 = \square$$



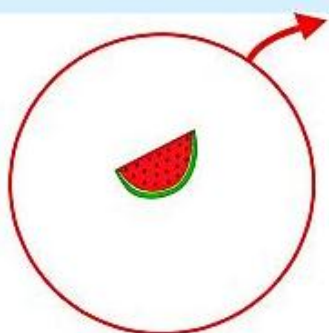
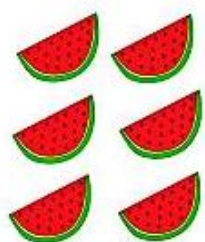
$$6 - 4 = \square$$



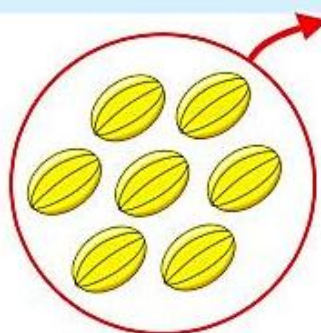
$$6 - 3 = \square$$



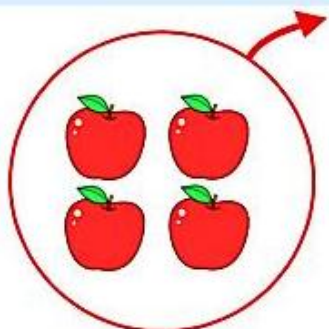
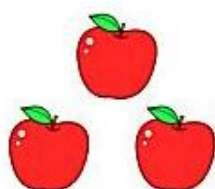
$$9 - 3 = \square$$



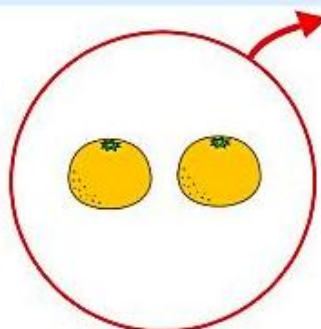
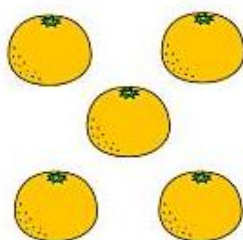
$$7 - 1 = \square$$



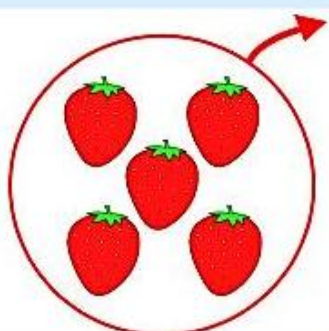
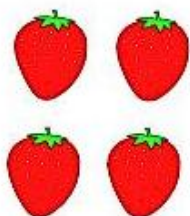
$$8 - 7 = \square$$



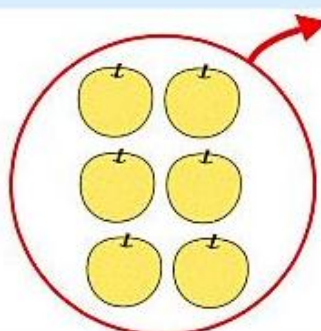
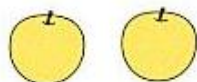
$$7 - 4 = \square$$



$$7 - 2 = \square$$



$$9 - 5 = \square$$



$$8 - 6 = \square$$

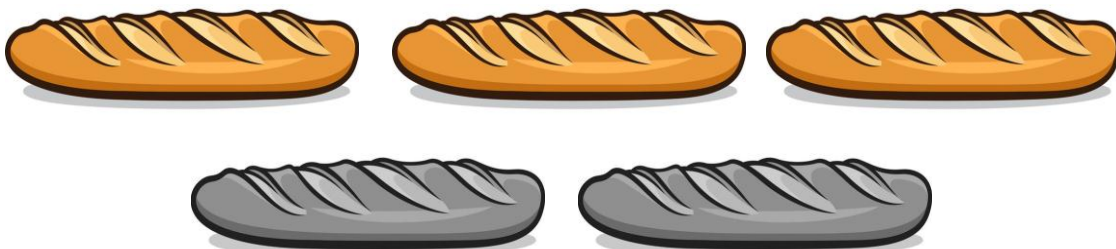
Bé hãy thực hiện phép tính sau theo hàng ngang



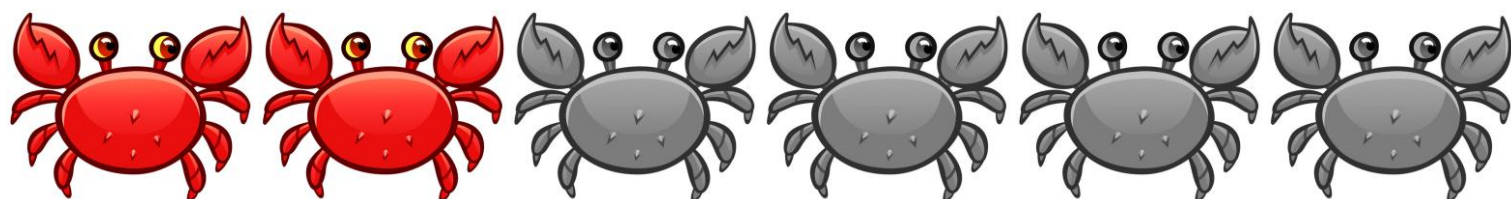
$$\square - \square = \square$$



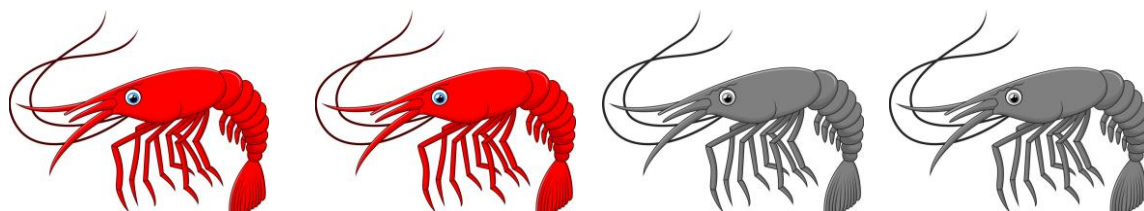
$$\square - \square = \square$$



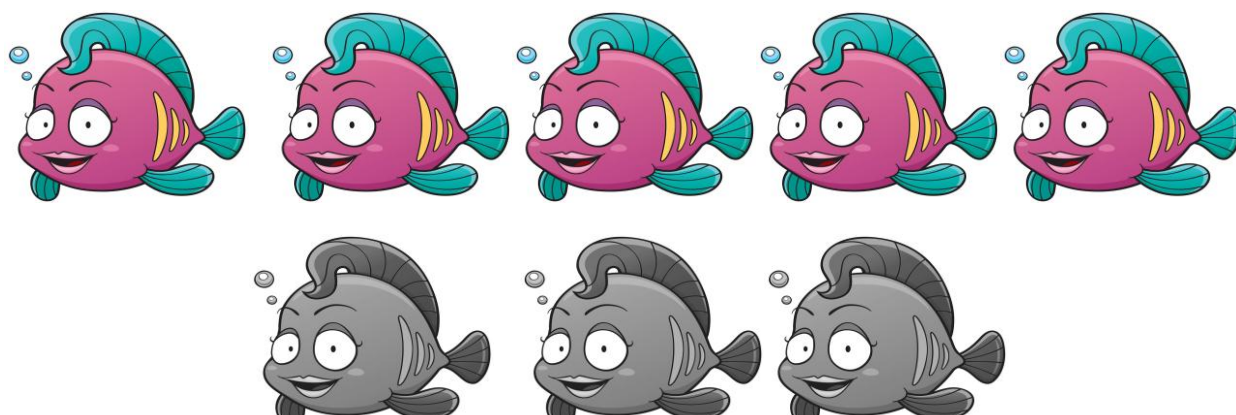
$$\square - \square = \square$$



$$\square - \square = \square$$



$$\square - \square = \square$$



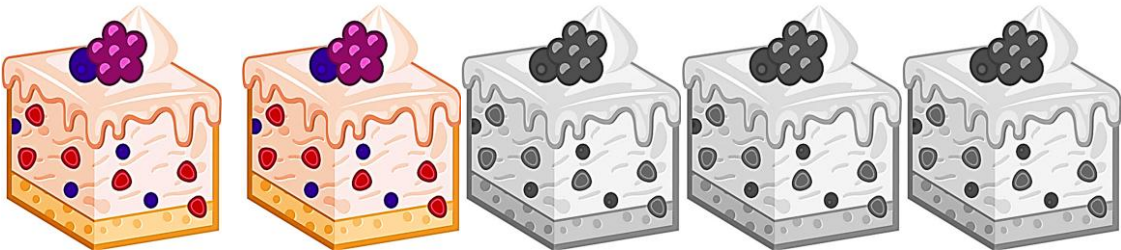
$$\square - \square = \square$$



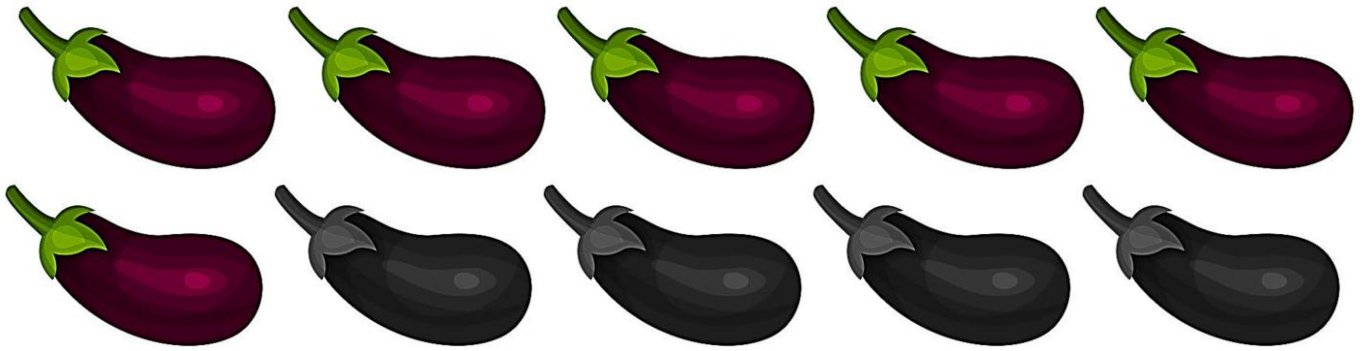
$$\square - \square = \square$$



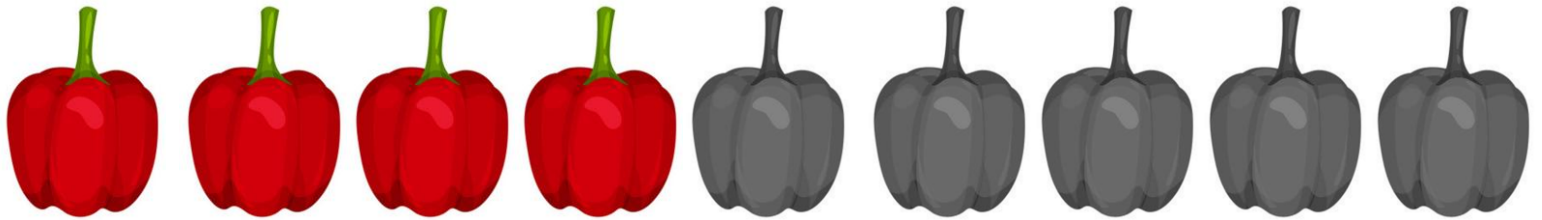
$$\square - \square = \square$$



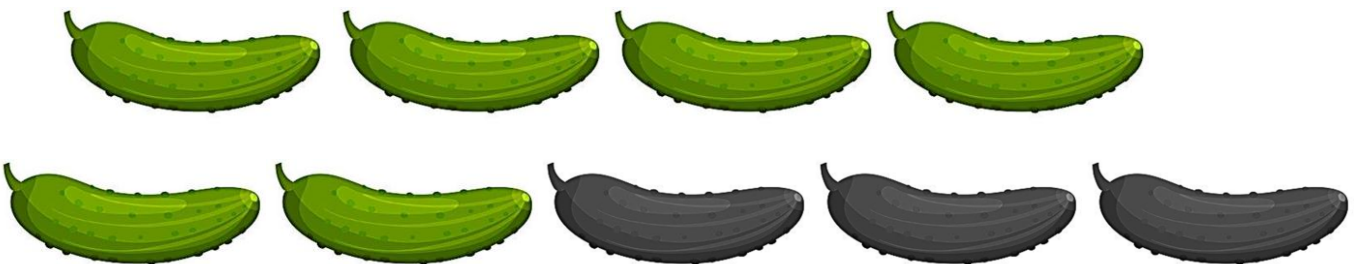
$$\square - \square = \square$$



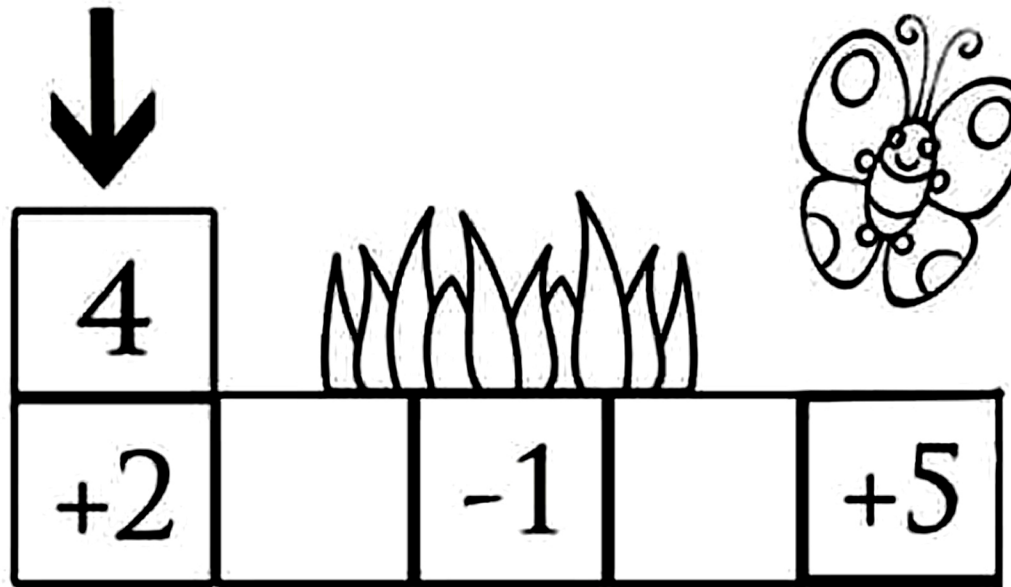
$$\square - \square = \square$$



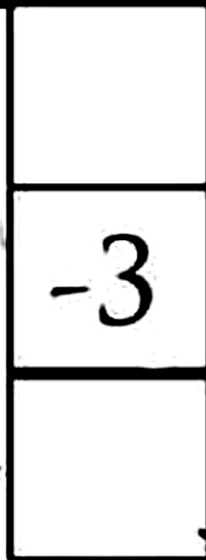
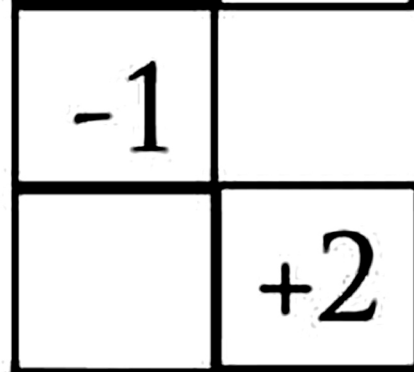
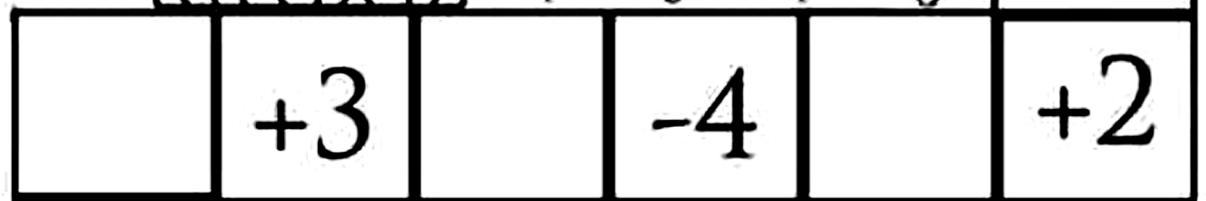
$$\square - \square = \square$$

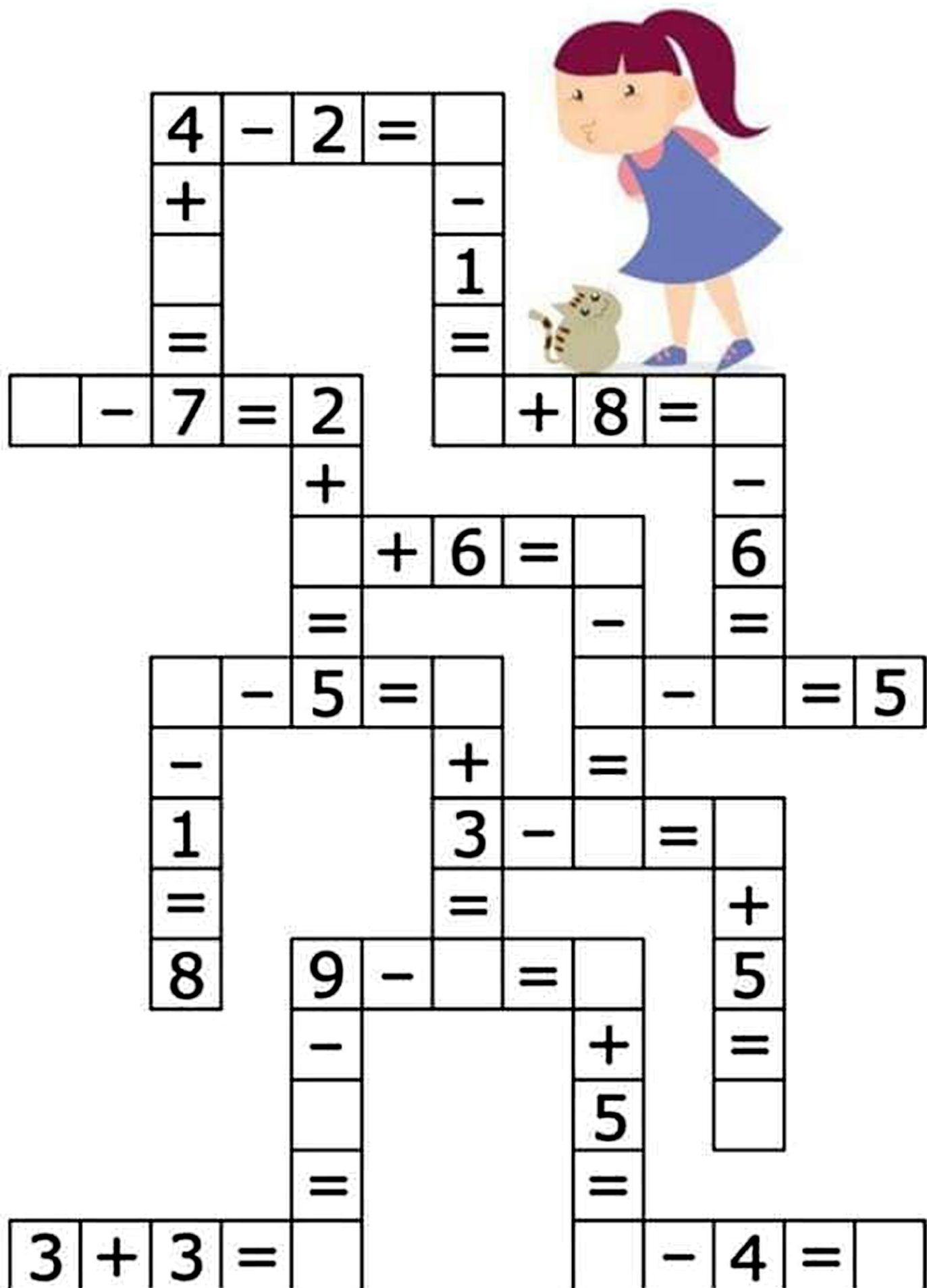


$$\square - \square = \square$$



<https://ok.ru/vospitatelnyu>





Atividade

1 - Resolva:



A crossword puzzle grid with math problems. The grid is filled with numbers and math symbols. A cartoon girl with a backpack is on the right side.

Across clues:

- 1. $4 - 2 =$
- 4. $- 7 = 2$
- 6. $+ 6 =$
- 8. $- 5 =$
- 10. $3 - =$
- 12. $9 - =$
- 14. $3 + 3 =$
- 15. $+ 8 =$
- 16. $- 4 =$

Down clues:

- 2. $+ =$
- 3. $=$
- 5. $- 1 =$
- 7. $=$
- 9. $- 1 =$
- 11. $+ 3 - =$
- 13. $- 5 =$

7	-	3	=	
---	---	---	---	--

	+	2	=	
--	---	---	---	--

+
5
=

-
4
=

	+	1	=	
--	---	---	---	--

6	+		=	
---	---	--	---	--

-
2
=

-
=

	+	4	=	
--	---	---	---	--

	-	2	=	
--	---	---	---	--

5

-
3
=

+
3
=

	+	4	=	
--	---	---	---	--

2	+		=	
---	---	--	---	--

	-	5	=	
--	---	---	---	--

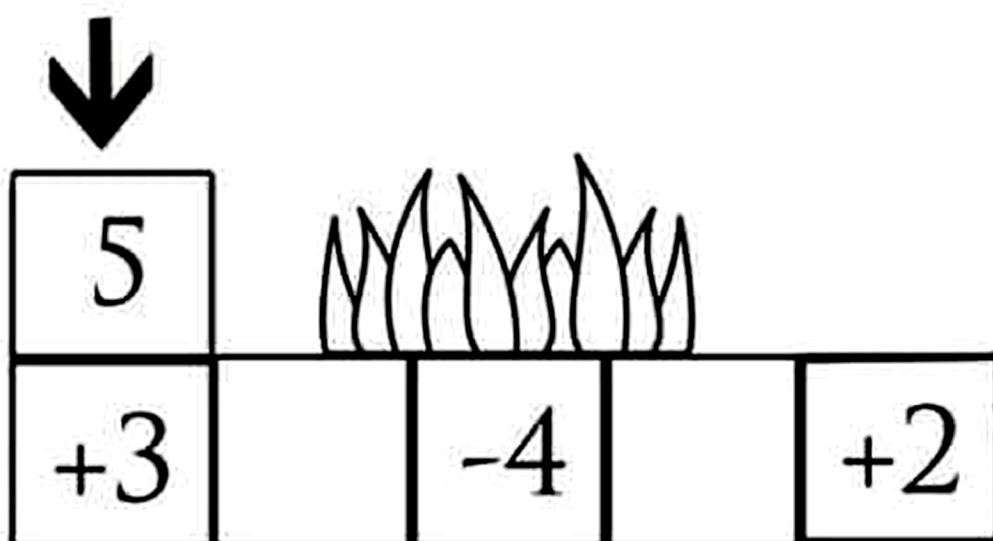
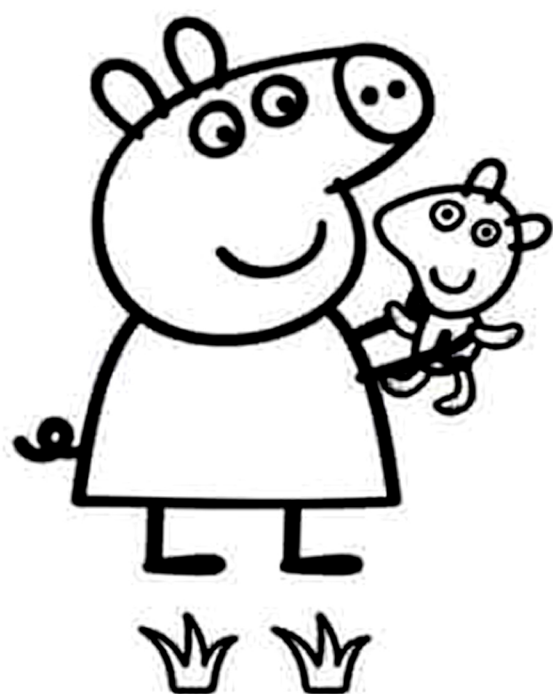
+

-
3
=

-				
3	+		=	5
=				

	+	4	=	
--	---	---	---	--





<https://ok.ru/vospitatelju>

